

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Cướp giữa ngày Xuân !!!

"Ai đã cướp con tôi? Ai đã giết con tôi giữa cơn ác mộng đêm thái bình?" Đó là một trong những ca khúc máu lệ đã in sâu vào trái tim uất hận nghẹn ngào của người dân xứ Huế (và của mọi người Việt miền Nam) sau cuộc tàn sát điên cuồng Tết Mậu Thân do Cộng sản miền Bắc (và tay chân nằm vùng ở miền Nam) thực hiện năm 1968 (mà nhân kỷ niệm 40 năm tới đây, chúng ta phải tận tình nhắc nhở). Đạo đó, Cộng sản đã cướp đi mạng sống của khoảng 5000 người dân đất Thần Kinh, mà đa số là viên chức, giáo sư, tu sĩ, sinh viên, học sinh, dân thường..., bằng những cách man rợ mà Tàu đồ hộ và Pháp thực dân (vốn là ngoại chủng) cũng chẳng dám dùng: bắn bằng súng, đâm bằng lưỡi lê, đánh bằng cán cuốc vào sọ, hay chôn sống sau khi đã trói tay nạn nhân bằng giấy điện hoặc giấy tre... có nơi hành hình lập tức, có nơi sau những cuộc xét xử sơ sài kiểu tòa án nhân dân vốn là đặc sản xưa nay của chế độ Cộng sản. Trong số nạn nhân, người ta đặc biệt nhớ tới ba bác sĩ Alterkoster, Discher và Krainick, người Tây Đức, giảng dạy tại Đại học Y Khoa Huế, ba linh mục người Pháp (Guy, Cressonnier và...), hai linh mục Lê Văn Hộ và Bửu Đồng, ba sư huynh dòng La San, ba sư huynh dòng Thánh Tâm (Herman, Bá-Long, Mai-Thịnh) và một đại chủng sinh (Nguyễn Lương)... Quả là một tội ác chống nhân loại và chống dân tộc tày trời, một vết nhơ không bao giờ tẩy xóa trong Việt sử. Lần đầu tiên trong mấy ngàn năm, Cộng sản VN đã cướp đi ý nghĩa thiêng liêng của ngày Tết dân tộc.

Tương như thế đã đủ. Nào ngờ Tết Đinh Hợi ngày, đang lúc ai nấy cố tạm thời lãng quên những cơ cực của một cuộc sống thuộc hạ thấp nhất thế giới, cố lợi dụng những giờ phút mà cán bộ, công an, đảng viên tạm ngưng dòm ngó, sách nhiễu, bóc lột để vui một cái tết theo ý nghĩa cổ truyền, thì Cộng sản lại giờ thói man rợ, tổ chức một trận Mậu Thân thứ hai, vào đúng đêm Giao thừa, cũng tại miền đất xứ Huế. Năm chiến sĩ dân chủ hòa bình, đầu tiên là anh Nguyễn Phong (trưởng ban đại diện thành lập đảng Thăng Tiến VN và đồng thành lập liên đảng Lạc Hồng), anh Nguyễn Bình Thành (nhân viên kỹ thuật đảng), linh mục Tadéo Nguyễn Văn Lý (đại diện Khối 8406), đến cô Lê Thị Lệ Hằng (thành viên Khối 8406), cuối cùng là cô Hoàng Thị Anh Đào (thư ký đảng) đã trải qua những giây phút căng thẳng, nghệt thở cùng với thân nhân bằng hữu của họ.

60 công an đã ngang nhiên đột nhập vào Nhà Chung thuộc Tổng Giáo phận Huế vào đêm mùng hai tết, phong tỏa toàn bộ khu vực, nội bắt xuất ngoại bắt nhập, biến cơ sở Công giáo tôn nghiêm và quan trọng bậc nhất này thành một nhà tù. Lần này quân số chỉ bằng 1/10 so với khi họ về bắt cha Lý bị tại An Truyền sáng sớm ngày 17-5-2001, bởi lẽ một vị giám mục lớn tuổi và mấy ông cha già lão hưu dưỡng không đáng ngại bằng 600 giáo dân sẵn sàng sống chết với chủ chăn. Đột nhập vào phòng vị linh mục đầu tranh lưng lấy, công an vơ lấy vớ để moi máy móc (6 máy tính xách tay, 6 điện thoại di động, 136 sim card), 200kg tài liệu (đa phần là báo Tự do Ngôn luận)... Đến màn ký nhận biên bản tang vật thu giữ, cha Lý đã từ khước ký, vì quan niệm đó là một hành vi ăn cướp. Chẳng bao giờ có chuyện một nạn nhân ký vào biên bản của một bọn cướp cả! Mà thực tế, qua gần cả trăm vụ tịch thu máy móc, văn liệu, tài sản của các nhà dân chủ mấy năm nay từ nam chí bắc, với biên bản thu giữ đảng hoang, có bao giờ công an trả lại cho khổ chủ chút gì đâu, thậm chí còn rinh rập lấy thêm nữa, một khi nghe biết các chiến sĩ dân chủ này được đồng bào hải ngoại tái trang bị. Sau khi bắt lực trước thái độ cương cường của vị linh mục, công an buộc cha rời khỏi Nhà Chung đi theo chúng. Cha Lý liền khẳng khái bắt tuân lệnh. Chưa đưa xử tòa, chưa tuyên bản án, thế mà đã ngang ngược bắt đem đi. Thật số phận con người trong xã hội cộng sản còn kém hơn cả con vật. Đứng trước hành vi thảo khấu dựa vào pháp luật này (vừa cướp tài sản và tự do cá nhân, vừa cướp sự an tĩn và tôn nghiêm của Nhà Chung và tòa Tổng giám mục), cha Lý đã tuyên bố tuyệt thực vô thời hạn.

Mới đây, ngày 25-02, lại cũng khoảng 60 công an đến dùng vũ lực đem linh mục Lý đi lưu đày (gọi cách mỹ miều là "quản chế") tại giáo họ Bến Cũi, xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, cách thành phố Huế khoảng 20km về phía Tây-Tây-Bắc. Ngang ngược hơn, cộng sản còn thông báo "quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Lý vì đã vi phạm khoản c, điều 88 Bộ luật hình sự khi có hành vi tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN". Một luận điệu cũ mèm đến phát tởm! Lần này, cha Lý xác định rõ hơn: sẽ tuyệt thực đến ngày 26-3-2007. Nếu lúc đó còn sống thì cha sẽ dùng đồ ăn trở lại. Hiện cha đang thanh thân chờ đợi lần thứ 4 đối diện với Tòa án của nhà cầm quyền CS độc tài bạo ngược. Nhưng cũng từ hôm 25-02 này, một chiến dịch tuyên truyền tổng lực trên mọi phương tiện thông tin công cụ đã được tung ra, nhằm cướp đi thanh danh của cha Lý và mọi nhà dân chủ.

Bốn chiến sĩ hòa bình kia cũng chẳng khá hơn. Sau khi bị tịch thu phương tiện làm việc, họ đã bị đưa về đồn. Và tại đây, bằng thẩm vấn nhiều đêm không cho ngủ, bằng lừa gạt, dụ dỗ lẫn hăm dọa, công an đã sớm làm rối tung đầu óc, bẻ gãy ý chí của các bạn trẻ non dạ lần đầu thử lửa này. Họ đã phải nói và viết những điều mà trong hoàn cảnh tự do, tình táo bình thường họ chẳng bao giờ viết và nói. Quả là một trò cưỡng đoạt tâm lý con người cách trắng trợn mà chỉ có chế độ CS và công an CS mới thực hiện. Thế mà giờ đây, những tay này lại đang huênh hoang khắp trên mạng về cái gọi là chiến thắng của "chuyên chính vô sản", của "lý tưởng xã hội chủ nghĩa" đó mà không biết xấu hổ.

* Với những biến cố vừa xảy ra cũng như bao biến cố suốt hơn 60 năm qua, chúng ta thấy rõ tập đoàn lãnh đạo Cộng sản và các tay chân thân tính của họ chỉ là một băng đảng mafia không hơn không kém. Đầu tiên, họ đã cướp ---->

**TRONG
SỐ NÀY**



- Trg 01 ▶ **Cướp giữa ngày Xuân !!!**
- Trg 03 ▶ **Tiến trình lập pháp của Quốc Hội**
-Ts Nguyễn Học Tập
- Trg 07 ▶ **Tâm thư Xuân Đình Hội của các Cộng đồng.....**
- Trg 10 ▶ **Kháng thư số 05**
-Đàng Thắng Tiến VN
- Trg 11 ▶ **Lời Kêu gọi 22-02-2007**
-Liên minh DCNQVN
- Trg 13 ▶ **Tâm thư gửi đồng bào VN về việc CSVN mở Mặt trận Mậu Thân 2**
- Trg 14 ▶ **Kháng thư về việc nhà cầm quyền CSVN đàn áp...**
-Nhóm Lm Ng.Kim Điền
- Trg 15 ▶ **Bài thơ gửi các chiến sĩ đấu tranh quốc nội**
-Phù Tang Tam Việt
- Trg 16 ▶ **Thông cáo Báo chí số 2**
-Phòng TTPGQT
- Trg 19 ▶ **Một vụ xúc phạm tới niềm tin của người Công giáo**
-Đình Thái Bình
- Trg 21 ▶ **Tâm tình và cầu nguyện hiệp thông với các CSHB**
-Phật giáo HH Hải ngoại
- Trg 22 ▶ **Tuyên cáo về Nghĩa trang Quân đội Biên Hòa**
-Hội đồng đại diện...
- Trg 23 ▶ **Hồ Chí Minh, cuộc tước đoạt lòng yêu nước**
-Jean-François Revel
- Trg 24 ▶ **Đàn áp trong sợ hãi !!**
-Vân Việt Hà
- Trg 26 ▶ **Tương lai Việt Nam**
-Lê Văn Ân
- Trg 28 ▶ **Bầu cử 20-5-2007...**
-Bùi Tín
- Trg 29 ▶ **Hào kiệt**
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 31 ▶ **Người phụ nữ đấu tranh can trường dũng cảm**
-Đào Văn Thụy

Rải rác ▶ Tin tức

**01 & 15 mỗi tháng
NGÀY DÂN CHỦ
CHO VIỆT NAM
NGÀY TOÀN DÂN
MẶC ÁO TRẮNG**

....chính quyền từ tay một chính phủ hợp pháp (thế mà vẫn luôn tự hào về điều này). Sau khi nắm quyền lực, họ bắt đầu cướp các nhân quyền và dân quyền của đồng bào miền Bắc bằng một chế độ tài đảng trị. Tòa án, Quốc hội, Chính phủ, công an, quân đội, mặt trận tuy mang tiếng “nhân dân” mà chẳng bao giờ thuộc quyền nhân dân, song chỉ là công cụ trong tay đảng, khiến nhân dân phải mai mỉa: đảng chỉ tay, quốc hội gờ tay, mặt trận vỗ tay, nhân dân trắng tay!!! Qua cuộc Cải cách ruộng đất, cộng sản lại cướp hết ruộng của nông dân, song song với việc tàn phá (cướp luôn đi với phá) toàn bộ cơ cấu làng xã bao đời của dân tộc và toàn bộ luân lý gia phong cổ truyền của đất nước. Qua vụ án Nhân văn Giai phẩm, cộng sản lại cướp đi sinh lực sáng tác, tài năng trí óc của biết bao văn nhân nghệ sĩ, làm cho nền văn hóa của dân tộc ra suy thoái, bị tổn hại khôn lường. Cái gọi là “chiến tranh chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam” tiếp đó thực chất chỉ là cuộc xâm lăng, cướp bóc một nửa phần đất Việt văn minh, trù phú. Sau khi vơ vét cho đã đời, cộng sản đẩy người dân miền Nam tay trắng lên vùng kinh tế, ra biển Thái Bình Dương và nhân cơ hội khoáng thêm một mẻ nữa (bán bãi, chặn bắt thuyền nhân). Rồi suốt cả hơn 10 năm, toàn bộ đất nước đứng bên bờ vực thẳm nghèo đói, kiệt quệ. Tới nay, tuy cuộc sống nhân dân có phần đỡ hơn, nhưng 80% tài sản quốc gia đều nằm trong tay thiểu số 3 triệu đảng viên, và những cuộc cướp bóc đất đai, nhà cửa, tiền bạc của cá nhân lẫn các tập thể vẫn đều đều gia tăng, đẩy hàng triệu nông dân và thị dân vào cảnh màn trời chiếu đất, còm đường nước bụi.

Nhưng điều đáng nói hơn cả là Cộng sản đã cướp những của cải tinh thần của toàn thể dân tộc. Nó đã cướp sĩ khí của giới sĩ phu, khiến bao nhiêu bậc tài cao học rộng nhìn thấy cảnh nhiều ruộng của đất nước, dân tình khốn khổ mà vẫn im lặng cúi đầu chịu nhục, mong yên ổn qua ngày. Đó là chưa kể nhiều người trí thức còn bán rẻ lương tâm qua việc làm ra những công trình trí tuệ dỏm, cụ thể gần đây là Bộ Từ điển Bách Khoa Việt Nam “một bộ sách đòi hỏi mẫu mực về tính chính xác, khoa học, nhưng lại chứa đựng quá nhiều sai sót, lộ ra từ năm năm rồi. Nay gây sốc nhất, phản cảm nhất là công trình văn hóa này cũng bị rút ruột quá cỡ, gần nửa tỷ đồng!” (Báo Tuổi trẻ cười, số Xuân Đình Hội). Cộng sản còn cướp đi tinh thần của nhiều lãnh đạo tinh thần, khiến các vị này, vốn vừa có kiến thức, khả năng, quyền lực, phương tiện, vừa có sứ mệnh cao cả là làm chứng cho sự thật và bênh vực cho lẽ phải, vừa không phải vương bận kinh tế, gia đình, mà vẫn đứng vững im lặng trước cảnh nhân dân bị tước hết mọi quyền, đồng đạo bề dưới của mình bị bách hại, nơi tôn nghiêm bị đập nát.... Cộng sản còn cướp đi chí lực của các thế hệ trẻ, khiến bao thanh niên cam chịu cuộc sống cam nhẫn, chỉ còn lý tưởng kiếm tiền, “giữa đường thấy sự bất bằng bỏ đi”, hay tệ hơn là trở thành những công cụ mù quáng và tàn bạo, chỉ biết làm theo mệnh lệnh, chứ không làm theo pháp luật, lại càng không làm theo lương tâm (trong ngành công an), trở thành những nô ngôn bôi bút, sẵn sàng bóp méo sự thật vì lợi ích của đảng, của chế độ (trong ngành báo chí). Rồi đây, với cuộc bầu cử quốc hội độc đảng giả tạo ngày 20-5-2007, sẽ có nhiều kẻ mang danh dân biểu lại trở thành đảng biểu (đảng biểu gì làm nấy) vì đã bị cướp đi tất cả tự trọng và trách nhiệm.

Việc cướp đi tinh thần của dân tộc nói chung và từng người dân Việt nói riêng như thế là sự cướp bóc tai hại nhất mà CS đã và đang gây ra cho một giòng giống ngàn năm kiêu hùng!! Chính lối cướp bóc này đã khiến dân tộc không còn giữ được sức Xuân và chẳng bao giờ có được một mùa Xuân đích thực, kể từ mùa Thu tháng tám năm nào! Vậy ai còn chút lương tâm, sĩ khí, can đảm, nhờ chưa để CS tước đoạt, làm sao chẳng đứng lên để xóa sổ cái băng đảng mafia tàn độc này?

BAN BIÊN TẬP



Nhân quyền: hàng tiếp thị WTO * Babui – Danchimviet.com

Chuẩn bị cho Hiến pháp lâm thời của Việt Nam

Tiến trình Lập pháp của QUỐC HỘI

Ts Nguyễn Học Tập

Nhiệm vụ chính yếu của Quốc Hội là “lập pháp”. Nhưng “lập pháp” không chỉ có nghĩa là “làm ra luật”, bởi lẽ ngoài bốn phận “làm ra luật”, Quốc Hội (QH) còn có nhiệm vụ không kém quan trọng là

- Định hướng đường lối lãnh đạo Quốc Gia,
- Kiểm soát cách hành xử quyền lực của Chính Quyền,
- Chấp thuận cho phép Chính Quyền hoạt động bằng “lá phiếu tín nhiệm” Chính Quyền và đường lối chính trị của Chính Quyền vừa lúc mới được thành lập,
- Cũng như Chính Quyền sau đó chỉ có thể tồn tại đến lúc nào QH không tỏ ý “bất tín nhiệm”.

Các hành động trên của QH nhằm mục đích sao cho đường lối và phương thức hoạt động của Chính Quyền đáp ứng lại lý tưởng, ước vọng và nhu cầu của Quốc Gia.

Kể đến trong động tác “làm ra luật” hay “lập pháp”, không phải chỉ có QH cán đáng hết mọi việc từ đầu đến cuối để “làm ra luật”, bởi lẽ nhiều chủ thể khác trong thể chế Nhân Bản và Dân Chủ cũng được Hiến Pháp (HP) tiên liệu cho khả năng đề xướng dự án luật.

Như vậy, trọng trách “lập pháp” của QH, cơ chế được dân chúng tin tưởng giao vận mệnh đất nước trong tay, không ai có thể thay thế được, đúng hơn là “chuẩn y hay bác bỏ” những dự án luật, đáp ứng hay không đáp ứng lý tưởng Quốc Gia được Hiến Pháp xác định, hướng dẫn và kiểm soát đường lối chính trị Quốc Gia đáp ứng hay không đáp ứng ước vọng và nhu cầu của người dân.

Những gì vừa kể, chúng ta đã có dịp đề cập đến trong bài QUỐC HỘI KIỂM SOÁT ĐƯỜNG LỐI LÃNH ĐẠO QUỐC GIA.

Luật pháp mà QH xử dụng quyền “làm ra luật” của mình tạo nên rất bao quát, gồm nhiều lãnh vực bao gồm cả cuộc sống Quốc Gia,

- từ những đạo luật trừu tượng nói lên tinh thần của Hiến Pháp làm định hướng và khuôn sường cho nền luật

pháp Quốc Gia (*Modugno V., Voce Legge in generale, Enc. di Dir, XXIII, Milano 1973, 885*),

- đến các đạo luật về hành chánh, định hướng chính trị cho các cơ quan hiến định, liên quan đến ngân sách và chương trình tài trợ và phát triển kinh tế, cho phép và chuẩn y các thoả ước quốc tế, trao quyền cho Hành Pháp trong các điều kiện cá biệt... (*Mortati C., Istituzione di diritto pubblico, Cedam, Padova 1969, II, 669*).

Với đề tài của bài viết hôm nay chúng ta chỉ chú tâm xem “tiến trình lập pháp” của QH, từ lúc dự án được suy nghĩ ra đến lúc hoàn tất và ban hành như là đạo luật có hiệu lực bắt buộc phải thi hành.

Tiến trình vừa kể, trong một nước dân chủ, một cách tổng quát đều phải qua các giai đoạn:

- khởi xướng,
- tìm hiểu,
- bàn cãi,
- bỏ phiếu quyết định,
- kiểm soát bổ túc
- và ban hành.

Giữa các giai đoạn tổng quát vừa kể, nhiều khi còn có những tiểu giai đoạn phụ túc nhằm bảo đảm cho đạo luật đang bàn đáp ứng lại lý tưởng được Hiến Pháp tuyên bố và ước vọng của cuộc sống Quốc Gia hết sức có thể (*Langrod G., Quelques aspects de la procedure parlementaire en France, en Italie, en Allemagne fédérale, RIDC, 1952-1953*).

Về phương diện chính trị, tiến trình “lập pháp” (hay làm ra luật) của QH là những động tác QH đáp ứng lại nhu cầu xã hội bằng luật pháp để hướng dẫn và điều hành nhằm đạt được kết quả.

Tiến trình “lập pháp” được khởi đầu khi một nguyện vọng hay nhu cầu xã hội nào đó cần được QH can thiệp, giải đáp bằng định chế bằng pháp luật, bước qua giai đoạn chấp thuận đạo luật (hay không chấp thuận, “chuẩn y hay bác bỏ”) và phổ biến, ban hành để áp dụng.

1- Đặc tính của một dự án luật.

Muốn soạn thảo dự án luật, cần phải có khả năng chuyên biệt, không những để bảo đảm cho văn bản hợp với định hướng chính trị Quốc Gia mà QH được ủy thác cho lãnh đạo, mà còn phải viết thành văn bản luật pháp chính xác dưới khía cạnh chuyên môn (*Cerviati A., Metodi e tecnica delle legislazione in alcuni recenti orientamenti della dottrina di lingua tedesca, V, Firenze 1985, 280*).

Thể thức các văn bản luật pháp, trong thời gian khởi xướng dự án cũng như các đạo luật được “chuẩn y” chung quyết đều phải có đặc tính trong sáng rõ ràng, hợp lý, cách dùng từ ngữ và bố cục các điều khoản luật phải hợp lý, đáp ứng lại các quan niệm được định chế Quốc Gia chấp nhận.

Các văn bản dự án luật không đáp ứng những đặc tính vừa kể là những văn bản hàm chứa những quan niệm sai lạc và từ ngữ tối nghĩa, nghịch lý, đề cập hay trích dẫn những đạo luật hoặc văn bản đã bị cất bỏ, cấu trúc rời rạc, rối loạn...

Dự án luật loạn xạ như vừa kể có thể tạo ra những hậu quả nguy hại cho đặc tính chắc chắn của luật pháp và ảnh hưởng đến mối quân bình giữa Lập Pháp và Tư Pháp, đó là chưa kể đến Hành Pháp.

Một đạo luật không được soạn thảo rõ ràng làm gia tăng bất thường vai trò của vị thẩm phán là người có trách nhiệm “cắt nghĩa luật” và áp dụng luật trong tiến trình quy trách trong việc xử kiện. Và từ đó, vị thẩm phán có thể tự do cắt nghĩa, lấy ý mình làm ý QH gán cho đạo luật mà ông có trong tay.

Sửa chữa những sai lầm và thiếu sót.

Những gì chúng tôi vừa đề cập trên đối với nhiều văn bản pháp luật không phải chỉ là những lý luận trên lý thuyết hay giả tưởng.

Nhiều đạo luật được viết ra, nhưt là những điều khoản luật được viết ra trong quá khứ, dưới một thể chế khác, không còn hợp với quan niệm sống của Quốc Gia trong hiện tại. Bởi đó nhiều định chế Quốc Gia tiên liệu và quy trách cho một vài cơ quan được đề cử, có quyền “cập nhật hoá” những bất toàn của nhiều văn bản luật pháp trong quá khứ.

- Ở Áo, đạo luật 01-07-1981, tu chính điều 49 Hiến Pháp, ủy thác cho Thủ Tướng Liên Bang nhiệm vụ duyệt xét lại các văn bản luật pháp.

- Ở Cộng Hoà Liên Bang Đức, đạo luật 15-10-1976 giao bốn phận vừa kể cho các Bộ liên hệ, thực thi chỉ thị của Hiến Pháp 1949.

- Ở Thụy Sĩ, đạo luật 1976, giao cho Thủ Tướng Liên Bang có bốn phận cạnh tân các văn bản luật pháp.

- Ở Ý, đạo luật 24-02-1986 Thủ Tướng Chính Phủ và đạo luật 16bis của nội quy Hạ Viện năm 1997 thiết lập “ủy ban lập pháp” có nhiệm vụ duyệt xét lại phẩm chất và cấu trúc đúng đắn của các văn bản pháp luật (*De Vergottini G., Diritto Costituzionale Comparato, V ed., Cedam Padova 1999, 603*).

2- Đề xướng soạn thảo dự án luật.

Khởi đầu của tiến trình đề xướng soạn thảo dự án luật là động tác chính thức trình diện một văn bản được viết thành điều khoản, tiêu đoạn, chương mục..., nói lên ước vọng và đòi hỏi của Cộng Đồng Quốc Gia hay của một vài thành viên, yêu cầu QH can thiệp bằng luật pháp, nhằm đáp một vài vấn đề hay lãnh vực nào đó.

Một khi QH nhận được và bắt đầu duyệt xét là tiến trình lập pháp có thể được coi là bắt đầu thực hiện dự án luật đang bàn.

Quyền đề xướng đưa ra dự án luật, ngoài các thành viên của QH (cá nhân hay tập thể các khối khuynh hướng chính trị trong QH) còn có Chính Phủ, các cộng đồng địa phương, các tiểu bang thành viên, các tổ chức quốc tế (LHQ, Cộng Đồng Âu Châu), các nhóm cử tri với lượng số được Hiến Pháp tiên liệu...

* Trong nội bộ Quốc Hội:

- Ở Ý, điều 79 nội quy Thượng Viện khuyến khích các nhóm chính trị khác nhau đề xướng dự án, như vậy có thể thu ngắn thời gian bàn cãi dự luật; điều 80 nội quy Thượng Viện xác định nếu có 2/3 thành viên của một Ủy Ban QH yêu cầu.

- Ở Áo, có ít nhất 8 thành viên QH.

- Ở Hoa Kỳ, điều 1, tiết 7 Hiến Pháp 1787 dành quyền khởi xướng cho hai Viện QH. Chính Phủ không có quyền đề xướng dự án luật, nhưng có quyền yêu cầu QH can thiệp bằng luật pháp. Tổng Thống chuyển đến Chủ Tịch (Speaker) Hạ Viện hay Chủ Tịch Thượng Viện bản văn yêu cầu. Và một khi bản văn được một thành viên QH (Congress) tiếp nhận, thường là vị Chủ Tịch của một Ủy Ban, biến văn bản yêu cầu của Tổng Thống thành bản văn khởi thảo của chính Ủy Ban mình, bản văn được coi là dự án luật với tất cả giá trị của nó và tiến trình dự thảo sẽ được bắt đầu.

Chính Quyền là cơ quan đầu não của nền hành chánh Quốc Gia, hiểu rõ nhu cầu và định giá được các

phương thức cần thiết phải áp dụng để đáp ứng, và đã là cơ quan đứng ra thực thi đường lối chính trị Quốc Gia mà Chính Quyền đã hoạch định, khi trình diện trước QH để được tín nhiệm. Do đó Hiến Pháp dành cho Chính Quyền quyền đề xướng dự án luật là cách suy nghĩ và hành xử hợp lý và tự nhiên.

Trong trường hợp Chính Quyền được thành lập do thành phần đa số qua cuộc bầu cử, chính đảng đa số đương quyền vừa chiếm vai trò lãnh đạo trong Chính Phủ, vừa chiếm đa số trong QH, Chính Phủ có thể cấu kết với QH hành xử “vừa lập pháp, vừa hành pháp” tùy hỷ: Chính Quyền có thể dùng quyền đề xướng của mình và chắc chắn được QH bỏ nhà đồng thuận tuân theo để thực thi đồ án của mình.

Đồ án lợi ích cho đất nước hay chỉ lợi ích cho phe phái đảng trị, đó là chuyện khác (*Di Palma G., Sopravivere senza governo. I partiti nel parlamento italiano, Zanichelli, Bologna 1978, 85s*).

Để tránh tình trạng chính đảng đa số vừa hành xử quyền lực Quốc Gia trong Chính Quyền vừa chiếm đa số trong QH có thể cấu kết nhau “cả vú lấp miệng em” vừa “lập pháp” vừa “hành pháp” tha hồ tùy hỷ đảng trị, phe phái, Hiến Pháp 1949 Cộng Hoà Liên Bang Đức quy định: chỉ cần Chính Quyền của một Tiểu Bang hay 1/3 thành viên Hạ Viện cũng có quyền yêu cầu Viện Bảo Hiến duyệt xét tính cách hợp hiến hay vi hiến của đạo luật (điều 93, đoạn 2).

- Ở Anh, quyền đề xướng dự án luật dường như được dành độc quyền cho Chính Phủ (*Government Bills*) (*Hood Philips O. and Jackson, op. cit., 211*).

- Ở Cộng Hoà Liên Bang Đức, điều 76, đoạn 1 và 2 Hiến Pháp 1949 giao cho Chính Quyền có quyền đề xướng dự án luật và ảnh hưởng đến cả Hạ Viện trong trường hợp khẩn trương, với sự đồng thuận của Thượng Viện.

- Ở Ý, điều 71, đoạn 1 cho Chính Quyền có quyền đề xướng dự án luật, nhưng phải được Tổng Thống cho phép (điều 87, đoạn 4 Hiến Pháp 1947).

Trong một vài lãnh vực, dĩ nhiên là chỉ có Chính Quyền mới có thẩm quyền đề xướng, như ngân sách Quốc Gia (điều 81, đoạn 2 Hiến Pháp 1947), hoán cải các nghị định thành đạo luật (điều 77, đoạn 2, id.).

* Từ các chủ thể ngoài QH:

- Ở Ý, điều 121 Hiến Pháp 1947 dành cho các Vùng (Region); điều 99, đoạn 3, id., dành quyền cho các

tổ chức xã hội trung gian đại diện cho nhu cầu và ước vọng của xã hội.

- Ở Tây Ban Nha, điều 87, đoạn 2 Hiến Pháp 1978, các Vùng có quyền đề xướng dự thảo luật.

- Ở Thụy Sĩ, điều 93, đoạn 2 Hiến Pháp 1874 dành quyền đề xướng cho các Tiểu Bang thành viên.

- Ở Cộng Hoà Liên Bang Đức, điều 76, đoạn 1 và 3 Hiến Pháp 1949 dành quyền đề xướng cho cả Thượng Viện (Bundesrat), Viện QH đại diện cho quyền lợi địa phương.

- Tu chính án Hiến Pháp 1977 của Thụy Sĩ cho phép 100.000 cử tri có quyền đề xướng dự thảo luật; điều 71, đoạn 2 Hiến Pháp 1947 Ý và điều 48, 1 đạo luật số 325 ngày 25-5-1970 cho phép 50.000 cử tri (*De Vergottini G., op. cit., 607*).

Riêng trong lãnh vực QH, quyền khởi xướng dự án luật có thể là quyền của mỗi nghị viên, cũng như của một nhóm tối thiểu các nghị viên được Hiến Pháp tiên liệu, nhằm bảo đảm cho dự án được một số nghị sĩ đáng kể tán đồng trong lúc khởi xướng, cũng như có khả năng được đa số dân biểu trong QH bỏ phiếu tán đồng trong cuộc bỏ phiếu chung quyết, trước khi ban hành.

3- Điều tra và nhiệm vụ của các ủy ban.

Trước khi được bỏ phiếu chấp thuận, bản văn dự thảo phải trải qua giai đoạn chuẩn bị, trong đó QH xử dụng các cơ quan trong nội bộ, giao việc cho các ủy ban liên hệ từng lãnh vực để cứu xét.

Trên nguyên tắc thì QH trong các phiên họp có quyền ưu tiên hơn các ủy ban trong việc chuẩn định để đi đến biểu quyết.

QH trong các phiên họp duyệt xét sơ qua và đưa ra những quyết định tổng quát chỉ thị cho các ủy ban, sau đó các vấn đề chi tiết được các ủy ban chuyên môn cứu xét (Anh Quốc, Úc, Gia Nã Đại và Tân Tây Lan, Ái Nhĩ Lan).

Vai trò ưu tiên của các phiên họp QH so với các ủy ban được thể hiện do việc “đọc ba lần” bản văn, sau mỗi lần được điều chỉnh, ở các QH theo khuôn mẫu Anh Quốc.

Trong quá khứ, dự án luật phải được đọc ba lần, đọc và cắt nghĩa, bởi vì phần lớn các đại biểu của Hạ Viện Anh Quốc hay “Nhà của Làng Xã Thôn Ấp” (House of Commons), thường là nông dân không biết chữ, nên phải đọc và cắt nghĩa “năm lần bảy lượt” như vậy, để cho các đại biểu nghe “thấu tai”.

Mặc dầu đến sau, các đại biểu là những tiến sĩ, luật gia, giáo sư đại

học, người Anh vẫn không muốn bỏ đi truyền thống mà nhờ đó tinh thần dân chủ của họ được bảo đảm qua nhiều thế kỷ.

Như vậy đọc ba lần:

* đọc lần thứ nhất, đọc ở Hạ Viện (House of Commons) để loan báo và phân phát bản văn cho mỗi nghị viên.

* đọc lần thứ hai, người trình diện bản văn hỏi ý kiến Hạ Viện đang họp xem Hạ Viện có dự định tiếp bản cải tiếp theo hay giao dự án cho một ủy ban đặc trách, sau khi Hạ Viện xác định những định hướng căn bản phải có và thiết định phương thức đưa ra các tu chính án sửa đổi: các tu chính án quan trọng phải được ủy ban của cả QH đồng thuận (Committee of the Whole House) và các tu chính án khác chỉ cần do ủy ban thường trực (Standing Committee).

* đọc lần thứ ba, để duyệt xét lần cuối cùng xem kết quả bản văn đã được các ủy ban sửa đổi thế nào. Thường thì chỉ cứu xét những đường nét chính chứ không mấy khi tranh cãi và kể đến bước sang giai đoạn bỏ phiếu quyết định.

Ở các Quốc Gia không theo khuôn mẫu Anh Quốc, trong giai đoạn chuẩn bị các ủy ban đặc trách chiếm vai trò rất quan trọng, như là ủy ban thường trực.

Ở Hoa Kỳ, và ở hầu hết các quốc gia đại nghị chế Âu Châu, Do Thái và Nhật, thường thì QH được tổ chức thành nhiều ủy ban chuyên môn.

Các Ủy ban có quyền hạn rộng rãi và quyết định đối với văn bản được cứu xét. Thường thì ủy ban hay các ủy ban đặc nhiệm duyệt xét sơ khởi văn bản, có quyền yêu cầu tu chính hay sửa đổi, để đi đến bản đúc kết cuối cùng trước khi trình trong các phiên họp QH để biểu quyết.

Các ủy ban thường trực ở lưỡng viện QH Hoa Kỳ có thể ảnh hưởng đến tiến trình của dự án. Mặc dầu không có thẩm quyền quyết định, nhưng các ủy ban có thể làm cho thời gian bị "ngâm tằm" để duyệt xét trong thời gian vô hạn định và cuối cùng làm cho dự án bị "sa thải".

Trong thời gian chuẩn bị (để được bỏ phiếu chấp thuận), thường có những giai đoạn "lắng nghe" (hearings), thời gian các ủy ban dùng để thu thập thêm nhiều tin tức, dữ kiện và hiểu biết, từ thành viên của Chính Quyền cũng như những người ngoại cuộc.

Nhiều Hiến Pháp dành cho ủy ban đặc trách của QH có thẩm quyền như là những cơ quan điều tra tư pháp (Ý Quốc, điều 72, đoạn 1 Hiến Pháp 1947; Pháp Quốc, điều 43 Hiến Pháp 1958; Thụy Điển, điều 3, đoạn 2

chương IV và điều 6, chương VIII, Hiến Pháp 1975), có quyền triệu tập và bắt buộc các chủ thể liên hệ hay có tầm hiểu biết về vấn đề phải đến tường trình trước ủy ban.

Các ủy ban có thể chọn người đại diện để tường trình việc làm của ủy ban trong các phiên họp của QH, để tường trình kết quả việc làm của ủy ban và lãnh ý thêm QH liên quan đến vấn đề (Gorge G., *Les pouvoirs des rapporteurs des commissions parlementaires*, in *Mélanges G. Burdeau*, Paris 1977, 441ss).

4- Chuẩn y.

Cuộc thảo luận "lập pháp" trong các phiên họp QH có thể dùng nguyên bản khởi thủy được những ai có quyền đề xướng trình diện QH hay bản văn được các ủy ban sửa đổi.

Trong trường hợp dùng bản chính khởi thủy, bản sửa chữa của các ủy ban sẽ là bản đối chiếu.

- Trước hết phiên họp sẽ khởi đầu bằng những cuộc tranh luận tổng quát, liên quan đến cả vấn đề toàn bộ được văn bản dự án luật đề cập, "ngân sách Quốc Gia cho năm tới" chẳng hạn. Các cuộc tranh luận sẽ được kết thúc bằng cuộc bỏ phiếu để "chuẩn y hay bác bỏ" chương trình tổng quát của dự án luật.

- Kế đến, nếu cuộc bỏ phiếu có kết quả "đồng thuận chuẩn y", các phiên họp kế tiếp của QH sẽ chuyên về các điều khoản chi tiết và bỏ phiếu từng điều khoản hay tiểu đoạn, đối chiếu với các tu chính án khác có thể xảy ra hay các tu chính án của bản văn sửa đổi của các ủy ban so với nguyên bản.

- Sau cùng là cuộc bỏ phiếu chung kết dự án đã được đệ trình và sửa chữa.

Bản đúc kết và được bỏ phiếu chấp thuận sẽ được Chủ Tịch QH công khai và long trọng tuyên bố "chuẩn y".

Như vậy, dù "đọc ba lần" theo khuôn mẫu Anh Quốc hay tranh luận tổng quát, bản thảo chi tiết từng điều khoản và bỏ phiếu chung kết ở các định chế khác, tiến trình "lập pháp" để đưa đến quyết định sau cùng "chuẩn y hay bác bỏ" của QH, đều nhằm tạo được cho đất nước những điều khoản luật hợp với lý tưởng của thể chế do Hiến Pháp xác định, đáp ứng lại nguyện vọng và nhu cầu của đất nước.

5- Các tiến trình khẩn trương và quyết định tân quyền.

Thường khi, ngoài ra những tiến trình bình thường như chúng ta vừa duyệt qua ở trên, hầu như mọi định chế còn tiền lệ những phương thức

lập pháp khi nhu cầu khẩn cấp đòi hỏi để đáp ứng với tình thế, là những thể lệ với thể thức đơn giản.

Để đáp ứng với các nhu cầu khẩn cấp, thường thì Hiến Pháp giao cho các ủy ban bàn thảo và quyết định luôn để đưa ra thi hành các đạo luật mà theo thể thức thông thường thuộc quyền duyệt xét và quyết định của QH nhóm họp.

- Ở Ý, điều 72, đoạn 2 Hiến Pháp 1947 cho phép QH "xác định trong trường hợp nào và hình thức nào có thể duyệt xét và chấp thuận các dự án luật sẽ được giao cho các ủy ban, cả những ủy ban thường trực, làm thể nào vẫn giữ được tỷ lệ của các nhóm dân biểu".

- Ở Tây Ban Nha, điều 75, đoạn 2 và 3 cho phép QH ủy quyền cho các ủy ban thường trực chuẩn y các dự án luật, trừ ra khi nào cần có sự can thiệp của các phiên họp QH, và dành cho các phiên họp những đạo luật quan trọng về chính hướng.

- Ở Cộng Hoà Liên Bang Đức, tu chính án 1968 điều 53a thiết lập một "ủy ban thường trực lưỡng viện QH" (Gemeinsamer Ausschuss), trong tình trạng "lập pháp khẩn trương" hay "tình trạng khẩn trương quốc phòng", được hành xử quyền duyệt xét và chuẩn y các dự án luật có giá trị như những gì đã được giao cho QH ở điều 115 Hiến Pháp 1949) (Amman H., *Verfassungsrechtliche Probleme des gemeinsamen Ausschusses nach Art 53^o; 1 GG*, 1971).

6- Trưng cầu dân ý.

Việc chuẩn y sau cùng trước khi được ban hành cần phải qua các cuộc trưng cầu dân ý, đối với những đạo luật quan trọng.

Chỉ có sau cuộc trưng cầu dân ý, đạo luật mới được coi là "được chuẩn y" vĩnh viễn, nếu không do một cuộc trưng cầu dân ý khác quyết định thu hồi.

7- Tái kiểm soát sau khi chuẩn y.

Sau khi QH bỏ phiếu tín nhiệm bản văn pháp luật còn phải qua giai đoạn tái kiểm soát, trước khi được công bố và bắt đầu có hiệu lực.

Bản văn luật pháp được QH chuẩn y có thể được kiểm chứng xem có tính cách hợp hay vi hiến bởi một cơ quan đặc trách đảm nhận.

Ở Pháp, trước khi được công bố, văn bản của các luật cơ bản (lois organiques) được Hội Đồng Bảo Hiến (Conseil Constitutionnel) duyệt xét, điều 46 Hiến Pháp 1958.

Các văn bản của các luật khác sẽ phải nhờ đến Hội Đồng Bảo Hiến,

nếu được các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu (*Terneyre Ph., La procédure législative ordinaire dans la jurisprudence du Conseil Constitutionnel, RDPSP, 1986, p. 619*).

Đĩ nhiên là ngoài phần sự kiểm soát tính cách hợp hiến của Hội Đồng Bảo Hiến như vừa kể, văn bản luật cũng được đệ trình lên vị Nguyên Thủ Quốc Gia, để ông chuyển giao cho Chính Quyền.

Trong nhiều định chế, Hiến Pháp tiền liệu văn bản luật phải được chuyển đến Chính Quyền, vì Hiến Pháp nhìn nhận Chính Quyền cũng là một cơ quan có phận sự kiểm soát các đạo luật, xem trong phần chuẩn bị và bỏ phiếu quyết định của QH và các ủy ban liên hệ, có khiến cho văn bản trở thành lệch lạc, không có khả năng đáp ứng lại nhu cầu của xứ sở mà mình yêu cầu QH can thiệp bằng luật pháp chẳng. Và bởi vì chính Chính Quyền là cơ quan có bổn phận phải chịu trách nhiệm thừa hành, nếu đạo luật không đáp ứng nhu cầu, áp dụng đạo luật lệch lạc, không có cách gì đạt được kết quả.

Sau phần tái kiểm soát vừa kể, đạo luật có thể coi là hoàn toàn có hiệu lực và được công bố (*Jèze G., La Promulgation des lois, RDPSP, 1918, p. 378*).

- Tuyên bố văn bản đạo luật thuộc thẩm quyền của vị Nguyên Thủ Quốc Gia (Ý, điều 73,1 Hiến Pháp 1947; Cộng Hoà Liên Bang Đức, điều 77, 2 Hiến Pháp 1949; Pháp, điều 10, 2 Hiến Pháp 1958; Tây Ban Nha, điều 91, Hiến Pháp 1978).

- Trước khi công bố vị Nguyên Thủ Quốc Gia hay Chính Phủ có thể dùng quyền "tạm ngưng" của mình để yêu cầu duyệt xét lại văn bản luật mà mình chưa thỏa mãn (Ý, điều 74, Hiến Pháp 1947; Cộng Hoà Liên Bang Đức, điều 77,2 Hiến Pháp 1949; Pháp, điều 10,2 Hiến Pháp 1958).

- Lý do được yêu cầu tái cứu xét văn bản luật như vừa kể, được dựa trên tính cách bất hợp hiến của văn bản. Nhưng nếu QH lại bỏ phiếu đồng thuận chuẩn y, vị Nguyên Thủ Quốc Gia bắt buộc phải tiến hành thủ tục công bố đạo luật (điều 77, đoạn 4 Hiến Pháp 1949 Cộng Hoà LB Đức).

Ở Hoa Kỳ, Tổng Thống có quyền từ chối ký tên xác nhận và bản văn sẽ được trả lại cho QH (Congress). Nhưng nếu QH lại bỏ phiếu đồng thuận một lần nữa với 2/3 số phiếu, Tổng Thống bắt buộc phải tuân theo quyết định của QH (điều 1, mục 7, 2 Hiến Pháp 1978).

8- Vai trò lập pháp của Chính Phủ.

Như trên đã nói nhiệm vụ "lập pháp" của QH không phải chỉ là "làm ra luật", mà đúng hơn là "chuẩn y hay bác bỏ" các dự án luật đáp ứng hay ngược lại nhu cầu và ước vọng của đất nước, bởi lẽ vai trò "làm ra luật" (đề xướng và soạn thảo ra dự án luật) được các Hiến Pháp dân chủ tiền liệu dành cho nhiều chủ thể khác nhau, trong đó có các nghị sĩ thành viên QH, Chính Quyền, các Cộng Đồng Địa Phương (Vùng, Tỉnh, Quận), các tổ chức xã hội trung gian (nghề nghiệp, giáo dục, tôn giáo...) và một tập hợp tùy tri từ 50.000 - 100.000 người, tùy định chế của mỗi Quốc Gia đòi hỏi.

Nói một cách tổng quát thì những đạo luật do QH đề xướng là những "đạo luật cơ bản" (lois organiques) và "tiên khởi" (primaires) nhằm thực thi lý tưởng và đường lối chính trị Quốc Gia được Hiến Pháp xác định.

Nhưng từ những đạo luật cơ bản và tiên khởi như vừa kể, để áp dụng vào thực tế, cuộc sống Quốc Gia cần có những đạo luật ở đẳng cấp hai (secondaires) để áp dụng vào các hoàn cảnh và trường hợp cá biệt, thiết thực.

Những đạo luật thiết thực đi liền với thực tế, không ai có thẩm quyền và kinh nghiệm để soạn thảo ra hơn là Chính Quyền, chủ thể đưng chạm trong cuộc sống hằng ngày với những thực tại của đất nước cần giải quyết.

Điều đó cắt nghĩa tại sao chúng ta nghe thấy đó đây các nghị định, sắc lệnh, nghị quyết... được Chính Phủ ban hành.

Đĩ nhiên là các nghị định, sắc lệnh, nghị quyết... vừa kể là những đạo luật ở đẳng cấp hai, không thể có hiệu lực luật định, nếu đi ra ngoài hay ngược lại tinh thần của các đạo luật cơ bản và tiên khởi của QH.

Nói cách khác, các nghị định, sắc lệnh, nghị quyết... của Chính Phủ phải được QH, cơ quan dân cử và là tiếng nói của dân chúng đồng thuận "chuẩn y" mới có hiệu lực được áp dụng.

QH vẫn là cơ quan "lập pháp" thượng đẳng "chuẩn y", mặc dầu các đạo luật ở đẳng cấp hai do Chính Phủ "lập ra" (*Palini di Suini E., La funzione normativa tra governo e parlamento. Profili di diritto comparato, Padova 1988*).

Với tiến trình chúng ta vừa lướt qua, chúng ta thấy rằng giữa QH và Chính Phủ cần có những thủ tục được tiền liệu, để cho tiến trình "lập pháp" của QH và của Chính Phủ không trái ngược nhau:

QH cho phép Chính Phủ thi hành quyền "lập pháp" bằng thể thức giao

cho (delega) Chính Phủ được quyền thiết định một đạo luật cố định hay một số đạo luật trong lãnh vực hạn định nào đó và với những điều kiện phải tuân theo trong khi soạn thảo, kiểm soát, công bố cũng như áp dụng (*Galgagno S., Le delegazioni legislative generali in alcune legislazioni straniere, in Rivista di Diritto Civile, 1920, p. 105*).

* Ở Ý,

- Điều 76 Hiến Pháp 1947 Ý tiền liệu thể thức QH giao quyền cho Chính Phủ cùng với các nguyên tắc, tiêu chuẩn và giới hạn trong thời gian và vào lãnh vực hạn định. Chính Phủ có soạn thảo, kiểm soát, công bố và áp dụng các nghị định có giá trị luật pháp (decreti-leggi), không cần phải được QH duyệt xét và chuẩn y, nhưng theo thông lệ các tiến trình vừa kể luôn luôn được các ủy ban QH theo dõi và tường trình lên QH mỗi khi cần.

- Điều 72, 2 và 3 Hiến Pháp 1947 Ý cũng tiền liệu cho Chính Phủ có quyền ban nghị định, sắc lệnh... không cần được QH cho phép trước, nhưng các văn bản vừa kể của Chính Quyền phải được QH kiểm soát và chuẩn y sau khi ban hành, khi trường hợp khẩn cấp và cần thiết đòi buộc (*Di Ciolo V., Questioni in tema di decreti-legge, I, Milano 1970*).

* Ở Cộng Hoà Liên Bang Đức,

- Điều 80, đoạn 1 Hiến Pháp 1949 tiền liệu cho QH quyền chuyển giao cho Chính Phủ Liên Bang (Bund), mỗi Bộ Trưởng hay Chính Quyền các Tiểu Bang (Laender) có quyền công bố các sắc lệnh trong giới mức của mục đích và nội dung được luật pháp tiền định.

- Đoạn 2 của cùng một điều khoản thiết định rằng trong một vài trường hợp, các Tiểu Bang liên hệ phải được Thượng Viện (Bundesrat) đồng thuận mới có thể áp dụng nghị định, sắc lệnh... được QH cho phép ban hành (*Kuechenhoff E.; Zustaendigmangel in der Rechtsverornungspraxis der Bundesregierung und der Bundesminister, AoeR, 1953-1954, p. 226*).

Đĩ nhiên khi có nhu cầu cấp thiết đòi buộc, Chính Quyền Liên Bang, Chính Quyền Các Tiểu Bang và các chủ thể liên hệ khác có thể hành xử như những gì vừa nói của điều 72, 2 Hiến Pháp 1947 Ý Quốc (*Panetta A., Profili comparati dell'istituto del decreto-legge. Rassegna di alcuni ordinamenti costituzionali europei. SPPC, 1982, p. 53ss*).

Vietnam Review, 02.11.2005



Tâm Thư

XUÂN ĐÌNH HỢI 2007

của các Cộng đồng, Phong trào, Tổ chức tranh đấu hải ngoại

- Phong Trào Đấu Tranh Đòi Tự Do Tôn Giáo, Dân Chủ, Nhân Quyền Và Toàn Vẹn Lãnh Thổ Cho Việt Nam (PT).
- Ủy Ban Lâm Thời Người Việt Quốc Gia Hải Ngoại Yểm Trợ Những Tiếng Nói Đấu Tranh Quốc Nội (UBYT).
- Phong Trào Yểm Trợ Quốc Nội Vùng Dậy (PTYT).
- Ủy Ban Yểm Trợ Dân Chủ Quốc Nội (UB).
- Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Âu Châu (CĐ).

Kính gửi

Quý vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo. Quý vị đại diện các đoàn thể đấu tranh, cộng đồng, hội đoàn, phong trào. Quý cơ quan truyền thông. Quý đồng hương tỵ nạn Cộng Sản tại hải ngoại

Kính thưa quý vị, thưa quý đồng hương,

Xuân Đình Hợp 2007 đang về trên quê hương VN yêu dấu. Đây cũng là mùa Xuân năm thứ 32, người Việt tỵ nạn CS chúng ta vẫn còn phải mang kiếp sống lưu vong, phiêu bạt nơi xứ người ngàn dặm. Không một ai mà không khỏi bùi ngùi chua xót khi hướng nhìn về cố hương nghìn trùng xa cách. Tuy rằng quê hương còn đó, nhưng bóng đêm độc tài Cộng Sản Hà Nội (CSHN) vẫn đầy đặc, bao phủ trên khắp mọi nẻo đường đất nước. Chúng ta nơi đây tiếp tục mang thân phận của kẻ lưu vong, mất nước; còn đồng bào ruột thịt nơi quê nhà, vẫn phải chịu đọa đày trong kiếp sống vong nô ngay chính trên quê hương mình kể từ ngày 30-4-1975, ngày Cộng quân HN, từ rừng sâu kéo vào thủ đô Sài Gòn, dẫm nát hy vọng cuối cùng của tổ quốc, xé tan hạnh phúc của toàn dân và tước

đoạt mọi quyền sống làm người của nhân dân miền Nam tự do.

Rồi cũng từ những tháng ngày đau thương 30-4-1975 ấy, chẳng dặng dưng, chúng ta phải đành đoạn rời bỏ nơi chôn nhau cắt rốn, phiêu bạt khắp năm Châu hải ngoại và luôn tự hỏi “phải làm gì giải cứu quê hương, hồi sinh dân tộc để đem lại những mùa Xuân đầm ấm, đoàn tụ sum vầy và những mùa Xuân của tình tự quê hương dân tộc thưở nào”.

Kính thưa quý vị, sau ngày Sài Gòn bị sụp đổ 30-4-1975, nhiều người cứ đinh ninh rằng, bạo quyền CSHN, dù có say men chém giết và biến cả miền Nam tự do thành một nhà tù khổng lồ thì cũng có một ngày bạo quyền phải hồi tâm tỉnh ngộ, trả lại quyền sống, quyền hưởng tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc cho mọi người dân. Nhưng đau đớn thay, với bản chất dối trá, gian manh, lừa đảo và qui quyết, bạo quyền chẳng những đã không hồi tâm tỉnh ngộ mà còn hiện nguyên hình là những kẻ bất nhân, bất nghĩa và vô đạo hơn ai hết. Bạo quyền đã không ngừng đầy đọa, khủng bố và trù dập mọi tầng lớp nhân dân miền Nam, bắt kể những tiếng rên xiết, oán than và mọi thương đau, cùng khôn của người dân bị trị dù là một ngày và, bằng mọi phương cách tàn độc, bạo quyền quyết hủy diệt cho bằng được tiềm năng sức sống của toàn thể nhân dân miền Nam. Bạo quyền không những đã tước đoạt quyền sống và quyền làm người của đồng bào miền Nam bị trị, mà kể cả ngay miền Bắc, bạo quyền cũng không quan tâm đến cuộc sống khôn cùng, lầm than triền miên của người dân.

Bạo quyền chẳng những đã không màng đến “com ăn áo mặc và hạnh phúc của toàn dân” làm mục tiêu chung để xây dựng xã hội, mà trái lại, bạo quyền đã ép buộc mọi người chỉ nghe một chiều, nhìn một phía và phải ngoan ngoãn tuân hành các mệnh lệnh của bạo lực chuyên chính. Bạo quyền chẳng những đã không tôn trọng tự do, dân chủ của toàn dân như một sinh hoạt đa nguyên tất yếu và hằng cửu của xã hội, mà trái lại, bạo quyền lại còn thô bạo áp đặt lên đồng tâm sinh của dân tộc một loại độc tài toàn trị thâm hiểm dưới danh xưng “dân chủ tập trung” mà chưa bao giờ người dân VN một lần chấp nhận.

Với chính sách giáo dục ngu dân cả hơn nửa thế kỷ đã làm cho đồng bào cả nước bị vong thân, không còn khả năng nhận thức sự khác biệt giữa quyền làm người và thân phận kẻ bị nô lệ. Với văn hóa nô vong, phi nhân bản, phi dân tộc và phản tiến bộ của chủ nghĩa Marx-Lénine và cái gọi là “tư tưởng trong sáng” của tên tội đồ dân tộc Hồ Chí Minh, với nền hành chánh pháp lý tâm tối, ngu dốt của “xã hội chủ nghĩa” và, cùng với quyền lực trong tay, bạo quyền đã đánh phá tận gốc rễ mọi dạng thức văn hóa và mọi tôn giáo, mọi truyền thống của dân tộc. Không ai có thể phủ nhận được rằng, tham ô, quan lại, cửa quyền, lường gạt, sát nhân, đĩ điếm,... và hàng núi tội ác đủ loại tại quê hương Việt Nam ngày nay, đều do bạo quyền CSHN là cha đẻ của những tội ác tày trời này.

Kính thưa quý vị, thời gian ghi dấu 32 năm trong cuộc đời đầy đau thương và đầy nước mắt vẫn còn đang tiếp tục đổ xuống cho đồng bào khắp ba miền, chứ không phải chỉ có đồng bào miền Nam bị trị. Và ai nấy, cũng phải chân nhận rằng, cho dù đến hôm nay, thì vẫn không một cá nhân nào hay một gia đình Việt Nam nào, nếu không phải chịu cảnh tử biệt, tù đầy thì cũng phải nếm mùi phân ly, cùng cực, xa cách. Quả thực, chưa bao giờ dân tộc ta lại tủi nhục như bây giờ và cũng chưa bao giờ, đồng bào ta lại lầm than, thống khổ như bây giờ! Cho nên, là người Việt phải bỏ

nước ra đi vì họa CS, chúng ta cần phải cảnh giác trước những chiêu bài, “hòa hợp hòa giải dân tộc, vứt bỏ quá khứ, xóa bỏ hận thù”, đến những xảo thuật, “cầu hòa thỏa hiệp, đầu tư góp vốn và giao lưu văn hóa với bạo quyền”,...mà bọn tay sai cũng như bọn trở cờ, bọn đón gió nâng bi CSHN, đang ra sức phỉnh gạt, lừa đảo để tạo ra những mâu thuẫn, chia rẽ trong các cộng đồng tỵ nạn CS của chúng ta hiện nay tại hải ngoại. Tất cả, cũng chỉ nhằm mục đích để bạo quyền tiếp tục thống trị đất nước mà thôi.

Kính thưa quý vị, hành động giam cầm, khống chế và không ngừng trừ dập từ hơn 30 năm qua của bạo quyền CSHN đối với các vị lãnh đạo tinh thần, chỉ đòi được tự do tôn giáo và quyền làm người của: Đức Tăng Thống Thích Huyền Quang, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Thượng Tọa Thích Thiện Minh, Sư Bà Thích Đàm Thoa và chư Thượng Tọa, Đại Đức, Tăng Ni (Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất), cụ Lê Quang Liêm (Hội Trưởng Trung Ương Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo), các linh mục Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Hữu Giải, Phan Văn Lợi và Chân Tín (Giáo Hội Công Giáo), các mục sư Nguyễn Hồng Quang, Nguyễn Công Chính và Ngô Hoài Nở (Giáo Hội Tin Lành), hay các nhà tranh đấu đòi tự do, dân chủ và nhân quyền, như: Bác sỹ Nguyễn Đan Quế, bác sỹ Phạm Hồng Sơn, cựu đại tá CS Phạm Quế Dương, lý thuyết gia CS Hoàng Minh Chính, nhà báo Nguyễn Vũ Bình, kỹ sư Nguyễn Phương Anh, nhà thơ Bùi Minh Quốc, nhà báo Nguyễn Khắc Tồn, kỹ sư Đỗ Nam Hải, nhà văn Hoàng Tiễn, luật sư Lê Chí Quang, kỹ sư Bạch Ngọc Dương, tiến sỹ Nguyễn Thanh Giang, giáo sư Nguyễn Chính Kết, cựu trung tá CS Trần Anh Kim, luật sư Nguyễn Văn Đài, nhà văn Trần Khải Thanh, luật sư Lê Thị Công Nhân,...càng thể hiện rõ bản chất phi nhân, vô đạo, phản dân, hại nước và cố bám giữ quyền lực của tập đoàn thống trị. Chính vì vậy, dù đã 32 năm dưới gông cùm bạo quyền CSHN, đồng bào quốc nội vẫn bền chí hiến dâng

mồ hôi, nước mắt và máu xương cho khát vọng tự do của dân tộc. Bằng mọi phương tiện, bằng nhiều hình thức, đồng bào đã liên tục vùng dậy chống kẻ thù chung. Lễ cô nhiên, từ vòm trời đen tối ấy, đồng bào đã không quên hướng về người Việt hải ngoại chúng ta và kỳ vọng nơi “những kẻ ra đi không vì cơm áo”, hãy thể hiện lời nguyện ước: “đồng tâm hiệp lực, giải trừ Cộng Sản, quang phục quê hương”.

Kính thưa quý vị, với những biến đổi sâu sắc trên bàn cờ chính trị quốc tế cũng như quốc nội hiện nay, thì không một năm hoặc hai năm hay ba năm và lâu hơn nữa mười năm là cùng, bạo quyền CSHN cũng phải tiêu vong. Nhưng câu hỏi được đặt ra, nếu như 5 năm hay 10 năm nữa, bạo quyền mới tiêu vong thì còn gì là quê hương, dân tộc !? Chúng ta có đủ can đảm ngồi chờ sự tự hủy hay tự diệt vong của bạo quyền, như ít người với thái độ rất ư là thức giả trong các cộng đồng đang ru ngủ những người chung quanh: “Thời đại này là thời đại diệt vong của chủ nghĩa CS. Tại sao không thành thời thơ ấu rượu bầu ?” Thưa quý vị, nhất định rồi đây bạo quyền CSHN cũng sẽ bị lịch sử đào thải. Nhưng không vì thế mà chúng ta giảm bớt quyết tâm và cường độ đấu tranh. Vì rằng, công cuộc giải cứu đồng bào thân yêu thoát cảnh cùng khốn hiện nay là một mệnh lệnh của lương tâm. Mệnh lệnh đó, hàng ngày, hàng giờ, thôi thúc chúng ta phải chấm dứt đời sống của bạo quyền càng sớm càng tốt. Chậm một ngày, đồng bào ta càng bị nhận chìm xuống vực sâu làm than, thống khổ và biến chất hơn nữa. Chắc chắn rằng, chúng ta không đủ can đảm để thành thời, ngồi chờ sự rơi rụng, tiêu vong của bạo quyền trong 5 hay 10 năm nữa.

Kính thưa quý vị, hiện nay chúng ta đang có thời cơ thuận lợi đến từ các cuộc cách mạng giải trừ độc tài CS ở Đông Âu, đến từ các cao trào đòi tự do, dân chủ và nhân quyền là hướng tiến của nhân loại, cũng như hoàn cảnh chính trị khách quan của thế giới. Chúng ta đã có thiên thời, vì ngày nay, địa bàn quốc nội, không còn bất khả xâm

nhập, khó khăn như những thập niên trước, mà ngược lại, đã có nhiều thuận lợi đang mở ra trên nhiều bình diện. Chúng ta cũng đang có nhân hòa, vì lòng người ngày một đã nhận rõ được bản chất gian xảo, độc ác và cố bám giữ quyền lực của tập đoàn thống trị CSHN hơn khi nào hết. Ngay trong hàng ngũ của Cộng Đảng, đã có nhiều phần tử thức tỉnh, đang quay trở về với chính nghĩa tự do của dân tộc. Do đó, nếu như trước đây, chúng ta chưa có cơ hội liên kết hoặc kết hợp và tích cực trong công cuộc tranh đấu chung, thì hôm nay đây, xin hãy thành tâm đến với nhau trong tình “trăm con một bọc”, trong nghĩa tình của những người thực sự muốn đóng góp công sức vào đại cuộc “giải cứu quê hương ra khỏi bóng ma duy vật biện chứng, giải thoát đồng bào khỏi gông cùm độc tài toàn trị CSHN hiện nay”. Mỗi chúng ta, xin hãy là những kinh rạch để trở thành sông và cùng chảy về một biển. Biển của những tấm lòng thực sự yêu nước thương dân, ngày đêm chung lo giải trừ quốc nạn CS, quang phục quê hương.

Kính thưa quý vị, ai cũng biết rằng, mỗi người Việt hải ngoại chúng ta hôm nay, chẳng những vừa là nạn nhân, vừa là chứng nhân bị thương của lịch sử đối với bạo quyền CSHN mà còn là niềm hy vọng lớn lao của đồng bào quốc nội. Cho nên, chúng ta phải có bản phận cất lên tiếng nói uất hận mà đồng bào cả nước đang bị xích xiềng bị miệt. Tiếng nói của chúng ta, chẳng những có sức củng cố niềm tin cho người ở lại mà còn giúp cho chính chúng ta nuôi dưỡng được niềm tin. Vậy xin đừng im lặng, vì im lặng chính là đồng lõa với tội ác, đồng lõa với cơ chế độc tài toàn trị CSHN đang hãm hại quê hương ta hiện nay.

Năm Đình Hợi 2007 này, chúng ta hãy cùng nhau tâm nguyện: “Xin kết hợp mọi tui nhục của những anh em đồng đội, vì tự do dân chủ đấu tranh, đang bị bạo quyền giam cầm, nỗi đau thương trong kiếp sống làm than, tui nhục của hơn 84 triệu đồng bào ruột thịt, những giọt máu đào của các chiến sỹ quốc gia, đang

ngày đêm vùng lên tranh đấu nơi quê nhà, cùng với sự nhớ thương quê hương ngút ngàn của mỗi chúng ta đây, thành vũ khí sắc bén đấu tranh để cứu nguy tổ quốc. Chúng ta quyết biến tình nhớ thương và yêu quý quê hương thành sự đoàn kết, sắt son một lòng tranh đấu cho tự do, hạnh phúc và tương lai dân tộc. Bằng những hành động cụ thể, chúng ta cùng nhau cương quyết:

- Đòi hỏi thế giới, nhất là các nước có liên hệ ngoại giao, kinh tế, chính trị với bạo quyền CSHN, áp lực bạo quyền phải trả tự do cho các vị lãnh đạo các tôn giáo, các nhân sỹ tranh đấu cho tự do, dân chủ và các tù nhân lương tâm, còn đang bị bạo quyền giam giữ;

- Kêu gọi Liên Hiệp Quốc, chính phủ và nhân dân các nước yêu chuộng tự do, các tổ chức nhân quyền thế giới, hỗ trợ và tiếp tay để tự do tôn giáo, dân chủ và nhân quyền, được thực sự tôn trọng trên quê hương Việt Nam;

- Dồn mọi nỗ lực để hỗ trợ cho tất cả các cao trào và những ai, vì tự do dân chủ và hạnh phúc tương lai dân tộc, đang can đảm vùng lên đấu tranh tại quê nhà hiện nay;

- Vô hiệu hóa những chiêu bài, những xảo thuật và những luận điệu giả hiệu: “hòa hợp hòa giải, thỏa hiệp cầu hòa, dẹp bỏ quá khứ, xóa bỏ hận thù...” của bạo quyền CSHN, đang được bọn tay sai, bọn muốn cầu hòa thỏa hiệp với bạo quyền cùng bọn thời cơ chủ nghĩa, bọn đón gió trở cờ mà chúng đang là những chiếc loa ra sức tuyên truyền, láo khoét và bịp bợm đồng hương tỵ nạn CS khắp nơi hải ngoại.

Kính thưa quý vị, trong giờ phút thiêng liêng của ngày đầu Xuân Đinh Hợi 2007, mỗi chúng ta,

- Xin hãy hướng lòng mình về quê hương tù ngục, thành tâm chia sẻ niềm đau thương và nỗi bất hạnh mà Đức Tăng Thống Thích Huyền Quang, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Thượng Tọa Thích Thiện Minh, Sư Bà Thích Đàm Thoa và chư Thượng Tọa, Đại Đức, Tăng Ni (Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất), cụ Lê Quang Liêm

(Hội Trưởng Trung Ương Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo), các linh mục Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Hữu Giải, Phan Văn Lợi, Chân Tín (Giáo Hội Công Giáo), các mục sư Nguyễn Hồng Quang, Nguyễn Công Chính, Ngô Hoài Nở (Giáo Hội Tin Lành); cùng với các nhà tranh đấu đòi tự do, dân chủ, nhân quyền: Bác sỹ Nguyễn Đan Quế, bác sỹ Phạm Hồng Sơn, cựu đại tá CS Phạm Quế Dương, lý thuyết gia CS Hoàng Minh Chính, nhà báo Nguyễn Vũ Bình, kỹ sư Nguyễn Phương Anh, nhà thơ Bùi Minh Quốc, nhà báo Nguyễn Khắc Tồn, kỹ sư Đỗ Nam Hải, nhà văn Hoàng Tiến, luật sư Lê Chí Quang, kỹ sư Bạch Ngọc Dương, tiến sỹ Nguyễn Thanh Giang, giáo sư Nguyễn Chính Kết, cựu trung tá CS Trần Anh Kim, luật sư Nguyễn Văn Đài, nhà văn Trần Khải Thanh Thủy, luật sư Lê Thị Công Nhân, và mọi giới đồng bào quốc nội đang phải gánh chịu.

- Xin hãy gửi trọn niềm thương nỗi nhớ về đồng bào ruột thịt nơi quê nhà bằng lời tâm nguyện, “quyết tâm đoàn kết đấu tranh để đồng bào được mau thoát ách độc tài CSHN tham tàn hiện nay”.

- Xin hãy biến căm hờn, tủi nhục thành sức mạnh tranh đấu và quyết góp phần nghĩa vụ của một con dân trước quốc biến vào sự nghiệp đấu tranh chung của toàn dân để giải phóng dân tộc và xây dựng nhân bản.

- Xin hãy cùng nhau nguyện cầu hương linh các đảng tiên liệt, những anh hùng nghĩa sỹ đã bỏ mình vì hạnh phúc của toàn dân và tương lai dân tộc, phù trợ cho mỗi chúng ta, luôn được bền chí, giữ vững niềm tin đấu tranh, sắt son với quê hương, dân tộc, thủy chung với đồng bào và trọn nghĩa với anh em đồng đội, đang vùng lên đấu tranh nơi quê nhà;

- Xin hãy cùng nhau tiếp nối sự nghiệp của tiên nhân, của cha ông... của Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Lý Đông A, Huỳnh Phú Sổ, Phan Bội Châu, Nguyễn Thái Học, Cường Để, Trương Tử Anh,... gần đây nhất, của Trần Văn Bá, Lê Quốc Quân, Hồ Thái Bạch, Nguyễn Thị Thu, Hồ

Tấn Anh, Thích Chân Hy,... và hôm nay đây, của tất cả những chiến sỹ, đồng bào quốc nội, đang can trường vùng lên tranh đấu cho sự trường tồn của giống nòi.

Kính thưa quý vị, đoàn kết hợp nhất để nói lên sự thực đau thương của đất nước cho thế giới biết và quyết tâm tranh đấu, chính là sự tiếp tay hữu hiệu nhất cho công cuộc đòi hỏi tự do tôn giáo, dân chủ và nhân quyền của đồng bào đang vùng lên tại quê nhà. Đó cũng chính là sự biết ơn sâu xa của chúng ta đối với những người giờ đây đang cam tâm chịu tù đầy, khổ nhục để chúng ta được sống tự do.

Trong niềm tin son sắt vào tiền đồ tổ quốc và tương lai dân tộc, chắc chắn bạo quyền phải đổ, bạo chính phải tan và nhất định quê hương Việt Nam yêu dấu của chúng ta sẽ được tự do trong một ngày thực không xa. Một lần nữa, chúng tôi xin kính chúc quý vị, quý đồng hương, một năm Đinh Hợi 2007 an bình và vững tiến trên bước đường đấu tranh để dựng lại một Việt Nam tự do, dân chủ, nhân bản và phú cường. Trân trọng.

Hải ngoại, ngày 9-2-2007

Đại diện PT, UBYT, PTYT, UB và CĐ

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày
1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

hbvn2006@gmail.com
truongsonvn81@gmail.com

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:**

<http://www.tdngonluan.com>
www.luongtamconggiao.com
www.tudodanchuvietnam.net
<http://tudongonluan.atspace.com>

**Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2 và thứ 3 trên đây,
Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam**

KHÁNG THƯ

số 05 của

Đảng Thăng Tiến Việt Nam

ngày 19 tháng 02 năm 2007

Kính gửi :

- Quốc hội và Chính phủ các Nước Dân chủ.
- Tòa Đại sứ các Nước tại Hà Nội.
- Các tổ chức Nhân quyền Quốc tế.
- Công luận Việt Nam và Quốc tế.
- Các tổ chức truyền thông quốc tế và Việt Nam

Việt Nam - Đức Quốc,
ngày 19 tháng 02 năm 2007

1- Sáng 16-02-2007 (tức 29 (30) Tết Đính Hợi), công an CSVN xã Thủy Xuân gửi giấy xin gặp Anh Nguyễn Phong để chúc Tết tại nhà của Anh, cũng là Trụ sở Đảng Thăng Tiến, 86 Lê Ngô Cát, Thủy Xuân, Huế, nhưng thực tế là để thẩm vấn. Mật vụ cộng sản đã bỏ rập nhà anh Phong cho tới 22 giờ thì hơn 50 CA mặc thường phục gồm CA tỉnh Thừa Thiên- Huế, CA thành phố Huế và CA xã Thủy Xuân đã khám xét nhà anh Phong suốt đêm, **ngay cả trong giờ phút Giao Thừa linh thiêng**, giam giữ anh Phong tại nhà cho đến 6 giờ sáng ngày 17-02-2007 (tức Mồng Một Tết Đính Hợi). Mật vụ đã tịch thu một máy PC, một số tài liệu, và sau đó bắt anh Phong giam ở đâu không ai biết. CSVN không hề có một thông báo nào cho thân nhân của Anh lại còn đối trá lừa gạt thân nhân của Anh Phong rằng : **“Anh Phong đã đi thăm quê vợ ở Nam Định rồi”** (!?), trong khi chị Thúy (vợ) ở Nam Định đang nôn nóng tìm xe để đưa 3 con nhỏ về lại Huế tìm chồng nhưng ngày Tết chưa có xe nào chạy !!!

2- Lúc 12 giờ trưa 16-02-2007, **Anh Nguyễn Bình Thành**, một thành viên đồng thành lập Đảng Thăng Tiến, đến Trụ sở đảng Thăng Tiến để cùng Anh Phong tiếp Nhà cầm quyền CSVN đến thăm Tết. Nhưng CA chẳng những không cho Anh Thành đến gần khu vực nhà Anh Phong mà còn **định ném Anh Thành xuống một dòng suối** gần đó, buộc Anh Thành phải đi lui. Đến 20 giờ, Anh Thành đi về Tòa Tổng Giám mục Huế tham dự Thánh Lễ Tất Niên, nhưng **hàng chục CA đẩy Anh Thành vào lại nhà và giam anh Thành suốt**

đêm trong nhà - số 87 Điện Biên Phủ, Huế. Lúc 8 giờ sáng ngày 17-02-2007 (Mồng Một Tết Đính Hợi) Anh Thành bị CA phường Trường An, tp Huế triệu tập và bị bắt giữ suốt ngày tại đâu chưa rõ.

3- Lúc 8 giờ sáng ngày 19-02-2007, chị Hoàng Thị Anh Đào là thư ký Đảng Thăng Tiến đã bị hơn 20 mật vụ cộng sản tới khám nhà trong vòng 4 tiếng. Mật vụ cộng sản đã tịch thu máy tính, nhiều tài liệu và sau đó đã dùng vũ lực đưa chị Đào đi đâu không ai rõ. Người nhà chị Đào đến thời điểm này hoàn toàn không có tin tức gì về chị.

Đặc biệt, Linh mục Nguyễn Văn Lý, một trong những người sáng lập và lãnh đạo Khối 8406 và là người ủng hộ và giúp đỡ tích cực cho Đảng Thăng Tiến đã bị bắt giữ từ tối ngày 18-02-2007 và giam giữ cho đến nay. Mật vụ đã phá tủ và tịch thu tất cả máy tính xách tay, điện thoại di động và sim điện thoại di động của Linh mục. Linh mục đã 60 tuổi và đã được thế giới tôn vinh là một trong những người đấu tranh cho dân chủ bằng đường lối bất bạo động xuất sắc nhất của Việt Nam với rất nhiều những giải thưởng về hòa bình và nhân quyền đã được trao tặng cho ông, và hơn thế, **Linh mục Nguyễn Văn Lý đã được chính thức đề cử cho giải thưởng Nobel về hòa bình năm nay**. Mật vụ cộng sản Việt Nam giam giữ Linh mục ở đâu, sức khỏe của ông như thế nào hoàn toàn không ai hay biết.

Việc Nhà cầm quyền CSVN bắt giam những Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình trên đây cách vô lý, vô luật và không hề thông báo cho thân nhân là **hành động khủng bố có tính chất nhà nước, chà đạp pháp luật Việt Nam cũng như quốc tế một cách cực kỳ nghiêm trọng** :

1- Hiến pháp Nhà cầm quyền CSVN năm 1992: Điều 71 : **“Công dân có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và**

phẩm chất. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang, việc bắt và giam giữ người phải đúng pháp luật. Nghiêm cấm mọi hình thức truy bức, nhục hình, xúc phạm danh dự nhân phẩm của công dân.” Điều 68 : **“Công dân có quyền tự do đi lại và cư trú ở trong Nước.”**

2- Bộ luật Tố tụng hình sự Nhà cầm quyền CSVN năm 2003, Điều 85 : **“Người ra lệnh bắt, Cơ quan điều tra nhận người bị bắt phải thông báo ngay cho gia đình người bị bắt, chính quyền xã, phường, thị trấn, hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó cư trú hoặc làm việc biết...”**. Nếu việc giam giữ các Chiến Sĩ Dân Chủ Hoà Bình nêu trên vì lý do thành lập hay ủng hộ Đảng Thăng Tiến Việt Nam, hành động này càng phải lên án hơn nữa, chiếu theo Hiến Pháp hiện hành của CSVN: Điều 69: **“Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật.”** Điều 53: **“Công dân có quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận các vấn đề chung của cả nước và địa phương, kiến nghị với cơ quan Nhà nước, biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân”**. Điều 146: **“Hiến pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là luật cơ bản của Nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất. Mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp.”**

Ngoài ra trong luật pháp Việt Nam không có một điều khoản nào ngăn cấm việc thành lập 1 Đảng phái chính trị với mục đích làm Thăng Tiến Tổ Quốc Việt Nam về mọi mặt cả.

Chúng tôi yêu cầu Nhà cầm quyền CSVN **phải thả ngay lập tức và vô điều kiện những người đấu tranh dân chủ bất bạo động trên đây**, chấm dứt chuỗi dài việc bắt bớ vi hiến, vi phạm luật pháp. Yêu cầu Quốc Hội lập những ban khảo sát việc vi hiến và phạm pháp của các viên chức và cơ quan nhà nước. Yêu cầu các cơ quan Tư Pháp làm việc theo đúng chức năng, nghiêm khắc trừng trị những viên chức, cơ quan nhà nước vi phạm hiến pháp và luật pháp hiện hành.

Chế độ độc tài CS đã sản sinh ra một nhà cầm quyền khủng bố, đã và đang đọa đày những công dân yêu nước của Việt Nam đang hy sinh bản thân mình để đấu tranh cho nền Dân

LỜI KÊU GỌI của LIÊN MINH DÂN CHỦ NHÂN QUYỀN VIỆT NAM

.....ngày 22-02-2007.....

Chủ, Nhân Quyền và Tự Do cho Dân Tộc. Hành động khủng bố điên cuồng này của nhà cầm quyền Việt Nam đã thể hiện sự thấp kém về chính trị và man rợ về bản chất độc tài, đã giúp toàn Dân hiểu rõ thêm và chán ghét cái chế độ vô nhân đạo này - một thể chế tinh vi cuối cùng của loài người khi mà các thủ đoạn đàn áp đã được nâng lên thành một **KHOA HỌC ĐỘC TÀI TỘI ÁC !**

Chúng tôi **cực lực phản đối** trước công luận Quốc nội và Quốc tế về **hành động bắt giam** trên đây của Nhà cầm quyền CSVN. Chúng tôi tha thiết kêu gọi Liên Hiệp Quốc, các Quốc hội, các Chính phủ, các Tổ chức Nhân quyền quốc tế, các Cơ quan Ngôn luận hoàn vũ, toàn thể Đồng bào VN Quốc nội và Hải ngoại, hãy tạo các áp lực cần thiết để buộc Nhà cầm quyền CSVN **phải triệt để tuân thủ nghiêm túc các Tuyên ngôn và Công ước Quốc tế cơ bản** mà chính họ đã xin được ký kết tham gia, bằng cách cụ thể trước mắt là thả các Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình ra ngay lập tức, **chấm dứt mọi hành động khủng bố, đe dọa, đàn áp, quá nhiều, bắt bớ vi hiến, vi pháp.**

Kính thư,

Đại diện văn phòng Thăng Tiến Việt Nam quốc nội :

- Lê Thị Công Nhân, Hà Nội

Đại diện văn phòng Thăng Tiến Việt Nam hải ngoại :

1- Nguyễn Ngọc Hùng, Đức quốc.

2- Lý Thanh Trục, Đức quốc.

3- Vũ Duy Toại, Đức quốc.

4- Thái Thanh Thủy, Đức quốc.

PS. Khi kháng Thư này được gửi đi (20h ngày 19-02-2007 giờ VN) vẫn chưa có bất kỳ tin tức gì về những người bị bắt giữ.

BBT: Khi số báo này phát hành, thì các anh Nguyễn Phong, Nguyễn Bình Thành, cô Hoàng Thị Anh Đào đã được thả về, sau khi đã có nhiều lời cam kết hoặc tuyên bố đã được đưa ra trong sự cưỡng bức (vì thế vô giá trị). Còn Lm Nguyễn Văn Lý thì đã bị đưa về quản chế tại giáo xứ Bến Củi, xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, 20 km cách thành phố Huế.

Đừng nghe những gì Cộng sản nói! Hãy nhìn những gì Cộng sản làm! Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý ấy không bao giờ thay đổi !!!

V/v: Đề nghị mọi người lên tiếng phản đối nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đàn áp các nhà dân chủ dịp Tết Nguyên đán Đinh Hợi 2007.

Kính gửi:

- Ông Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc và Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc.

- Quốc hội và Chính phủ các nước dân chủ.

- Các Tòa Đại sứ và lãnh sự các nước tại Việt Nam.

- Các tổ chức Nhân quyền Việt Nam và Quốc tế.

- Nhân dân, công luận Việt Nam và Quốc tế.

- Các cơ quan truyền thông Việt Nam và Quốc tế.

Mọi người Việt Nam và mọi người thiện chí trên thế giới đều hy vọng rằng: Sau khi Việt Nam vào WTO, đạt được quy chế PNTR, được lấy tên ra khỏi danh sách CPC... nghĩa là sau khi Việt Nam gia nhập vào cộng đồng văn minh của thế giới, vào "sân chơi quốc tế"... thì nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam sẽ tôn trọng luật quốc tế, luật của WTO và nhất là tôn trọng bản Hiến pháp do chính họ lập ra,... Thực tế xảy ra trong những tuần lễ gần đây - trước và sau Tết cổ truyền của dân tộc VN- đã khiến cho tất cả mọi người đều thất vọng. Họ đã chà đạp lên toàn bộ những luật ấy, lên bản Hiến pháp ấy:

- Trước tết, họ đã bắt bớ một cách hoàn toàn vô pháp luật Luật sư Nguyễn Văn Đài, Luật sư Lê Thị Công Nhân, Kỹ sư Bạch Ngọc Dương, chỉ vì những người này phổ biến cho một vài người bạn những kiến thức về nhân quyền. Việc phổ biến này chẳng những không hề vi phạm pháp luật mà còn là điều rất

tốt, nên làm và cần phải làm trong bất cứ quốc gia nào.

- Tại Huế, miền Trung Việt Nam, ngay những ngày đầu năm âm lịch 2007, là những ngày linh thiêng nhất trong năm, họ đã:

* Bao vây Tòa Giám Mục Huế, khám xét phòng Linh mục Nguyễn Văn Lý, phá tủ, tịch thu nhiều máy vi tính, điện thoại di động của ông và quản chế ông tại gia, biến chính căn phòng ông ở thành nhà tù.

* Bắt anh Nguyễn Phong, anh Nguyễn Bình Thành, cô Lê Thị Lệ Hằng, cô Hoàng Thị Anh Đào, lục soát nhà, tịch thu phương tiện làm việc, bắt thăm vấn, giam giữ trong những ngày Tết Nguyên Đán. Đặc biệt họ dùng áp lực ép buộc anh Nguyễn Phong phải cam kết những điều mà trong điều kiện bình thường không bao giờ anh chịu làm như: giải tán đảng Thăng Tiến và liên đảng Lạc Hồng, rút tên ra khỏi khối 8406, chấm dứt quan hệ với Linh mục Nguyễn Văn Lý và các nhà đấu tranh dân chủ khác, ngưng hoạt động đấu tranh cho dân chủ,...

Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam cho rằng:

1) Tất cả những hoạt động của các nhà dân chủ nói trên đều nằm trong khuôn khổ hiến pháp Việt Nam và luật quốc tế. Đó là những hành động thể hiện những quyền tự do căn bản mà hiến pháp Việt Nam và luật quốc tế công nhận. Hành động đàn áp của nhà cầm quyền CSVN trong những ngày vừa qua là hoàn toàn sai trái. Nó chẳng những vi phạm luật pháp quốc tế, mà còn chà đạp trắng trợn lên chính bản Hiến pháp do họ lập ra.

2) Rõ ràng, việc nhà cầm quyền cộng sản VN ra lệnh cho công an VN hành động phi pháp như vậy chỉ với một mục đích duy nhất là để

bảo vệ và duy trì vô thời hạn, bằng mọi giá, chế độ độc tài toàn trị, đặc quyền, đặc lợi của họ mà thôi. Chính thể này hoàn toàn không phải của dân, do dân và vì dân,... như họ vẫn thường rêu rao một cách không biết xấu hổ. Chính thể này, toàn dân tộc đã buộc lòng phải chấp nhận suốt gần 62 năm qua (2/9/1945–2/2007), kể từ khi họ cướp được chính quyền, với bộ máy chuyên chính vô sản tàn ác được thiết lập, mà chức năng thứ nhất của nó theo Lênin là: **Bạo lực và trấn áp!**

3) Việc anh Nguyễn Phong bị nhà cầm quyền CSVN ép buộc phải viết giấy công bố giải tán đảng Thăng Tiến và liên đảng Lạc Hồng, rút tên ra khỏi Khối 8406, chấm dứt quan hệ với Linh mục Nguyễn Văn Lý và các nhà đấu tranh dân chủ khác, ngưng các hoạt động đấu tranh cho tự do, dân chủ,... trong hoàn cảnh mất tự do như trên là hoàn toàn không có giá trị pháp lý. Một công bố như thế chỉ có giá trị pháp lý khi được thực hiện trong điều kiện bình thường, khi đương sự làm điều đó một cách tự do, chứ không phải bị áp lực như đã xảy ra.

Trước tình cảnh nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam gia tăng đàn áp một cách phi pháp các nhà đấu tranh dân chủ như trên, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền VN thiết tha kêu gọi các cá nhân và các cơ quan nói trên hãy hành động một cách thiết thực, nhanh chóng và cụ thể, để phản đối nhà cầm quyền cộng sản VN. Buộc họ phải chấm dứt ngay những hành động phản dân chủ, phản văn minh; phản lại luật quốc tế về nhân quyền và phản lại chính bản Hiến pháp do họ lập ra.

Một số hành động cụ thể xin được đề nghị:

1- Tổ chức và tham gia tích cực những cuộc biểu tình phản đối nhà cầm quyền CSVN về những hành động vi phạm nhân quyền của họ trên đây.

2- Lên tiếng phản đối trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo chí, truyền thanh, truyền hình...) và phát rộng rãi về VN.

3- Gọi điện thoại, email, fax,... đến các cơ quan chức năng của nhà cầm quyền cộng sản VN để biểu lộ

sự phản đối. Đồng thời, ra Nghị Quyết yêu cầu họ phải chấm dứt ngay và chấm dứt một cách vô điều kiện những hành động man rợ trên.

Nhân dịp này, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam kêu gọi các công an Việt Nam, những người đã, đang và sẽ tiếp tục làm nhiệm vụ theo dõi, khủng bố, đàn áp những người dân oan khiếu kiện, những người đang đấu tranh cho tự do dân chủ cho Việt Nam, rằng:

Con đường dân chủ hóa thực sự đất nước, với mục tiêu của nó là tiến hành một cuộc thay thế triệt để, từ thể chế độ chính trị độc tài, độc đảng, toàn trị, phản dân tộc và phản dân chủ hiện nay, sang thể chế chính trị đa nguyên, đa đảng tiến bộ trong tương lai là không thể đảo ngược! Vấn đề chỉ còn là thời gian và thời gian ấy cũng chỉ tính bằng năm tháng mà thôi. Các vị hãy biết sợ đòn trừng phạt của công lý khi dân tộc này chuyên mình! Hoặc trước mắt, khi mà tội ác của quý vị chưa bị trừng phạt thì cũng hãy biết sợ sự trừng phạt của trời phạt thân linh! Nhân dân rất độ lượng, nhưng nhân dân cũng sẽ nhất định không khoan nhượng nếu như các vị còn tiếp tục gây tội ác! Những hồ sơ lưu trữ, những nhà đấu tranh dân chủ, những người dân oan và cả những người đồng đội có lương tâm của quý vị,... sẽ trực tiếp tố cáo tội ác của quý vị trong tương lai. Tội ác phải bị trừng phạt! Chúng tôi rất mong quý vị hãy tỉnh táo nghĩ đến bản thân và gia đình mình, mà sớm sám hối để đứng về phía Tổ quốc và Dân tộc!

Xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của tất cả mọi người.

Làm tại Việt Nam, 22-02-2007.

I. Ban Cố vấn :

1 - Cựu Sĩ quan Phạm Quế Dương, Hà Nội. 2 - Linh mục Nguyễn Hữu Giải, Thừa Thiên-Huế. 3 – Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang, Hà Nội. 4 - Cựu Chủ tịch Tổng Công đoàn Nguyễn Hộ, Sài Gòn. 5 - Hội trưởng Lê Quang Liêm, Trung Ương GHPGHH TT, Sài Gòn. 6 – L. mục Phan Văn Lợi, Huế. 7 - Linh mục Nguyễn Văn Lý, Huế. 8 - Mục sư Ngô Hoài Nở, Sài Gòn. 9 - Mục sư Nguyễn Hồng Quang, Sài Gòn.

10 - Cựu sĩ quan Vũ Cao Quận, Hải Phòng. 11 - Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, Chủ tịch Cao Trào Nhân Bản Việt Nam, Sài Gòn. 12 - Cựu sĩ PGHH Lê Văn Sóc, Vĩnh Long. 13 – L. mục Chân Tín, Sài Gòn. 14 - Nhà văn Hoàng Tiên, Hà Nội.

II. Ban Điều hành :

1 - Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn. 2 - Giáo sư Nguyễn Chính Kết, Sài Gòn. 3 - Cựu Sĩ quan Trần Anh Kim, Thái Bình.

TIN TỨC

Hội Quốc Tế Y Sĩ VN Tự Do lên tiếng về trường hợp nhà dân chủ Nguyễn Vũ Bình trong nước

Theo báo cáo đầu năm 2007 của Human Rights Watch, ông Nguyễn Vũ Bình, một kỹ giả, vẫn còn đang phải thọ bản án 7 năm tù với tội danh gián điệp, chỉ vì ông đã dùng Internet để liên lạc với người Việt trong và ngoài nước, quảng bá các tư tưởng dân chủ, và vì ông đã viết điều trần gửi Quốc Hội Hoa Kỳ làm chứng về tình trạng vi phạm nhân quyền tại VN. Theo lời kêu gọi "Hãy cứu lấy Nguyễn Vũ Bình" của bác sĩ Phạm Hồng Sơn trong nước phổ biến ngày 11-1-2007, và lá đơn gửi nhà cầm quyền CSVN để ngày 17-1-2007 của bà Bùi Thị Kim Ngân, vợ ông Bình, sức khỏe ông Bình đang trong tình trạng nguy kịch, áp huyết cao ở mức độ nặng 180/133, song ông không hề được chữa trị.

Ông Bình năm nay 39 tuổi, bị bắt giam rồi bị kết án năm 2002 sau khi gửi bản điều trần đến Tiểu Ban Nhân Quyền của Hạ Viện Hoa Kỳ tố cáo chính sách đàn áp các người bất đồng chính kiến tại VN. Trước đó, ông đã luôn cổ vũ cho phong trào đấu tranh dân chủ bằng hình thức bất bạo động, xây dựng một chế độ dân chủ đa đảng. Ít ngày trước khi Tổng Thống Mỹ Bill Clinton đến thăm VN năm 2000, ông Bình nộp đơn xin thành lập đảng Dân Chủ Tự Do khi ông còn là một biên tập viên của tạp chí CS, cơ quan lý luận trung ương của đảng CSVN. Sau nhiều lần thuyết phục ông rút lại ý định lập đảng không được, chế độ đã khởi sự tru dập ông và gia đình, từ bao vây kinh tế đến các buổi thẩm vấn khủng bố thường xuyên.

Ông Bình hiện đang bị giam giữ trong điều kiện hết sức tồi tệ, phòng giam chật hẹp, cách ly hoàn toàn với các khu vực có người. Các tin tức cho biết nhà cầm quyền CSVN nhiều lần yêu cầu ông Bình "nhìn nhận tội lỗi" để ra tù sớm nhưng ông đã cương quyết từ chối. Nhiều tổ chức bảo vệ nhân quyền quốc tế đã lên tiếng đòi trả tự do cho ông, nhưng nhà cầm quyền CSVN vẫn làm ngơ. **xem tiếp tr. 21**

TÂM THƯ

gởi Đồng Bào Việt Nam trong và ngoài nước về việc CSVN mở Mặt trận Mậu Thân 2

+++++++Ngày 22 tháng 2 năm 2007+++++++

Kính thưa quý vị Lãnh đạo tinh thần các Tôn Giáo. Kính thưa quý vị lãnh đạo các tổ chức Hội đoàn chính trị Dân chủ phi Cộng Sản. Kính thưa quý Chiến Sĩ Dân chủ Hoà bình. Kính thưa đồng bào tại Việt Nam và Hải Ngoại,

Chúng ta đang sống trong một thế giới văn minh, thịnh vượng nhất của lịch sử nhân loại. Nguyên nhân của sự phát triển vượt bậc này là sự tôn trọng Nhân Quyền, Dân Chủ của xã hội. Nghĩa là người dân làm chủ xã hội, định đoạt mọi việc trong xã hội, được quyền bầu chính quyền đại diện mình điều hành xã hội. Do đó chính quyền cố gắng hết sức làm thật tốt công việc người Dân giao phó thì mới có thể tồn tại được. Mặt khác những đảng phái đối lập kiểm soát kỹ lưỡng việc làm của chính quyền nên những việc làm bất chính, bất hợp pháp, mờ ám của chính quyền không thể che giấu được. Nhận biết được sự việc trên, những người yêu nước chân chính trong Quốc nội đã bắt chập hiểm nguy bản thân, mạnh dạn lên tiếng đấu tranh giành Dân Chủ và quyền làm người cho Dân Tộc VN. Nhờ có chính nghĩa, phong trào Dân Chủ tuy non trẻ nhưng đã phát triển lớn mạnh một cách nhanh chóng và đạt được những thành tích đáng kể.

Giao Thừa và ngày Tết là những giờ phút linh thiêng nhất của Dân Tộc, những ngày mà mọi nhà đón Tổ Tiên về cùng sum họp chia sẻ những buồn vui trong năm vừa qua, đồng thời xin Tổ Tiên phù hộ cho được bình an, hạnh phúc trong năm mới.

Tiếp tục chà đạp truyền thống dân tộc, trong đêm Giao Thừa và những ngày đầu năm Đinh Hợi, nhà nước cs đã mở mặt trận Mậu Thân 2, tổng đàn áp toàn quốc. Sau đây là một vài trường hợp trong hàng

trăm, hàng ngàn vụ bắt bớ, đàn áp trong những ngày vừa qua: CA bao vây, tấn công toàn bộ các chùa, chư Tăng thuộc Giáo Hội Phật Giáo VNTN, GHPG Hòa Hảo Thuần Túy, các GH Tin Lành. Điển hình đã sách nhiễu, đánh đập đến trọng thương Hòa Thượng Thích Nhật Ban, thành viên Hội Đồng Trưởng Lão Viện Tăng Thống, Chánh đại diện GHPGVNTN tỉnh Đồng Nai, Thượng Tọa Thích Chí Thắng, Trụ trì chùa Phước Thành, An Cựu, kiêm Đặc ủy Thanh Niên ban Ban đại diện GHPGVNTN Thừa Thiên. Đã đầu tó, bao vây Thượng Tọa Thích Thiện Minh, LS Nguyễn văn Đài, LS Lê Thị Công Nhân, đã xét nhà và bắt giam anh Hồng Trung, truyền đạo Tin Lành và là đại diện liên lạc đảng Vì Dân tại VN, anh Nguyễn Phong, trưởng ban thành lập Đảng Thăng Tiến và anh Nguyễn Bình Thành, chuyên viên kỹ thuật Đảng Thăng Tiến, tiếp đến là cô Hoàng Thị Anh Đào, thư ký Đảng TT và cô Lê Thị Lệ Hằng, thành viên khối 8406.

Lm Nguyễn Văn Lý và Lm Phan Văn Lợi, cố vấn Đảng Thăng Tiến, đang bị quản thúc tại gia, riêng Linh Mục Nguyễn Văn Lý đang tuyệt thực không thời hạn từ tối ngày 18-02-2007.

Kính thưa Quý Vị,
Tổ Quốc Việt Nam ngày nay chúng ta nhận lại của Tiên Nhân đã bao đời hy sinh xương máu để bảo tồn và gây dựng, trách nhiệm của chúng ta phải tiếp tục gìn giữ và vun đắp cho ngày càng phong phú, giàu mạnh không thua kém người. Chế độ CS độc tài đã chế ngự hơn 50 năm tại miền Bắc và hơn 30 năm tại miền Nam, đã kéo lùi sự tiến hoá của Dân Tộc Việt, đã hủy diệt dần

nền văn hoá, đạo đức của Dân Tộc mà Tổ Tiên đã bao đời vun xới.

Chúng tôi khẩn cầu các Vị lãnh đạo các Tôn Giáo, các Đảng Phái, Tổ chức, Hội Đoàn và đồng bào VN trong và ngoài nước, không phân biệt tôn giáo, sắc tộc, lập trường chính trị hãy vì quyền lợi của Tổ Quốc và Dân Tộc kết hợp lại thành một khối. **Xin cùng ký tên bức Tâm Thư này và cùng tổ chức, tham dự những việc cụ thể sau:**

- Tổ chức những cuộc **biểu tình tuyệt thực**, những giờ **thấp nền cầu nguyện** cho Quê Hương trong thời gian gần nhất.

- **Vận động chính giới, các tổ chức Nhân Quyền quốc tế** lên án những hành vi tàn bạo vi hiến, vi pháp của nhà cầm quyền CSVN.

- Vận động chính giới và các nhà đầu tư ngoại quốc đặt điều kiện Nhân Quyền trong mọi cuộc đàm phán, không làm việc chung với một nhà cầm quyền vi hiến, vi pháp của chính họ đưa ra. Do đó, quyền lợi và tài sản các nhà đầu tư ngoại quốc không được bảm đảm với một thể chế vô nguyên tắc như vậy.

- **Phá bỏ sợ hãi**. Cùng xuống đường bằng cách tràn về những thành phố lớn: Huế, Sài Gòn, Hà Nội, và các thành phố tỉnh lỵ khác để nói lên ý chí của mình. Cùng hưởng ứng chiến dịch: **"Mỗi người là một phóng viên"**. Hãy truyền miệng, gửi điện thư cho nhau biết những âm mưu đen tối, gian ác của nhà cầm quyền CSVN, quyền hành của người Dân trong xã hội và loan báo với nhau về ngày Hội Mừng của Dân Tộc Việt Nam đang đến.

- **Xin đồng bào hải ngoại, không đầu tư, không du lịch Việt Nam**. Nếu vì lý do gia đình bắt buộc về Việt Nam, xin tẩy chay quốc doanh VN Airline.

- **Đến Huế thật đông để tỏ bày tình liên đới với chiến Sĩ Dân Chủ Hoà Bình quốc tế, Lm. Nguyễn Văn Lý**, đang tuyệt thực từ ngày 18-02-2007 trong Nhà Chung Tổng Giáo Phận Huế; 69 Phan Đình Phùng, Huế.

Đặc biệt chúng tôi kêu gọi các nhân viên thuộc các ban ngành, công sở và trực thuộc guồng máy công an, bộ đội của đảng và nhà

cầm quyền CSVN, hãy cương quyết cùng toàn Dân đứng dậy, chung lưng với Nhân Dân cùng phát động Phong Trào “Trừ Gian ác, cứu Dân Tộc”:

- Không thi hành lệnh nhà cầm quyền Hà Nội đàn áp khủng bố chính Dân mình vì “ý Dân là ý Trời” và cán bộ, bộ đội, công an là “của Dân, do Dân và vì Dân” không phải là công cụ phục vụ cho một tập đoàn thiểu số độc tài chỉ nghĩ đến quyền lợi cá nhân đẩy Dân Tộc và Tổ Quốc xuống vực thẳm từ nhiều thập niên qua.

- Trừ khử, từ bỏ chế độ độc tài vô nhân đạo, không phù hợp với bản chất hiền hoà của Dân Tộc Việt mà cùng toàn Dân giành cho bằng được thể chế Dân chủ, đây tình dân tộc và trọn vẹn nhân bản, bao dung.

Nhân ngày đầu năm mới của Đất Nước, chúng tôi xin kính chúc Quý Chư Vị, Đồng Bào và cán bộ, nhân viên Dân Tộc, một Năm Mới 2007 luôn An khang, Phúc Lộc, Thịnh Đạt, đây nhiệt huyết hăng say phục vụ cho Quê Hương và Tổ Quốc trong chiến dịch “Trừ Gian ác, cứu Dân Tộc”.

Chân thành cảm ơn sự tham gia hưởng ứng của đồng bào. Chân thành cảm ơn sự tham gia cùng ký tên dưới đây của đồng bào.

(Xin ghi rõ tên, nghề nghiệp, nơi ở về e-mail: garant_ta@yahoo.de để cùng tham gia ký tên).

Trân trọng,

- 1- Liên Đảng Lạc Hồng (đảng Vì Dân và đảng Thăng Tiến Việt Nam).
- 2- Luật sư Lê Thị Công Nhân, Hà Nội.
- 3- Kỹ sư Nguyễn Công Bằng, USA.
- 4- Kỹ sư Lê Công Tắc, Hội trường GHPGHH, Đức Quốc.
- 5- TS Nguyễn Ngọc Hùng, Đức Quốc.
- 6- Nguyễn Hữu Dũng, Free Viet Nam Forum, Đức Quốc.
- 7- GS Nguyễn Học Tập, Ý.
- 8- Bùi Xuân Vũ, Úc.
- 9- Đinh Kim Tân, Radio VNHN, Đức.
- 10- Kỹ sư Vũ Duy Toại, Đức.
- 11- Thái Thanh Thủy, Đức.
- 12- Võ Đình Chương, Đức.
- 13- Nguyễn Sơn Hà, Pháp.
- 14- Võ Đức Quang, Hoa Kỳ.
- 15- Lê Dã Sử, Na Uy.
- 16- Linh mục Đình Xuân Minh, Đức.
- 17- Lý Thanh Trục, Đức



NHÓM LINH MỤC NGUYỄN KIM ĐIỀN

KHÁNG THƯ

về việc Nhà cầm quyền CSVN đàn áp Giáo hội Công giáo tại Huế nhân Tết Đinh Hợi

Huế, VN, ngày 22-02-2007

Kính thưa :

- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước. - Quý lãnh đạo tinh thần các Tôn giáo. - Các Chính phủ và Quốc hội Dân chủ. - Các tổ chức Nhân quyền Quốc tế. - Các tổ chức Truyền thông khắp hoàn vũ.

Ngày Tết của dân tộc VN là thời khắc thiêng liêng, được tổ tiên ngàn đời đặt ra để bà con thân thuộc sum họp, hòa giải, vui xuân trong tình tự dân tộc và tình nghĩa đồng bào. Thế nhưng, cách đây 39 năm, nhà cầm quyền Cộng sản miền Bắc đã lợi dụng những ngày Tết Mậu Thân thanh bình (1968) để đánh úp các thành thị miền Nam, gây máu đổ xương rơi, cụ thể là đã giết chết gần 5000 người dân vô tội tại Huế bằng những cách thức dã man nhất. Giải khăn xô cho Huế vẫn còn vẫn trên đầu và hằn trong tâm của biết bao gia đình đất Thần Kinh. Trong những ngày xuân Đinh Hợi này, nhà cầm quyền CS lại giở thói man rợ, chà đạp truyền thống dân tộc, tổ chức một cuộc càn quét dữ dội chống lại Giáo hội Công giáo tại Huế qua những sự kiện dưới đây :

1- Ngay từ ngày 29 tết (16-02-2007), người ta đã thấy rất đông đảo công an mặc thường phục vây quanh khu vực Tòa Tổng Giám mục và Nhà Chung Huế, gây một không khí hoang mang, ngột ngạt, đầy tính khủng bố. Sang ngày mùng một Tết (17-02), đám công an này vẫn không giảm bớt, trái lại còn gia tăng lực lượng, đặc biệt có những nữ công an mặc áo dài để dễ trà trộn và dễ ra tay. Chiều ngày mùng 2 Tết (18-02), sự căng thẳng tại khu vực Tòa TGM và Nhà Chung lại càng tăng bội khi đông đảo công an vừa

thường phục vừa sắc phục tràn vào Nhà Chung, án ngữ cánh cổng trong lẫn ngoài, khiến nội bắt xuất ngoại bắt nhập! Đến 20g thì một số xâm chiếm phòng linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý, cướp đi máy móc (vi tính, điện thoại), và còn phá tủ để lấy nhiều vật dụng khác. Xong xuôi, công an buộc linh mục phải về đồn để bị thẩm vấn. Linh mục cương quyết từ khước tuân lệnh, bảo rằng các ông chỉ còn cách trời gô tôi lại vất lên xe! Và ngài công bố tuyệt thực vô thời hạn, vừa đề phản đối việc vi phạm nhân quyền trầm trọng đối với Tòa TGM, đối với bản thân ngài, đối với các cộng sự viên, vừa đề cảnh tỉnh nhà cầm quyền CSVN theo tinh thần bất bạo động. Công an đã phản ứng lại bằng cách đem ổ khóa riêng khóa chặt phòng ở của cha Lý, biến nó thành phòng giam.

2- Từ đó cho tới sáng ngày mùng 4 Tết (20-02), công an tiếp tục phong tỏa toàn bộ khu vực Nhà Chung và Tòa TGM, tự mình trấn giữ cánh cổng, tùy tiện quyết định chuyện ra vào, biến cơ sở Công giáo quan trọng và tôn nghiêm bậc nhất này thành một nhà tù, hay như một đồn công an của nhà nước. Thậm chí, tối ngày 03 Tết (19-02), lúc 21g, linh mục Quản lý Nhà Chung Giuse Võ Văn Phú ra đóng cổng theo thông lệ, thì một số công an đã cản trở bằng cách chửi bới, ném đá, khạc nhổ, hăm dọa linh mục : “Mày ra khỏi cổng, tui tao đánh chết bỏ!” Thậm chí công an còn hành hung linh mục, gây vết thương còn rướm máu nơi cánh tay. Một số giáo dân bên ngoài có nhiệm vụ tế thuốc men và thực phẩm đặc biệt hằng ngày cho một số vị linh

mục già yếu bệnh tật hư dưỡng nơi đây đã bị ngăn cản thô bạo. Toàn bộ các hành vi đàn áp này gây chấn động tinh thần mãnh liệt cho các linh mục lão thành đáng kính ấy, ngoài ra còn khiến toàn thể Tổng giáo phận Huế hết sức đau xót và công phẫn, đến nỗi một số linh mục nói thẳng với lãnh đạo Công an rằng nếu không sớm giải tỏa, thì sẽ đem giáo dân tới đánh đuổi nhân viên công an khỏi khuôn viên Nhà Chung và Tòa TGM !

3- Ngoài ra, một số giáo dân Công giáo tại Huế có tinh thần yêu nước, tham gia các hoạt động dân chủ nhân quyền, đồng thời là cộng sự viên của linh mục Lý, như anh Nguyễn Phong, anh Nguyễn Bình Thành, cô Lê Thị Lệ Hằng thuộc giáo xứ Phú Cam, cô Hoàng Thị Anh Đào thuộc giáo xứ Nguyệt Biều, đều bị công an đến nhà lục soát, đánh đập, cướp đi phương tiện làm việc rồi bắt giam chính trong những ngày Tết Nguyên đán. Công an thậm chí lường gạt, ép buộc họ làm nhiều điều trái lương tâm, ngoài ra còn khủng bố thân nhân và hăm dọa đuổi việc các giáo dân ấy.

Qua những sự kiện trên, chúng tôi :

1- Cục lực lên án trước Quốc nội và Quốc tế sự đàn áp Công giáo cách quy mô, ngang nhiên và trắng trợn chưa từng thấy của nhà cầm quyền CSVN. Đây là một sự lộng hành đáng lên án và không thể chấp nhận được. Việc này lại xảy ra chỉ gần một tháng sau cuộc viếng thăm Tòa thánh Vatican của thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng (25-01-2007) và chỉ gần ba tuần sau việc phát hành Sách trắng về Tôn giáo của Ban Tôn giáo (01-02-2007).

2- Quyết liệt đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải tôn trọng văn hóa cổ truyền của dân tộc, phải tôn trọng chủ quyền của cơ sở tôn giáo, danh dự, thân thể, an ninh, tài sản và quyền làm người của công dân, tôn trọng những bậc già lão và bệnh hoạn, đặc biệt phải tôn trọng các giới chức tôn giáo, mà cụ thể trong trường hợp này là Đức Tổng Giám Mục Têphanô Nguyễn Như Thế, Bản quyền Tổng Giáo phận Huế.

3- Mạnh mẽ kêu gọi nhà cầm quyền CSVN hãy từ bỏ cuồng vọng dùng dối trá và bạo lực để trấn áp nhân dân và tôn giáo, để dập tắt tiếng nói của những nhà đấu tranh cho nhân quyền và dân quyền. Mạnh mẽ kêu gọi các nhân viên công lực hãy hành xử đúng pháp luật, đạo lý, xứng tư cách những người bảo vệ công lý và nhân dân, chứ không phải như công cụ của nhóm lãnh đạo chuyên chế độc tài.

4- Tha thiết thỉnh cầu Quý Lãnh đạo tinh thần các Tôn giáo, Liên Hiệp quốc, các Chính phủ, các Tổ chức Nhân quyền, các Cơ quan Truyền thông quốc tế và toàn thể Đồng bào Việt Nam hãy làm mọi cách bắt buộc nhà cầm quyền

CSVN phải thực thi Hiến pháp quốc gia và các Công ước quốc tế mà VN đã cam kết tuân giữ, trong đó có việc tôn trọng quyền tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do lập hội... cũng như các quyền cá nhân cơ bản.

Xin tất cả mọi người thành tâm thiện chí cùng chúng tôi cầu nguyện cho mọi người dân và toàn thể đất nước Việt Nam sớm có chân lý, công bình, tình thương và tự do.

Làm tại Huế, những ngày đầu xuân Đinh Hợi 2007 (22-02).

Đại diện nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền

- **Linh mục Têphanô Chân Tín**

- **Linh mục Phêrô Ng. Hữu Giải.**

- **Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi**

Bài thơ gửi các chiến sĩ đấu tranh

Vừa qua việt cộng điên cuồng
 Công an đàn áp Nhà Chung Kinh Thành
 Xứ Huế thơ mộng hiền lành
 Có vị linh mục đấu tranh kiên cường
 Từ lâu ngài vẫn một đường
 Tự Do Hoặc Chết làm gương cho đời
 Nguyệt Biều vang tiếng một thời
 Cha Nguyễn Văn Lý ra lời gọi kêu
 Toàn dân nước Việt mến yêu
 Vùng lên tiến đến mục tiêu cứu mình
 Đòi quyền tự do tâm linh
 Đòi trả ruộng đất, nhân quyền người dân
 Việt cộng bạo ngược hung hăng
 Đã từng bắt giữ giam cầm, tù gông
 Nhưng cha Lý vẫn một lòng
 Tâm ngài vì Chúa vì dân vì đời
 Nay cha khổ nạn tội bơi
 Chúng con khẩn nguyện ơn trời giúp cha
 Cùng bao chiến sĩ quê nhà
 Hòa thượng, bác sĩ, những nhà đấu tranh
 Quà là việt cộng gian manh
 Một mặt cho phép tăng đoàn Làng Mai
 Về nước cúng lập đàn trai
 Tuyên truyền cho cái chiêu bài giải oan
 Một mặt chúng lại hung tàn
 Bắt bớ linh mục, giáo dân quê nhà
 Người Việt hải ngoại chúng ta
 Hãy cùng lên tiếng, cùng cha đối đầu
 Vận động chữ ký phong trào
 Tuyệt thực phản đối, gửi trao kiến trình
 Bày tỏ ý nguyện tâm tình
 Gửi các tổ chức nhân quyền phân minh
 Hải ngoại quốc nội đồng tình
 Ngọn lửa chính nghĩa bùng bùng thổi lên
 Đốt tan chuyên chính xích xiềng
 Dựng lại đất nước mới giềng ky? cương
 Phục hồi nhân phẩm tình thương
 Con Hồng cháu Lạc vẫn luôn ghi lòng

Nghe qua trận địa Houston. Có 4 chiến sĩ cuối tuần nhện ăn Phan Vỹ, Minh Đức, Cơ Long. Kim Như phối hợp Washington DC Kính chúc quý vị kiên trì. Đồng Tâm hợp sức việc gì cũng xong Chúc buổi tuyệt thực thành công. Nguyện cầu cha Lý hồng ân tràn đầy.

**Phù Tang Tam Việt
 VKhuê-Tiền Đạo-Huỳnh Vi**

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ SỐ 2

làm tại Paris ngày 16-2-2007

CHÙA BA LA MẬT Ở ĐỒNG NAI BỊ LẤP ĐÁ, HÒA THƯỢNG THÍCH NHẬT BAN BỊ ĐÁNH ĐẬP

PARIS, 16.2.2007 (PTTPGQT) - Từ Đồng Nai Hòa thượng Thích Nhật Ban gửi thư báo động sang Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế về tình trạng đàn áp, sách nhiễu tại ngôi chùa Ba La Mật nơi Hòa thượng làm trụ trì. Hòa thượng cũng là thành viên Hội đồng Trưởng lão Viện Tăng thống kiêm Chánh Ban Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tỉnh Đồng Nai.

Trong nhiều năm bị tù tội vì ủng hộ Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, đặc biệt hai lần ra tù năm 1989 và 1998, Hòa thượng Thích Nhật Ban không ngừng bị sách nhiễu, đánh đập. Hòa thượng bị cấm về nơi ngôi chùa cũ xây dựng trên Dốc 47 cạnh Thích Ca Phật Đài lộ thiên ở tỉnh Đồng Nai, huyện Long Thành, xã Tam Phước. Sau nhiều năm khiếu nại, nhà cầm quyền mới cho phép cất ngôi chùa Ba La Mật trong phạm vi phần đất cạnh chùa Linh Phong.

Nhưng việc tu hành, hoằng đạo luôn bị cản trở, nhất là kể từ tháng 10 năm 2005, khi Hòa thượng được Viện Hóa Đạo bổ nhiệm chức vụ Chánh Đại diện tỉnh Đồng Nai.

Vào đầu tháng 2 năm nay, 2007, mỗi đêm nhiều kẻ lạ mặt liên tục vất đá vào chùa, rồi ban ngày hành hung Hòa thượng Thích Nhật Ban gây thương tích trầm trọng phải chở vào bệnh viện. Những lần như thế, Hòa thượng cầu cứu Công an xã đến bệnh viện. Nhưng Công an làm ngơ không can thiệp.

Mới đây, đang đêm kẻ lạ mặt lại khuôn đá gạch lấp lối đi vào Chùa Ba La Mật, ngăn cản Phật tử đến lễ Phật hay tiếp xúc với Hòa thượng. Mục đích gây cảnh hương tàn khói lạnh trong những ngày Đón Xuân sắp tới. Hình ảnh kèm đây được chụp vào ngày 12.2.2007.

Những Tăng sĩ, Phật tử chân thật nặng lòng vì Đạo lý dân tộc, vì tự do tôn giáo, nhân quyền, lên tiếng đòi hỏi thì liền bị sách nhiễu, đánh đập, ngăn cấm đi lại, ngăn cấm tiếp xúc với tín

đồ hay cử hành các nghi thức tôn giáo. Đây là điều không ngừng xảy ra mấy năm qua, đặc biệt hai tháng đầu năm nay đối với tất cả chùa viện, chư Tăng thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.

THƯỢNG TỌA THÍCH CHÍ THẮNG Ở HUẾ BỊ NGĂN CẤM PHÁT THIỆP XUÂN CHO TÍN ĐỒ PHẬT GIÁO

Thượng tọa Thích Chí Thắng, Trụ trì hai ngôi chùa Phước Thành (An Cựu) và Phước Hải (xã Thủy phương, huyện Hương thủy) kiêm Đặc ủy Thanh niên trong Ban Đại diện GHPGVNTN tỉnh Thừa thiên – Huế, vừa khẩn báo đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế ở Paris tình trạng bị công an sách nhiễu tại Huế.

Thượng tọa cho biết vào dịp năm hết Tết tới, theo truyền thống dân tộc, Thượng tọa cho các đệ tử mang Thiệp Xuân và Lịch Đính Hợi tới tặng các nhà Phật tử để chúc Tết. Nhưng vào lúc 13 giờ ngày 14.2.2007, trên đường từ chùa Phước Hải ra chợ Dạ Lê mua sắm vật dụng cho ngày Tết, đồng thời mang Thiệp Xuân và Lịch Đính Hợi tặng chúc các Phật tử, thì bị hai Công an xã Thủy Phương, huyện Hương Thủy, mặc thường phục giật xách và tịch thu tất cả Thiệp Xuân, Lịch, giấy tờ tùy thân, tiền bạc. Các đệ tử này đã hô hoán chuyện cướp ngày và nhờ nhân dân địa phương la ó phản kháng, nên hai công an đã phải trao trả các đồ cướp giật.

Vào lúc 14 giờ 30 cùng ngày, các đệ tử của Thượng tọa từ xã Thủy Châu, huyện Hương Thủy trên đường về lại chùa Phước Hải, thì bị 3 công an mặc thường phục dùng xe Honda đuổi theo. Rồi cũng ra trò cướp đường, dùng bạo lực giật xách, tịch thu mọi vật dụng, bắt ép vào nhà dân để làm việc. Nhưng các đệ tử đã phản đối, đòi hỏi Giấy Mời chính thức của Công an. Vì công an không có giấy tờ hợp pháp, nên các đệ tử không tuân hành lệnh làm việc giữa đường.

Mấy ngày qua, nhà đương quyền xã Thủy Phương ra lệnh cho các thôn trưởng vào các nhà dân tịch thu tất cả

Thiệp Xuân, Lịch mà Thượng tọa Thích Chí Thắng cho phân phát để chúc Tết, đồng thời ra lệnh Phật tử không được đến chùa Phước Hải hay liên hệ với Thượng tọa Thích Chí Thắng.

Trên đây là các sự kiện do công an Nhà nước Xã hội Chủ nghĩa đàn áp, sách nhiễu đối với Phật giáo Huế. Mặc dù Nhà nước không ngừng rêu rao với thế giới về cái gọi là “Pháp quyền” và “tự do tôn giáo”. Đặc biệt những luận điểm tuyên truyền không có thực viết trong “Sách Trắng” về Tôn giáo vừa công bố gần đây. Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế sẽ có bài phân tích và bình luận “Sách Trắng Tôn giáo” này.

Trong mấy Thông cáo báo chí tuần qua, Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế đã đưa ra những chứng cứ đàn áp, sách nhiễu đối với các Ban Đại diện GHPGVNTN tại các tỉnh Bình Định, Thừa thiên – Huế, Đồng Nai, An Giang, Bạc Liêu... cũng như đối với Đại đức Thích Mẫn Thiện, thành viên thuộc Giáo hội Phật giáo Nhà nước, ở chùa An Lạc, tỉnh Hải Phòng. Hiện chúng tôi đang thu tập các chứng liệu để thành lập hồ sơ đưa ra Hội đồng Nhân quyền LHQ và gửi tới các chính giới Âu, Mỹ, Á.

CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT Ở HẢI NGOẠI BÀN LUẬN SÔI NỔI VỀ SỰ KIỆN TRẠI ĐÀN GIẢI OAN SẮP TỔ CHỨC TẠI VIỆT NAM – ÔNG VÕ VĂN ÁI GÓP Ý BÌNH LUẬN VỀ HAI CHỮ “GIẢI OAN”

Trong cuộc phỏng vấn của Đài Phật giáo Việt Nam phát về Việt Nam hôm nay, thứ sáu 16-2-2007, ông Võ Văn Ái đã bình luận và phân tích hai chữ “Giải Oan” theo quan điểm giáo lý đạo Phật và theo quan điểm của một công dân nước Việt trước hiện tình dân tộc. Chúng tôi xin chép lại bài phỏng vấn ấy như sau :

Chuyện Giải Oan

Xin mời quý thính giả Đài Phật giáo Việt Nam nghe Câu Chuyện Cuối Tuần với ông Võ Văn Ái về vấn đề Giải Oan.

Phóng viên : Thưa ông Võ Văn Ái, dư luận đồng bào hiện đang sôi nổi về chuyện trở về Việt Nam lần thứ hai của Sư Ông Thích Nhất Hạnh để lập đàn Giải Oan tại ba miền đất nước. Xin ông cho biết ý kiến về chuyện đi này, nhất là về chuyện Giải Oan ?

Võ Văn Ái : Đã từ lâu, Sư Ông Nhất Hạnh không còn sinh hoạt với Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất ở trong hay ở ngoài nước. Nền

tôi không rõ các việc làm của Sư Ông và cũng không có ý kiến với câu hỏi đưa ra.

Phóng viên : Nhưng Sư Ông Nhất Hạnh được nhiều người biết tên, cỡ như tướng Nguyễn Cao Kỳ, cựu Phó Tổng thống Việt Nam Cộng hòa, về Việt Nam làm ăn dưới thời Cộng sản cũng là một biến cố đáng có ý kiến chứ, phải không thưa ông ?

Võ Văn Ái : Những ưu tư về giải thoát chúng sinh, về no ấm, hạnh phúc cho nhân quần, thì rất nên có ý kiến. Ngoài ra, chúng ta không thể ôm đồm, bao biện đủ thứ vấn đề, nhất là ở vào giai đoạn cách mạng thủ thời gian cho những điều lợi ích, chẳng hạn như vận động cho tự do tôn giáo, nhân quyền và dân chủ tại Việt Nam là một. Tuy nhiên, tôi hiểu điều nhà báo muốn đề cập, là vấn đề tự do đi lại thời Nhà nước gia Đình đảng và độc tài vừa được tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới, WTO, phải vậy không ?

Nếu đúng, thì hãy nhìn vào sự kiện gây động dư luận thế giới và cộng đồng người Việt hai, ba ngày vừa qua. Đó là việc nhà cầm quyền Hà Nội bác bỏ đơn xin đến thăm Việt Nam của ông Arne Lynngård, Chủ tịch Sáng hội Rafto ở Na Uy, là Sáng hội trao Giải Nhân quyền Quốc tế cho Hòa thượng Thích Quảng Độ cuối năm ngoái. Mục tiêu chuyến đi của ông là đến Saigon viếng thăm Hòa thượng Thích Quảng Độ, và ra Hà Nội gặp gỡ các giới chức đảng và chính quyền để tìm hiểu chính sách nhân quyền và tôn giáo cũng như những cam kết cải cách dân chủ mà ông tân thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tuyên bố hứa hẹn năm ngoái. Nếu quả là hiện nay có tự do đi lại thực sự cho mọi người, thì sao Hà Nội không cấp giấy nhập cảnh cho một nhân vật quốc tế, là ông Chủ tịch Sáng hội Rafto ? Chỉ ví dụ này thôi, đủ phát giác thứ chủ trương độc tài lạc hậu «đấu tranh giai cấp» của Nhà nước Cộng sản. Chủ trương này khẳng định lập trường phân biệt bạn thù phân minh. Ai theo mình, bợ đỡ mình thì cấp chiếu khán, ai bị nghi là thù thì tức khắc đóng cửa đuổi đi.

Phóng viên : Còn việc lập đàn Giải Oan của Sư Ông Nhất Hạnh, mà Giáo phái Làng Mai cho biết theo truyền thống Trai đàn Thủy lục của Phật giáo, là vấn đề «thuần túy tôn giáo» thì ông nghĩ sao ?

Võ Văn Ái : Trên kia tôi đã trả lời và cho biết lý do vì sao tôi không muốn đưa ra ý kiến gì về Sư Ông này. Tuy nhiên thành ngữ «thuần túy tôn giáo» mà nhà báo dùng, cần đặt lại cho đúng. Tôn giáo là tôn giáo. Kéo thêm chữ «thuần túy» vào có thể

gây ngộ nhận là cách hành xử tôn giáo như thể chưa chắc là một hành động tôn giáo.

Trong lĩnh vực tôn giáo, thì tôi có thể góp ý. Chẳng hạn như việc «lập đàn giải oan», «trai đàn thủy lục» chẳng hạn.

Trai đàn thủy lục là pháp hội bố thí trai thực cho các loài hữu tình dưới nước và trên bờ để giúp các loài quì. Pháp hội này xuất hiện bên Trung quốc. Nguyên vào đầu thế kỷ thứ 6 Tây lịch, vua Lương Vũ Đế bên Tàu nằm mộng thấy vị thần tăng dạy thiết lập «Thủy lục trai» nhằm cứu độ tất cả chúng sinh trong 4 loài lóc nơi 6 đường dữ. Từ đó trở thành truyền thống cúng cô hồn suốt 14 thế kỷ qua tại một số nước Châu Á.

Nước ta từ nhiều đời có truyền thống Xá tội vong nhân rất long trọng và phổ biến, tổ chức vào ngày Rằm tháng Bảy âm lịch nhân dịp lễ Vu Lan mỗi năm, cũng là thời chư Tăng Ni xuất hạ sau 3 tháng an cư.

Từ ngày có tin sau Tết sẽ tổ chức 3 Trai đàn Giải oan ở ba miền đất nước, thì dư luận người Việt ở hải ngoại thông qua các báo đài hay trên Internet rất sôi động về hai chữ Giải Oan. Theo tôi, vấn đề quan trọng và chính yếu trong lúc này là *Giải Oan cho ai ?* Những ông bộ đội Miền Bắc chiến đấu cho lý tưởng Quốc tế Cộng sản, cho các lãnh tụ Lênine, Staline, Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh, họ hy sinh thân xác cho lý tưởng này, họ ý thức cái chết của họ là cái chết của những anh hùng, liệt sĩ. Họ đâu có chết oan ? Quân sĩ Việt Nam Cộng hòa tham chiến trong lý tưởng bảo vệ tự do và dân tộc, cũng chết như những anh hùng giữ nước. Họ có chết oan đâu ? Những người Vượt Biển ra đi lánh nạn độc tài Cộng sản, mong giống lên trên thế giới Thông điệp tự do của một dân tộc bị áp bức. Số người chết trên biển, theo Cao ủy Tị nạn LHQ, xuyết xoát một triệu người. Người Vượt Biển ý thức về hành động Vượt Biển, về sự mệnh tự do. Nên họ cũng không chết oan, mà chết vì rủi ro, tai nạn.

Trái lại, điều phải công nhận là có những cái chết oan ức suốt 60 năm qua trên đất nước ta. Đó là những đảng viên thuộc các đảng phái quốc gia bị Việt Minh cộng sản cố tình thanh toán, giết oan từ năm 1945. Trong cuốn sách «*Nhận định về những Sai lầm tai hại của Đảng Cộng sản đối với Dân tộc và Phật giáo*», Hòa thượng Thích Quảng Độ tả rõ cảnh Cộng sản thăm sát Sư phụ ngài, là Hòa thượng Thích Đức Hải, nơi sân đình làng Bạc ở tỉnh Hà Đông ngày 19-8-1945. Hòa thượng cũng

nhắc tới vụ Cải cách Ruộng đất, với con số xử oan, giết oan 700.000 người, những hầm chôn tập thể ở Huế khi Cộng quân chiếm lĩnh thành phố gây ra. Không riêng Hòa thượng Quảng Độ, mà đã là người Việt Nam, thì từ Bắc chí Nam không ai là không biết các thảm cảnh khủng khiếp này.

Còn phải kể thêm những người bị hành quyết, bị chết mòn, chết đói, chết vì thiếu thuốc men trong hơn 150 trại Cải tạo sau năm 1975. Hai giáo sư người Mỹ, ông Karl Jackson và bà J. Desbarats, ở Đại học Berkeley bên California đã làm một cuộc điều tra, nghiên cứu và lập thành hồ sơ Trại Cải tạo công bố năm 1984. Theo hai vị này, thì thời khoảng 1975 đến 1983, có 65.000 tù nhân bị Công an cộng sản hành quyết trong các Trại Cải tạo. Chưa kể đến số người chết vì bệnh, vì bị ngược đãi, vì bị trúng mìn khi đi gỡ mìn theo lệnh quân giáo, hoặc số tù nhân tự tử.

Đấy, giải oan là giải oan cho những vong hồn bị bức tử như thế, bằng tấm lòng thành thật và tinh khiết, với sự hộ trì trang nghiêm của một tập thể Tăng gia. Đây là chuyện linh thiêng, chứ không phải là chuyện đùa giỡn hay bốc đồng theo thế cuộc.

Trong bản văn bị hùng độc nhất vô nhị của nước ta do thi hào Nguyễn Du sáng tác, có tên là *Văn tế Thập loại chúng sinh*, thì mười loại chúng sinh kể ra trong bài văn tế, những người chết mà tôi vừa kể trên chỉ nằm trong hai phần nhỏ ở loại thứ mười mà thôi. Loại chúng sinh thứ mười trong bài văn tế của Cụ Nguyễn Du gồm có : *kẻ ăn mày chết cô đơn, người tù chết trong ngục, hài nhi chết yếu và người chết vì các nạn*. Đấy là mười loại chúng sinh thường thấy ở thời của Cụ Nguyễn Du, mà người Cộng sản gọi là «thời phong kiến». So ra, chúng ta phải giật mình kinh hãi cho quá nhiều loại người chết dưới triều đại Xã hội Chủ nghĩa ngày nay, nhưng các hạng người này chưa hiện diện trong Thập loại chúng sinh ở thời đại cụ Nguyễn Du. Tôi muốn mở ngoặc ở đây để nói tới quan điểm lịch sử sai lầm của một số sử gia Cộng sản ở Hà Nội. Tại Việt Nam không hề có thời nào có thể gọi là thời phong kiến theo định nghĩa của từ phong kiến bên Châu Âu thời Trung cổ. Cũng không hề có chế độ Nông Nô dưới thời Lý, thời Trần như sử gia Cộng sản Hà Nội học mót và a dua theo quan điểm Mác-Lênin.

Phóng viên : Nhưng cái mới trong việc Giải Oan của vị Giáo chủ Làng Mai là kết hợp các khối kinh điển Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao Đài, Hòa Hảo, Mác-Lênin. Ông

có thấy đây là một Giáo lý Nhân bản mới không ?

Võ Văn Ái : Tôi đã nói tôi không muốn đề cập chuyện của Sư Ông Nhất Hạnh. Nhưng có thể góp ý về vấn đề tín ngưỡng. Nhân bản là lấy gốc người làm trọng, vậy thì phải nhớ rằng xã hội Cộng sản là một xã hội không có con người. Nó là xã hội trại lính, trại thú. Con người là con số không trong tập thể. Một Giáo lý Nhân bản không thể xuất hiện trong một xã hội như thế.

Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao Đài, Hòa Hảo... là những tôn giáo. Giải thích và hành trì giáo lý tuy có khác, nhưng các tôn giáo này có chung cùng mục tiêu hoàn thiện và thăng tiến con người dựa vào lòng từ bi, bác ái, nhân phẩm, tâm linh. Các tôn giáo này có thể chung cùng cộng tác trong một số công tác xã hội, chẳng hạn như vấn đề hòa bình, nhân quyền, dân chủ, từ thiện, v.v... Còn cái tôn giáo mới của chủ nghĩa duy vật Mác-Lênin thì đặt nền tảng trên ý thức hệ «đấu tranh giai cấp», tất nhiên lấy *căm thù* làm sức mạnh chiến đấu, lấy *bạo lực chuyên chế* cướp chính quyền. Ý thức hệ này là tác giả thâm sát hàng triệu dân oan trong Cải cách Ruộng đất, trong Mậu Thân Huế, trong chiến tranh v.v... Một bên là các tôn giáo *cứu người*, còn bên CS thì *giết người*. Giết người vì lý do cao cả gì chẳng nữa vẫn là sự giết người. Muốn giải oan trong hoàn cảnh đó, thì phải chặn đứng sự giết người bằng cách này hay bằng cách khác. Nhưng phải CHẶN ĐỨNG, phải có thái độ và hành động chặn đứng sự giết người. Hệt như tước con dao trong tay thằng điên.

Sẽ khi hài biết bao trong một cuộc lễ, mà chúng ta phải trở mắt nhìn một ông đọc kinh Đấu tranh Giai cấp, một Linh mục đọc Thánh kinh, một vị Sư đọc Mông sơn thí thực... Đối chỏi như thế thì làm sao giải oan cho những vong hồn ôm lòng oán giận và muốn trả thù, gọi là *oán linh*, những người ôm lòng oán giận và muốn báo thù, gọi là *sinh linh*, những người sau khi chết hiện ra những hình tướng biểu thị lòng giận ghét, gọi là *tử linh*?! Cảnh khôi hài cải lương này có giải oan được cho oan hồn uổng tử không ?

Phóng viên : Thế thì chẳng còn cách gì Giải oan nữa hay sao ?

Võ Văn Ái : Có chứ. Các ngày rằm và mừng một, người Phật tử tụng sám, tức sám hối, để thanh tịnh hóa tâm hồn mình đồng thời giải oan cho muôn loài. Mỗi năm vào ngày Rằm tháng Bảy có lễ hội Xá tội vong nhân mà Phật giáo mà dân tộc ta thực hiện

qua bao nhiêu thế kỷ rồi. Bên Công giáo, Tin Lành có lễ Rửa tội và Giải tội. Vân vân. Chuyện hằng ngày của các tôn giáo trải qua hàng chục thế kỷ rồi, chứ đâu phải là chuyện chưa hề có.

Ý kiến tôi trong vụ này là phải khẩn thiết nỗ lực giải oan cho NGƯỜI HIỆN ĐANG SỐNG. Vì những người đã chết kia cũng là những người từng sống như chúng ta ngày nay. Những người ấy còn sống *trước* ngày phát động Cải cách Ruộng đất, *trước* Tết Mậu Thân Huế, *trước* ngày bom nổ đạn bay (do ai gây ra ?), *trước* ngày bị lừa vào 150 Trại Cải tạo sau khi chiến tranh kết thúc năm 1975.

Người đang sống ngày nay, từ hai triệu rưỡi đảng viên Cộng sản, trên 80 triệu dân lành hiện phải chịu đựng đủ thứ oan ức, bức hiếp. Mỗi ngày có hàng trăm phụ nữ *dân oan* kéo ra vườn hoa Mai Xuân Thưởng kêu cứu. Có những người kêu oan từ mười, mười lăm năm mà nhà cầm quyền Hà Nội từ chối giải quyết. Có ai đây, là đảng trưởng phụ, là sĩ phu thời đại ra tay Giải Oan cho họ ? Tôi xin phóng lên câu hỏi này.

Phóng viên : Câu hỏi trên đây của tôi cũng hàm ý là Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất hiện nay có hành động gì nhằm Giải oan không ?

Võ Văn Ái : Ngày 2-11-75, 12 Tăng Ni tự thiêu tại Thiền viện Dược sư ở Cần Thơ phản đối chính sách đàn áp tôn giáo và nhân quyền của Nhà nước Cộng sản, là 12 Ngọn Đuốc Giải Oan cho người sống cũng như người chết. 30 năm sau, danh sách của những ngọn đuốc như thế lên tới con số 22 Tăng Ni và Phật tử trong và ngoài nước, trong đó có cả một nữ sinh viên người Đức tự thiêu tại Sai Gon để phản đối chính quyền đàn áp Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. 22 là con số tìm được trong một thể chế thiêu đốt sách và tài liệu nào không nằm trong dòng ý thức hệ Cộng sản. Thực tế, con số này còn cao hơn. Tôi còn nhớ năm 1981, khi Giáo hội Phật giáo Nhà nước ra đời đến cường chiếm trụ sở Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất ở chùa Ấn Quang, giáo hội nhà nước này đã đốt các tài liệu của Viện Hóa Đạo trong vòng 5 ngày mới xong.

Ngoài ra, tất cả các văn kiện của hai Viện Tăng thống và Viện Hóa Đạo do Đức Tăng thống Thích Huyền Quang và Hòa thượng Thích Quảng Độ viết ra đều đề cập và đưa ra hành động thỏa đáng nhằm Giải trừ Oan ức cho 83 triệu dân đang sống.

Cụ thể như nhân ngày Nhà nước Cộng sản kỷ niệm 25 năm ngày Đai

thắng 75. Hòa thượng Thích Huyền Quang viết bức thư hôm 21-4-2000 từ Nghĩa Hành nơi ngài bị giam giữ ở tỉnh Quảng Ngãi, gửi giới lãnh đạo Hà Nội, đề nghị lấy ngày 30-4 mỗi năm làm «**Ngày Sám hối và Chúc sinh toàn quốc**». Hòa thượng đòi hỏi cho **Linh quyền** người chết qua hành động sám hối công khai của Đảng CS, và **Nhân quyền** cho người sống qua việc thực thi dân chủ đa đảng.

Xin nhớ đề xuất và hành động cụ thể nhằm Giải Oan cho người chết cũng như người sống được vị lãnh đạo tối cao của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất công bố từ bảy năm trước, năm 2000, chứ không phải đợi đến hôm nay, 2007, mới toan tính. Hành động này cụ thể phải do người gây tội, là Đảng Cộng sản tác nhân các vụ thăm sát, đứng ra chủ trì, chứ không là kẻ bị thăm sát, kẻ bị oan ức xin xỏ giải oan. Vì những oan hồn uổng tử này đã có lịch sử ghi nhận nỗi oan khiến của họ trên lá rừng và trời cao.

Linh quyền cho người chết là những ai ? Hòa thượng Huyền Quang kê rõ trong thư : 3 triệu người chết trong chiến tranh, binh sĩ Việt Nam Cộng hòa, 300.000 bộ đội mất tích theo số liệu Hà Nội, 700.000 người bị giết trong Cải cách Ruộng đất, 100.000 người bị hành quyết trong các Trại Cải tạo, một triệu người bỏ thân trên đường Vượt Biển, hàng chục nghìn người bị giết trong vụ Mậu Thân, v.v...

Nhân quyền cho Người sống là gì ? Là bỏ ngay chằm ngôn «*Dân biết dân cần hòng, Đảng biết đảng bỏ tù*», bỏ ngay ý thức hệ «*đấu tranh giai cấp*» và «*chuyên chính vô sản*». Thực hiện cụ thể bằng việc nhân Ngày 30-4, Đảng Cộng sản chính thức công bố lời Sám hối trước toàn dân, người chết cũng như người sống, về những sai lầm, những tội lỗi mà Đảng Cộng sản vi phạm trong suốt lịch sử cận và hiện đại.

Phóng viên : Xin cảm ơn ông Võ Văn Ái và xin hẹn quý thánh già ở Câu Chuyện Cuối Tuần vào thứ Sáu tuần tới, cũng vào giờ phát thanh này.—

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động
Phế bỏ “thần tượng”
Hồ Chí Minh
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài**

một vụ xúc phạm thô bạo

TỚI NIỀM TIN CỦA NGƯỜI

CÔNG GIÁO ngày 30-01-07

ĐìnhTháiBình+++++

(11.02.2007)

Mùa đông đã tàn, vậy mà khung cảnh ở Đồng Đình vẫn u ám. Ông Táo đã chầu Trời vậy mà người dân ở đây vẫn chưa chuẩn bị tết nhất gì. Mùa xuân đang đến, vậy mà lòng người ở đây vẫn đang héo hắt. Cả giáo xứ Đồng Đình đã sớm bước vào tuần Thương khó và cả xứ đang để tang Đức Mẹ và Đức Chúa Giêsu. Lý do là tượng Đức Mẹ Sầu Bi (PIETA) đặt ở ngọn núi do Giáo xứ quản lý vừa bị đập phá dã man.

Chúng tôi tới Đồng Đình ngay khi vụ đập phá tượng xảy ra được hơn 1 tuần. Từ Sài Gòn ra Hà Nội, qua cầu Gián Khẩu rẽ trái (còn nếu từ Hà Nội đi Sài Gòn thì qua cầu Gián Khuất rẽ phải) khoảng 30 km, thì đến thị trấn Nho Quan. Qua khu trung tâm thị trấn, rẽ trái khoảng 3km theo con đường từ Nho Quan về thị xã Tam Điệp là gặp sông Hoàng Long. Tiếp tục rẽ trái theo bờ đê khoảng hơn 1km là đến nhà thờ giáo xứ Đồng Đình, nằm trên triền sông Hoàng Long, thuộc xã Thượng Hoà, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Giáo xứ này mới được thành lập ngày 16-04-2006, có 374 hộ, bao gồm 6 giáo họ, tổng cộng có 1895 giáo dân và cha Giuse Lê Đức Năng được bổ nhiệm làm linh mục chính xứ.

Từ nhà thờ giáo xứ, muốn tới được địa điểm núi Gò hay Núi Cay, nơi tượng Đức Mẹ Sầu Bi bị phạm thánh, khách hành hương phải đi thuyền dọc theo sông Hoàng Long khoảng 1 km. Đây là một đoạn sông rất đẹp, sơn thủy hữu tình. Người dân cư ngụ ở hai bên bờ, một bên là họ Trị Sở, một bên là họ Đông Thịnh. Họ sống bằng nghề làm ruộng, đánh cá và chở cát đá đi bán

dó đây, biến khúc sông này như thể cái ao nhà của họ. Quả núi Gò mọc ngay ở cửa đoạn sông dẫn vào khu vực giáo xứ và không biết từ bao giờ đã trở thành tài sản chung của giáo dân, do giáo dân quản lý và sử dụng từ nhiều thập niên.

Theo các bậc cao niên trong xứ thì trước năm 1945 người dân đã dựng thánh giá gỗ trên núi Gò. Đến năm 1957 mới xây thánh giá lớn bằng bê tông cốt thép. Ngày 05-11-2006, Đức cha Giuse Nguyễn Văn Yên, Giám mục Phát Diệm, đã tặng cho Giáo xứ pho tượng Đức Mẹ Sầu Bi. Giáo dân trong xứ rước tượng về đặt tại chân thánh giá trên Núi Gò. Bức tượng Pieta này được đúc theo mẫu bên Ý, nặng khoảng 1,8 tấn và do một linh mục ở Miền Nam tặng Đc Nguyễn Văn Yên nhân dịp ngân khánh linh mục của ngài. Bức tượng được đặt ở núi Sọ trong quần thể thánh đường Phát Diệm, trước khi được rước về Đồng Đình.

Ngay sau đó, chính quyền và công an xã Thượng Hoà bắt đầu đến “làm việc” với giáo dân trong Giáo xứ. Các nhân chứng liên quan nói trước sau khoảng 15 lần. Có những lần có cả các cán bộ tỉnh Ninh Bình và huyện Nho Quan tham dự. “Đơn đề nghị” của cha chính xứ và của giáo dân nói rõ: ngày 27-11-2006 có cuộc họp của đủ các thành phần: ngoài Mặt trận, UBND và Công an xã Thượng Hoà, còn có các đại diện của Mặt trận, Công an tỉnh Ninh Bình và huyện Nho Quan, và đây là buổi làm việc “rất căng thẳng”!

Ngay trong cuộc họp này, ông Đình Minh Uy, Chủ tịch xã Thượng Hoà đã tuyên bố: **“Nếu không hạ tượng thì kể cả cụt tay, tôi cũng lấy xà beng chọc nát tượng”**. Ông còn

tuyên bố như thế tại Hội trường MTTQ huyện Nho Quan trong một cuộc họp có đủ các ban ngành trong huyện diễn ra vào ngày 01-12-2006.

Ngày 06-01-2007, giáo dân trong giáo xứ nhận được phép của Tòa Giám Mục Phát Diệm đồng ý cho chuyên bức tượng đến đặt trên núi lớn cạnh nghĩa trang bên triền sông, cách Núi Gò khoảng gần 200m. Giáo dân chờ ý kiến của chính quyền. Nhưng chính quyền các cấp không trả lời.

Vào 15g30 ngày 29-01-2007, ông Đình Minh Uy và ông Nguyễn Xuân Tiu, Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND Xã Thượng Hoà, dẫn một đoàn gần chục người, thuê thuyền máy, đến xem tượng.

Đêm ngày 29-01-2007, bà con giáo dân đang đánh cá trên đoạn sông gần khu vực Núi Gò, nơi đặt tượng Pieta, thì bị đuổi, bị bắt lưới cá và kích cá.

Sáng ngày 30-01-2007 tượng Đức Mẹ Sầu Bi bị đập vỡ. Nghe nói giáo dân đã quay phim hiện trường. Không kể bức tượng bị đập nát, người ta còn thấy một chiếc mũ áo phao ướt, một quần nam và một quần nữ.

Khi chúng tôi đến đây, thì vụ việc xảy ra đã hơn một tuần. Từ xa tiến lại chúng tôi thấy ngọn núi nhỏ trên sông phấp phới cờ tang. Đến gần một tý, chúng tôi còn nhận ra có nhiều vòng hoa tang ở trên núi. Chúng tôi xuống thuyền, lên núi, đọc kinh kính viếng Đức Mẹ và Chúa Giêsu, cầu nguyện cho chúng tôi là những kẻ tội lỗi, cầu nguyện cho giáo dân trong xứ đang bị thử thách nặng nề và cầu nguyện cho những người xúc phạm đến Chúa Giêsu và Đức Mẹ.

Chúng tôi không thể không cảm thấy bức xúc và đau đớn. Đức Mẹ bị đập vỡ mặt, đầu gần đứt hết, chỉ còn một ít bê tông dính vào cốt thép nơi phần cổ. Tay phải Đức Mẹ, tay đỡ gáy và lưng Chúa Giêsu, bị chặt vứt đầu mất, chỉ còn hai ngón tay, cũng bị cụt dính vào phần vai Đức Chúa Giêsu. Tay trái Đức Mẹ, tay đỡ phần chân Chúa, cũng bị chặt từ phần bên dưới vai. Đầu Đức Chúa Giêsu cũng bị đập vỡ nát và chặt vứt đầu mất, chỉ còn vài thanh sắt

giơ lên, trông giống như phần xương sống nơi cổ lòi ra. Hai chân Đức Chúa Giêsu bị đập vỡ nát, lòi ra các xương ống bằng thép và cả phần thép này cũng không còn lành lặn. Thân mình Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ đều bị búa nện lung tung do đó bị sứt mẻ lung tung vì bị búa đập và xà beng chọc.

Tượng Đức Mẹ Sầu Bi vốn đã sầu bi và bây giờ ở đây lại càng sầu bi hơn nữa. Có lẽ không có bức tượng nào trên thế gian này sầu bi hơn bức tượng này. Ngày xưa người ta chỉ giết Chúa Giêsu và những người theo Chúa Giêsu, ngày nay người ta giết cả tượng Chúa và tượng Mẹ. Ngày xưa người ta lăng trì, bá đao, xử trăm người theo Chúa, ngày nay tượng Chúa và Mẹ cũng bị lăng, trì, bá đao, xử trăm và si nhục như thế. Đau đớn thay!

Xung quanh bức tượng, giáo dân đặt nhiều vòng hoa kính viếng Chúa Giêsu và Mẹ Maria. Trên các vòng hoa có những dòng chữ phân ưu như: **“Giáo họ Đông Thịnh vô cùng đau thương đau khi Mẹ chịu thương đau”**, **“Cộng đoàn Giáo họ Phong Châu vô cùng thương tiếc khi Mẹ đau thương”**, **“Hội Mân Côi xứ Ngọc Cao kính viếng sự đau thương Mẹ”**...

Chúng tôi lấy làm tiếc, vì **vụ đập phá tượng xảy ra chỉ 4 ngày sau khi Thủ tướng nước Việt Nam hội kiến với Đức Giáo Hoàng và Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh tại Rôma.**

Có người bảo như vậy là một hành vi và mặt Công giáo ở trong và ngoài nước. Giống như Taliban bắn phá tượng phật ở Apganixtan, xúc phạm đến Phật giáo khắp thế giới hồi 7 năm trước. Lại cũng có người cho rằng: như thế là Việt Nam mình tự và mặt mình, tự chọc mắt mình, tự cấu xé thân thể mình. Điều này không phải là không có lý, vì đoạn sông này sơn thủy rất hữu tình, hơn kém vịnh Hạ Long, do đó du khách ngoại quốc vẫn thường thuê thuyền máy chạy dọc qua đây để ngắm cảnh thiên nhiên kỳ thú.

Gần 1 thế kỷ trước khi suy giảm về thời các vua chúa bách hại người Công giáo VN, Cụ Phan Bội Châu đã phải thốt lên rằng: **“Than ôi thời**

đại chưa khai hoá!”. Ngày nay, nơi chín suối, chắc hẳn cụ vẫn còn phải thảng thốt như thế. Nhưng chắc là với cung giọng thâm thiết hơn./

(20.02.2007)

Sau khi diễn ra vụ phá tượng, công an huyện Nho Quan đã về lập biên bản. Ngày 07-02-2007 đã ra một thông báo khẳng định **“việc đập phá tượng không có sự chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương, mà do 10 đối tượng thực hiện trong đó có sự tham gia của cá nhân một số lãnh đạo xã Thượng Hoà”** như ông Nguyễn Văn Chiên (Bí thư Đảng uỷ Xã), ông Đinh Minh Uy (Chủ tịch Xã), ông Nguyễn Văn Bảy (Phó Công an Xã). Đây là văn bản giải quyết cao nhất của các cấp chính quyền cho đến giờ này.

Tin hành lang cho biết: Các cán bộ cố giấu nhẹm vụ này. Qua trung gian, họ kín đáo mời ông Bùi Ngọc Chi đến ăn cỗ ở nhà một cán bộ. Trong bữa ăn, họ dùng áp lực để đe dọa ông Bùi Ngọc Chi, những mong Hội đồng Giáo xứ và giáo dân không đơn thư thưa kiện gì. Thấy không ăn thua, họ đổi nước, dùng quyền lợi và vật chất để dụ dỗ, kể cả cho ông mấy suất đất. Những ông vẫn không sa chước cám dỗ: ông nói mình không có quyền và chuyện phá tượng liên quan đến toàn thể giáo dân trong giáo xứ và quyền quyết định thuộc về cha chính xứ và toàn thể giáo dân trong giáo xứ.

Người dân địa phương cho biết: Hiện nay 10 người trực tiếp đập phá tượng là người trong xã Thượng Hoà, nhưng ở thôn khác. Khi đập phá xong, một số người trở nên bần thần ngơ ngơ; họ nói với giáo dân rằng ông Chủ tịch, ông Bí thư, ông Phó Công an kêu họ đi làm. Thế là Ông chủ tịch Xã phải chịu tội.

Ông Chủ tịch Xã thấy mình không thể một mình gánh hậu quả, đã khai ra ông Bí thư và các ông khác. Ông chủ tịch nói một mình ông thì không thể làm gì. Nếu ông làm gì thì đó là do quyết định chung của Đảng bộ Xã. Đây là người dân địa phương cho biết thế, chứ trong bản thông báo của công an huyện

thì khẳng định là không có sự chỉ đạo của cấp uỷ và chính quyền địa phương.

Các cán bộ đây đó nói rằng: Cán bộ xã Thượng Hoà sai và phải chịu truy tố trước pháp luật, nhưng cha xứ và giáo dân xứ Đồng Đình xin bãi nại. Thực sự thì không phải vậy. Tin gián tiếp cho biết, các cán bộ liên quan cũng đến xin Cha Giuse Lê Đức Năng. Nhưng ngài nói chuyện phá tượng có tổ chức như thế và lại liên quan đến toàn thể giáo dân, phần nào liên quan đến Đức Giám Mục, chứ không riêng cá nhân ngài. Do đó, ngài không có quyền quyết định một mình.

Cha Lê Đức Năng và Bùi Ngọc Chi đã làm đơn gửi lên ông Bí thư Tỉnh uỷ Ninh Bình, Ban Dân vận tỉnh Ninh Bình, UBMTTQVN tỉnh Ninh Bình, Ban Giám đốc Công an tỉnh Ninh Bình, UBND huyện Nho Quan và Tòa Giám Mục Phát Diệm.

Từ ngày đây đến nay, Đức Giám Mục chưa có tuyên bố công khai điều gì. Theo phân tích của người ngoài cuộc, lý do một phần là gần tết, một phần là bức tượng là quà tặng của ngài cho giáo xứ Đồng Đình, cho nên có vấn đề tế nhị.

Vụ việc này, giáo dân trong Giáo phận Phát Diệm tỉnh Ninh Bình cũng ít người biết. Một mặt vì chưa có tiếng nói chính thức công khai của Đức Giám Mục. Mặt khác, vì giáo dân đang mải cấy vụ chiêm xuân và chuẩn bị tết nhất. Tuy nhiên, vụ đập tượng này công an các tỉnh khác, ít là ở Miền Bắc, cũng đã biết và trong các cuộc chúc tết nhau đây đó với giới chức sắc Công giáo nhân dịp tết nhất, một số cán bộ công an có đề cập tới ít nhiều. Khách ngoại quốc cũng chưa biết nhiều: Vì lúc này đang mùa đông và mùa xuân, cảnh vật ở sông Hoàng Long u ám, ít người thuê thuyền máy đi dọc sông ngắm cảnh.

Bức xúc nhất phải nói là Cha Bè trên và quý cha quý thầy Đan viện Châu Sơn Ninh Bình, cách đó khoảng gần 10 km. Các cha, các thầy và các chú trong Đan viện đã ăn chay hãm mình và cầu nguyện liên tục từ khi xảy ra vụ đập tượng đến nay. Khách thập phương đến viếng Nhà Dòng dịp tết thường thấy

sự bức xúc này trong câu chuyện ngày tết.

Người dân địa phương cho biết hầu hết những thành viên tham gia đập tượng nay đều bản thân, ngờ ngác, dù giáo dân chưa làm gì và chính quyền cấp trên chưa làm gì. Ít nhất theo chúng tôi biết, đã có hai trường hợp bị ngã xe máy và chấn thương sọ não. Một đã hôn mê và một bị khâu hàng chục mũi ở đầu.

Giáo dân Đồng Đình hiện nay chia phiên nhau chèo thuyền ra neo gần tượng để canh tượng. Các anh chị em tín hữu ở đây chứng tỏ lòng khoan dung Kitô giáo cách tuyệt vời: dù đau thương, cảm thấy bị xúc phạm nặng nề, nhưng không ai có một hành động nào quá khích.

Từ khi bức tượng Đức Mẹ Sầu Bi bị tàn phá đến nay đã có khoảng 40 đoàn hành hương, tổng cộng khoảng 2000 người về kính viếng. Quanh bức tượng thường xuyên có người đọc kinh cầu nguyện. Tại chân tượng bị đập phá hãy còn tấm bảng ghi dòng chữ: **"Tạ ơn Đức Mẹ 'Pieta'. Người đã trở nên hình ảnh Hội Thánh tại GP Phát Diệm"**. Thật là chí lý và ý nghĩa./.

Tin tức tiếp trang 12

Điều trần tại Bộ Ngoại giao Na Uy về cuộc đàn áp của CSVN

(Oslo) Phân đối thủ đoạn đàn áp các nhà đối kháng ở trong nước của CSVN, một phái đoàn VN gồm Linh mục Nguyễn Duy Dương, cô Trần Diễm Kiều và cựu dân biểu Quốc Hội Na Uy, ông Lars Rise đã có cuộc tiếp kiến và điều trần tại Bộ Ngoại Giao Na Uy, vào ngày thứ Năm 22-02-2007.

Cựu dân biểu Lars Rise tường thuật lại hồi năm 2001, khi ông và phái đoàn đến VN để thăm HT Thích Quảng Độ và LM Nguyễn Văn Lý, điều gì đã xảy ra cho ông trong cuộc thăm viếng Lm Lý: "Có cả trăm công an bất thành linh bao vây nhà thờ, nơi chúng tôi đang tiếp xúc với Cha Lý. Những công an này đột nhập vào chỗ chúng tôi đang trò chuyện. Rồi tức khắc, bằng cử chỉ thô bạo họ tống chúng tôi lên xe. Khi bị nhốt vào nhà giam, chúng tôi không có được tiện nghi tối thiểu của một tù nhân, mà lúc bấy giờ chúng tôi không biết mình có phải là tù nhân hay không, vì chúng tôi không làm gì sai phạm đối với luật pháp VN. Trong nhà giam chúng tôi bị bỏ đói, bỏ khát, thậm chí không được ngủ nghỉ, vì bị lấy cung suốt cả 3 ngày và 3 đêm liên tục..."

Xem tiếp trang 24

Phật giáo Hòa Hảo Hải ngoại

HỘI ĐỒNG LIÊN TÔN VIỆT NAM

tâm tình và cầu nguyện hiệp thông cùng các Chiến sĩ Hòa bình quốc nội

25-02-2007

Trước hết chúng tôi xin gửi lời chào đến tất cả các Linh mục ở trong nước, đặc biệt là Linh mục Nguyễn Văn Lý, Linh mục Phan Văn Lợi, cũng như tất cả các Chiến Sĩ đang tranh đấu cho sự độc lập tự do. Đặc biệt là sự tự do tôn giáo ở Việt Nam.

Chúng tôi rất là buồn. Thật sự là trước ngày mùng một Tết thì chúng tôi tin rằng đồng bào từ trong nước ra tới hải ngoại sẽ ăn cái Tết rất là vui. Là vì nhận thấy có một số hiện tượng tiến bộ ở bên nhà, đặc biệt được biết là thủ tướng cộng sản Nguyễn Tấn Dũng đã nói chuyện trực tiếp với đồng bào, được đặt những câu hỏi, rồi thủ tướng Dũng cũng trả lời. Thì chúng ta nghĩ là đến lúc chính quyền nghe tiếng nói của người dân coi muốn gì, để làm cho nước giàu dân mạnh thể theo nguyện vọng của nhân dân. Vì muốn hay không muốn, người xưa thường nói rằng lòng dân tức là lòng Trời. Nếu mình muốn cho một nước được thịnh vượng, càng ngày càng đi lên thì không thể nào thiếu tiếng nói của dân hết. Chúng tôi cứ tin tưởng như vậy.

Nhưng mà thật sự mà nói thì mấy ngày nay chúng tôi ăn cái Tết không được vui mấy, là vì nhà cầm quyền lại một lần nữa "thăm hỏi" tới quý vị, những người Chiến Sĩ kiên cường của con dân Việt Nam. Đặc biệt là quý vị lãnh đạo các tôn giáo. Chẳng hạn như lúc nào hai vị đại lão Hòa Thượng Huyền Quang, Quảng Độ cũng bị quản chế quản thúc. Rồi mới đây chúng tôi được tin là công an lại ập vào phòng của Cha Lý, rồi di chuyển Cha Lý tới một nơi khác, để mà cách ly Linh mục Lý với quần chúng.

Rồi trước cái mối thương tâm đó, thì chúng tôi lại được nghe một Linh mục đáng kính nữa, đó là ngài Phêrô Phan Văn Lợi. Khi mà biết được tin Cha Lý đã tuyệt thực từ ngày mùng 2 Tết, tức là cách nay cả tuần rồi, mà vẫn còn tiếp tục, thì Lm Lợi lại hiệp thông với Cha Lý, lại tuyệt thực !

Không phải chỉ ở trong nước không thôi, mà chúng tôi biết hiện tại bây giờ ở hải ngoại có đồng bào các

giới cũng tuyệt thực. Nơi này có những người phát tâm, người ta thương xót, cũng như là muốn cầu nguyện với Ông Trên, do đó mà một số người đã tự nguyện cùng tuyệt thực với Cha Lý Cha Lợi, mặc dù Cha Lý Cha Lợi hiện ở nửa vòng trái đất.

Ở bên Mỹ này, ở Houston cũng có một số quý vị dù già cả, người ta cũng bắt đầu tuyệt thực. Và đặc biệt kể cả những người trẻ, như ở trên Seattle tiểu bang Washington State, tôi có một cô bạn cũng còn trẻ, nhưng mà cũng tự nguyện tuyệt thực tại gia cùng với một vài người bạn khác. Công việc này không ai biết hết, nhưng mà Chúa biết, Trời Phật biết. Điểm đó tôi thấy rất là cảm động, động lòng Trời Phật đó, chứ không phải là không động đâu.

Thành ra nhân cơ hội này, chúng tôi muốn chia xẻ cái sự dần thân, cái sự hy sinh của các vị tranh đấu ở bên nhà. Và chúng tôi được biết là tại miền nam Cali, Chúa Nhật ngày 25 tháng 2, tức là ngày mùng 8 âm lịch đó, chưa ra khỏi Tết, thì đồng bào ở miền Nam Cali này sẽ có một cuộc biểu tình để phản đối thái độ và hành động đàn áp các nhà tranh đấu. Họ đòi hỏi những điều rất là chính đáng. Họ đòi hỏi sự tự do tôn giáo. Mà tự do tôn giáo được phổ biến thì xã hội được lành mạnh. Tôi không hiểu tại sao lại đàn áp họ, không cho họ thực hiện những điều đó. Cũng như các nhà tranh đấu cho dân chủ tự do đó, họ đòi hỏi cái sự dân chủ tự do cho đất nước. Mà dân chủ tự do cho đất nước thì sẽ tạo nên sức mạnh cho đất nước của mình, làm cho nước mình càng giàu càng mạnh thêm. Thì tại sao lại áp bức họ, không cho họ ? Thành ra điều đó thật tình chúng tôi không hiểu được.

Do đó, trong câu ông bà mình thường nói là "máu chảy ruột mềm", trước cảnh đau lòng như vậy, với tư cách là người cùng có niềm tin nơi Trời Phật, chúng tôi cũng là người sinh hoạt nơi địa hạt tôn giáo, hiện tại tôi là Hội Trưởng Ban Trị Sự Phật Giáo Hòa Hảo miền nam California, đồng thời cũng có sinh hoạt và là

thành viên trong Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam tại Hoa Kỳ, xin kính gởi lời khâm phục và cầu nguyện đến các vị đang tranh đấu ở bên nhà hiện đang bị nhà cầm quyền cộng sản VN làm khó dễ, quản thúc, câu lưu hay là đang bị đàn áp.

Chúng tôi cũng xin cầu nguyện Ông Trên, chư Phật và các Đấng Thiêng Liêng hộ trì cho sức khoẻ các Vị, gìn giữ sinh mạng của các Vị, để tiếp tục con đường tranh đấu cho nền độc lập tự trị, tự do dân chủ thật sự cho đất nước của mình.

Và nhân ngày đầu năm, chúng tôi cũng xin nguyện cầu Ông Trên, Chư Phật và Hồn Thiêng Sông Núi, xin các Vị hãy linh ứng, hãy cảm ứng mà chuyển biến trái tim của những người cầm quyền, những người lãnh đạo tại Việt Nam hiện tại. Hãy nhìn về tương lai của đất nước, vì tương lai của đất nước, mà làm sao để dân tộc Việt Nam chúng ta càng ngày càng được thăng tiến, càng ngày càng gần với thế giới bên ngoài hơn. Để dân tộc Việt Nam chúng ta được no cơm ấm áo và thật sự là độc lập tự do, nhất là tự do về tôn giáo, tự do về thờ phượng.

Đó là những điều mà nhân ngày đầu năm, chúng tôi không có gì khác hơn là xin tha thiết gởi về quê nhà. Và mong rằng, một lần nữa, những nhà lãnh đạo Việt Nam hãy xét lại công việc mình làm thử coi. Như vậy là quý vị đang làm lợi cho đất nước, hay là quý vị đang bóp nghẹt cái đất nước của mình, cho nó mãi mãi bị đói khổ, đối với thế giới bên ngoài người ta đang rộng mở, càng ngày càng thăng tiến.

Một lần nữa, nhân ngày đầu năm, chúng tôi xin gởi hết tâm tình của mình, và nguyện cầu Ông Trên, các Đấng Thiêng Liêng, các Chư Phật hãy hộ trì cho dân tộc Việt Nam sớm thoát qua cơn tai ách này, nhất là các tôn giáo thoát qua cơn pháp nạn này. Đó là những lời chân tình của tôi nhân ngày đầu năm, năm Đinh Hợi.

Một lần nữa xin gởi lời cầu nguyện cho tất cả các vị đang cương quyết, đang hy sinh, để tranh đấu cho sự hạnh phúc chung của cả dân tộc, mà các Vị đang bị sự đàn áp của nhà cầm quyền cộng sản.

Giáo sư Nguyễn Thanh Giàu
Hội Trưởng Ban Trị Sự Phật Giáo
Hòa Hảo Việt Nam,
Thành viên ban chỉ đạo Hội Đồng
Liên Tôn Việt Nam,
California, Hoa Kỳ

Tập Thể Chiến Sĩ Việt Nam Cộng Hòa Hải Ngoại HỘI ĐỒNG ĐẠI DIỆN

TUYÊN CÁO

về NGHĨA TRANG QUÂN ĐỘI QLVNCH BIÊN HÒA ngày 10 tháng 02 năm 2007

Nghĩa tử là nghĩa tận và mộ phần của mọi chiến sĩ đã chết vì Tổ quốc đều đáng được trân trọng bảo vệ. Chúng tôi đăng bài này trong tinh thần đó. BBT

Tổng quát

Nghĩa trang Quân đội Biên Hòa được Công binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa khởi công từ năm 1965 để dành mai táng cho 30,000 ngàn tử sĩ QLVNCH trong chiến tranh. Cho đến tháng 4 năm 1975, nghĩa trang đã chôn cất khoảng 16,000 tử sĩ.

Sau khi Cộng Sản cưỡng chiếm Miền Nam Việt Nam tháng 4 năm 1975, nghĩa trang được CSVN quân sự hoá và trao cho Quân khu 7 quản lý.

Tại nghĩa trang có một đơn vị quân đội đóng doanh trại. Việc kiểm soát tùy tiện, lúc khó, lúc dễ, nhưng nói chung, thân nhân vẫn có thể vào thăm mộ chăm sóc. Hiện trạng nhiều ngôi mộ bị phá phách, nhiều mộ bia cement bị dân chúng quanh vùng đánh cắp, nhiều khu bị hư hại nặng vì không có bảo trì. Tuy vậy, các kiến trúc chính thức gồm Cổng Tam Quan, Đền Liệt Sĩ và nghĩa Dũng Đài vẫn còn, mặc dầu bức tượng khổng lồ nổi danh "Thương Tiếc" đã bị giật sập.

Trong bản tin ngày 15-01-07, đài BBC loan tin Thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng qua Quyết định số 1568/QĐ-TTg đã: "Đồng ý chuyển mục đích sử dụng 58 hecta đất khu nghĩa địa Bình An, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương do Quân khu 7, Bộ Quốc Phòng quản lý sang sử dụng vào mục đích dân sự để phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Bình Dương." Điểm đáng chú ý là tin này do đài BBC loan tin đầu tiên, báo chí và các cơ quan truyền thông chính thức của CS không thấy loan báo cũng như không đưa ra lời bình luận gì về quyết định này.

Nhận định

1. Hình thức phổ biến Quyết Định của CSVN về nghĩa trang Biên hòa mang tính chất thuần túy hành chánh. Nội dung bản văn nói rõ ràng chỉ có mục đích phát triển kinh tế xã hội. Quyết định này không thể được coi là cử chỉ "hoà hợp hoà giải" như một số người suy diễn. Tuy đối với CSVN thì quyết định hành chánh này đơn thuần nhằm vào việc giải quyết 58 hecta do quân đội cai quản, nhưng đối với người dân và nhất là các cựu chiến binh VNCH, thì bản tin này gây nhiều xúc động, bởi lẽ nghĩa trang này là nơi an nghỉ của những tử sĩ đã hy sinh cho lý tưởng tự do và mưu cầu phúc lợi cho nhân dân VN, là biểu tượng của chính nghĩa mà các chiến hữu VNCH hiện còn đang đeo đuổi.

2. Tường cũng cần nhắc lại là người cộng sản và người quốc gia có quan niệm và mục tiêu khác nhau về hòa hợp hoà giải. Cộng sản coi việc hô hào hòa hợp hoà giải là một chiêu bài, một chiến thuật đấu tranh giai đoạn. Khi điều đình hiệp định chấm dứt chiến tranh thì dùng chiêu bài này để hứa không trả thù đối phương hầu đánh lừa dư luận, để đòi Hội Đồng Hòa giải Hòa Hợp là một cơ cấu cầm quyền thay thế chính quyền VNCH. Sau 30-4-1975 cho đến cuối thập niên 80, vì say men chiến thắng, vì muốn tiến mau tiến mạnh lên xã hội chủ nghĩa, đã say sưa với những hành động cướp bóc, đàn áp, bóc lột, họ không hề nói gì tới hòa hợp hoà giải như CSVN thường rêu rao. Tới khi thấy khối cộng sản Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, thấy việc xây dựng xã hội chủ nghĩa không tiến mà còn lùi quá xa, thấy khối người Việt tỵ nạn ở hải ngoại ăn nên làm ra, có sức mạnh kinh tế và cả sức mạnh chính trị, họ lại hô hào hòa hợp hoà giải nhằm chiêu dụ khối người Việt này để thủ lợi. Nói tóm tắt, cộng sản dùng chiêu bài hòa hợp hoà giải để phục vụ cho quyền lợi của đảng, hay đúng hơn, cho quyền lợi của những người đang cầm quyền. Ngược lại, người

HỒ CHÍ MINH

cuộc tước đoạt lòng yêu nước

Jean-François REVEL

quốc gia khi nói tới hòa hợp hoà giải là nghĩ tới một sự hòa giải đích thực giữa các thành phần dân tộc. Họ không nuôi hận thù gì với đồng bào trong nước. Mọi người Việt Nam đều có thể gặp gỡ và đối xử với nhau rất hài hòa. Trờ lực của hòa giải chính là những người cộng sản. Vì vậy, đảng cộng sản phải hòa giải với nhân dân. Muốn hòa giải, hai bên đều phải có thiện chí, không có hậu ý lừa dối và lợi dụng. Chính vì hai quan niệm hòa giải khác nhau như vậy nên đến bây giờ vẫn chưa thể có hòa giải.

3. Sau khi cưỡng chiếm được MNVN, chủ trương và lập trường của CSVN là tìm mọi cách xoá bỏ những biểu tượng của VNCH. Sau trên 30 năm bị CSVN thống trị, nhân dân VN trong cũng như ngoài nước đã nhận diện rõ bản chất gian manh, gian ác, tham nhũng, dâm dật dâm biển cho ngoại bang để phục vụ cho quyền lợi riêng tư đảng và nhà nước CS. Trong lúc đó thì thời gian lại chứng minh tính chất chính nghĩa trong sáng của VNCH trong công cuộc tranh đấu bảo vệ tự do dân chủ và mục đích phục vụ phúc lợi của nhân dân VN. Chính vì vậy cho nên CSVN đã tìm mọi cách xoá bỏ những "tàn tích biểu tượng" của VNCH, không những trong nước mà ngay cả tại hải ngoại. Hành động CSVN vận động chính phủ Mã lai và Indonesia vào năm 2005 phá bỏ các tượng đài tưởng niệm thuyền nhân vượt biển đến nước này, thái độ phản ứng hung hãn của CSVN đối với các dự án xây đài tưởng niệm tại hải ngoại, cũng như hành động xoá bỏ các nghĩa trang tử sĩ VNCH rải rác khắp mọi miền trên đất nước từ trước cho đến nay là những bằng chứng rõ nét nhất. Quyết định mới đây của Nguyễn Tấn Dũng đối với nghĩa trang Biên Hoà cũng không đi ra ngoài chủ trương trên đây của CSVN.

Minh định lập trường và thái độ của Tập Thể Chiến Sĩ Việt Nam Cộng Hòa Hải Ngoại,

Vạch trần trước dư luận trong cũng như ngoài nước mưu đồ của CSVN nhằm xoá bỏ các dấu tích của VNCH trong chiến tranh ngụy trang qua Quyết Định dân sự hoá nghĩa trang Biên Hoà của Thủ Tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng.

San José, California
ngày 10 tháng 02 năm 2007
Thay mặt Tập thể Chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa Hải ngoại
GS Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh
Chủ Tịch Hội Đồng Đại Diện



Ho Chi Minh, le détournement du patriotisme

Bùi Tín (dịch)

Lời người dịch : Một số bạn trong nước khuyên tôi không nên đụng đến ông Hồ, vì đó vẫn còn là thần tượng, là khu vực cấm, số đông trong nước còn chưa tỉnh. Tôi nghĩ khác.

Sự thật luôn cứng đầu và có sức thuyết phục. Sau khi nước ta vào WTO, sự công khai minh bạch trong sáng là nếp sống mới. Đã đến lúc không thể tiếp tục lừa dối nhân dân.

Phải nói lên sự thật, dù với ai đó, đó là những sự thật đau lòng, chua chát, cay đắng. Phục vụ đảng hay nhân dân? trung thành với đảng hay với nhân dân? Tôi đã lựa chọn, tôi đã dứt khoát chọn nhân dân, cho dù bộ máy công an và tư tưởng của đảng CS lại sẽ chụp mũ tôi là phản bội.

Tôi hoàn toàn đồng ý với tác giả bài này J.F.Revel, một trí thức chân chính, đầy trí tuệ và nhân cách.

Hồ Chí Minh đã có thể được coi là anh hùng sáng lập nên nước Việt Nam hiện đại và dân chủ, đã có thể được coi là nhà lãnh đạo đã đưa đất nước của ông ra khỏi cảnh thuộc địa để bước lên nền văn minh mới, kết hợp truyền thống với đổi mới.

Nhưng khôn thay, mục tiêu của ông ta không phải là nền độc lập của nước Việt Nam, mà là sự hội nhập vào quốc tế cộng sản. Mục tiêu của ông Hồ không phải là giành lại cho nhân dân quyền tự quyết, quyền bầu cử, quyền chọn lựa người lãnh đạo, quyền có luật pháp của mình và lối sống của mình. Mục tiêu của ông ta là cưỡng bức nhân dân phải chấp nhận chế độ toàn trị kiểu Stalin, với tất cả đặc điểm của nó: những cuộc hành quyết không qua xét xử, trại tập trung, sự chà đạp nhân phẩm trong

«cải tạo», quần chúng chết đói và tham nhũng của kẻ lãnh đạo.

Hồ Chí Minh là một trong những người kiên định nhất trong áp dụng phương thức cai trị kiểu cộng sản suốt thế kỷ 20. Nội dung phương thức ấy là khơi dậy những khát vọng tự nhiên của con người : khát vọng tự do, thịnh vượng, tiến bộ, độc lập dân tộc để rồi hướng tất cả ý nguyện ấy vào những mục tiêu hoàn toàn trái ngược với những khát vọng ấp ủ bởi quần chúng đã bị ông ta lợi dụng.

Khi quần chúng nhận được ra sự lừa đảo thì đã quá muộn, họ đã bị cầm tù, chính quyền độc đoán đã được thiết lập, cũi đã khóa chặt. Thật không có gì ma quái hơn là sự tước đoạt những tình cảm cao quý, những sự dấn thân đồng đạo, những ý nguyện sâu sắc và chính đáng đầy nhân tính để đưa đến sự đầy dẫy, bần cùng, ô nhục và đơn giản là Tội Ác. Chúng ta chớ quên rằng chế độ cộng sản là một trong những chế độ đẫm máu nhất, - cũng có thể là đẫm máu nhất, của toàn bộ Lịch Sử, bởi vì không một chế độ nào đã cai trị đồng thời nhiều nước đến vậy . Vào những năm 1980, hơn 2 tỷ người đã sống dưới ách cai trị dã man tàn bạo, và cũng bất lực vì ngu xuẩn của nó.

Dựa vào khát vọng tự do để ngư trị, đó là phương pháp Hồ Chí Minh, rất mực trung thành tuân theo phương pháp của nhân vật tồi tệ Lênin. Phương pháp này đã tàn phá những nơi khác : Cambốt, Êthiôpi, Môzambich, Algieri, Cuba, Angola. Đằng sau cuộc chiến tranh giải phóng, một cuộc chiến đấu giành quyền sống bình đẳng, trong đó các chiến sỹ thành thật hiến thân, luôn ân dẫu âm mưu của những kẻ cầm đầu chống lại tự do và quyền con người.

ĐÀN ÁP RONG SỢ HÃI

Vân Việt Hà

Hồ Chí Minh có thật lòng tin ở sự tốt đẹp trong tương lai của chủ nghĩa cộng sản? Tôi nghi ngờ điều này, bởi vì ông ta đã thấy chế độ vận hành ra sao trong nhiều nước. Có lý tưởng và cực đoan, có thể ông ta không tự đặt ra câu hỏi ấy. Và cũng như tất cả các nhà lãnh đạo độc đoán, ông ta vẫn giữ vẻ lương tâm thanh thản, cả trong khi nêu lên những mặt tiêu cực của chế độ ông ta đã lựa chọn. Lịch sử là hệ quả không phải của những ý định con người mà là của hành động của họ. Mà những hệ quả thì sờ sờ ra đó, cảnh đọa đày, máu chảy, chết chóc và nạn đói. Người ta không thể xin lỗi sau khi đã tước đoạt cuộc chiến đấu chống thực dân của quần chúng để dẫn đến cảnh tàn phá đến vậy. Trái lại, đó là một cuộc ăn cắp, một cuộc lừa đảo, với hoàn cảnh tăng thêm phần nghiêm trọng cho kẻ phạm tội.

(Trích từ bài: *Ho Chi Minh, l'homme et son héritage*. Hồ Chí Minh, con người và di sản của Jean-François Revel, nhà văn, nhà triết học Pháp, từng đứng hàng đầu cánh tả, mất ngày 30-4-2006, 82 tuổi. Bài đăng trên *Viet nam Infos*, số 36, ra ngày 15-05-2006)

Tin tức tiếp trang 21

Ông Lars nói tiếp: "Sở dĩ tôi phải nhắc lại tình trạng này là để nhấn mạnh với quý vị rằng, sự việc ngày 18-2 vừa qua đã xảy ra cho cha Lý không lạ gì đối với một chế độ độc tài như chế độ CSVN. Cũng từ ngày 18-2 này, đã có hàng trăm công an luôn túc trực chung quanh khu vực Nhà Chung, 69 Phan Đình Phùng, thành phố Huế..." Cuối cùng, ông Lars Rise thỉnh cầu Bộ Ngoại Giao khẩn có biện pháp can thiệp để không riêng gì Cha Lý, mà còn các nhà đối kháng khác cần phải được trả tự do ngay tức khắc trong chiến dịch đàn áp thô bạo này.

Tiếp đến là phần trình bày của cô Trần Diễm Kiều. Cô cho biết Cha Lý là một vị chân tu được thế giới kính nể, một nhà đấu tranh ôn hòa được thế giới ngưỡng mộ. Là thành viên của Khối 8406, Ngài đòi hỏi các quyền tự do tối thiểu của con người, đại diện cho phong trào đấu tranh đòi dân chủ cho VN. Ngoài những biểu tượng như HT Quảng Độ, LM Nguyễn Văn Lý được thế giới quan tâm, còn có những người bất đồng chính kiến khác đang bị nhà cầm quyền CSVN trù dập.

Vào dịp tết Nguyên đán 2007, trong khi mọi người dân Việt trong cũng như ngoài nước đang vui vẻ hưởng tiết xuân mới trong tinh thần hân hoan, hi xâ thì đảng CSVN, thông qua nhà cầm quyền Hà nội, đã ra tay đàn áp một số nhà đấu tranh cho dân chủ và công bằng tại Việt nam.

Vào ngày mùng một Tết Đinh Hợi (17-2-2007), công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã lần lượt bắt giữ và khủng bố tinh thần các anh Nguyễn Phong, Nguyễn bình Thành và cô Hoàng Thị Anh Đào thuộc Đảng Thăng Tiến Việt Nam. Cơ quan an ninh CSVN đồng thời còn sách nhiễu, cô lập một thành viên khác của Liên Đảng là anh Hồng Trung thuộc Đảng Vì Dân, và vị cố vấn tinh thần là LM. Nguyễn văn Lý.

Vào khoảng 9 giờ sáng ngày 22-2-2007 (giờ Việt Nam), khoảng hơn 20 công an tỉnh Gia Lai đã bao vây nhà anh Hồng Trung, đại diện đảng Vì dân tại Việt Nam, sau khi anh Hồng Trung đã xuất đầu lộ diện để đấu tranh trực diện với đảng CSVN. Công an CS đã áp đảo mọi người trong gia đình, khám xét nhà, tịch thu giấy tờ, hình ảnh và bắt giữ anh đưa về công an tỉnh.

Ngày 24-02-2007, lúc 15 giờ, giờ VN, khoảng 60 công an (trong đó có những sĩ quan cao cấp) đã đến Nhà Chung Tổng Giáo Phận Huế ở 69, Phan Đình Phùng Huế. Trước hết công an phong tỏa cổng Nhà Chung (như tối ngày 18-02, mùng 2 Tết), sau đó tiến vào phòng cha Lý và mời ngài ra đi theo họ. LM. Lý đã từ khước không đi, công an xông vào đẩy LM. Lý lên xe một cách thô bạo. Sau đó, LM. Lý đã bị công an đem ra giáo xứ Bến Cùi, một giáo xứ nhỏ miền quê, cách Huế khoảng 20km về phía Bắc. Giáo xứ này,

một giáo họ lẻ, thuộc Giáo xứ Tân Sơn vốn ở dưới quyền cai quản của Linh mục Lê Đình Du. Lm. Du đã gặp được Lm. Lý chiều nay sau khi công an thông báo về mời Lm. tới nhận vị khách mới. Như vậy, có lẽ nhà cầm quyền Hà nội chỉ muốn cô lập Lm. Lý chứ không dám bắt tù Lm. Lý như họ đã làm trước đây.

Phải chăng đảng CSVN đang run sợ trước tiềm lực đấu tranh của Liên đảng Lạc Hồng? Phải chăng sự ra đời của Liên đảng Lạc Hồng đã làm lung lay địa vị độc tôn, độc đảng, độc tài toàn trị của đảng CSVN? Khiến cho đảng CSVN quên đi họ đang hô hào "đoàn kết, hoà hợp hoà giải dân tộc" mà hành động một cách mù quáng, nói một đằng và làm một nẻo? Miệng thì hô hào đoàn kết, hoà hợp hoà giải dân tộc, mà ngang nhiên, bất chấp mọi thủ đoạn hèn hạ, để bóp nghẹt những tiếng nói xây dựng công bằng, dân chủ, phúc lợi dân sinh.

Việc nhà cầm quyền Hà nội ép buộc anh Nguyễn Phong ký giấy giải tán đảng Thăng Tiến Việt nam, và Liên đảng Lạc Hồng là một việc làm vô cùng ấu trĩ và thiên cận. Bởi vì anh Nguyễn Phong chỉ là một thành viên sáng lập và đại diện. Anh Nguyễn Phong không phải là đảng TTVN hay Liên đảng Lạc Hồng. Dù có anh Nguyễn Phong hay không thì đảng Thăng Tiến Việt nam, hay Liên đảng Lạc Hồng vẫn tồn tại và tiếp tục sứ mệnh đấu tranh cho công bằng, lẽ phải cho đại đa số dân Việt. Điều này đã chứng tỏ một cách rõ ràng qua lời phát biểu của Nữ Ls. Lê Thị Công Nhân trong dịp trả lời phỏng vấn của anh Duy Khang (báo Đồi Thoại)

"Vì vậy, tôi - Lê Thị Công Nhân, với tư cách là phát ngôn nhân chính thức của đảng Thăng Tiến Việt Nam tuyên bố:

Thứ nhất, chúng tôi thông cảm cho việc làm của anh Nguyễn Phong. Anh Nguyễn Phong có thể trở lại với phong trào đấu tranh dân chủ và đảng T. Tiến bất kỳ lúc nào nếu anh thực tâm muốn quay lại.

Thứ hai, từ ngày 24-2-2007 anh Nguyễn Phong không còn là đảng viên của đảng Thăng Tiến Việt Nam, và tất nhiên không nắm giữ bất kỳ chức vụ nào trong đảng Thăng Tiến Việt Nam.

Thứ ba, những tuyên bố của anh Nguyễn Phong về việc giải tán đảng Thăng Tiến và Liên Đảng Lạc Hồng là hoàn toàn vô giá trị bởi vì anh Nguyễn Phong đã viết những điều đó trong hoàn cảnh bị đàn áp khốc liệt và hoàn toàn mất tự do về ý chí, không còn sự sáng suốt như một người bình thường nên nội dung đó không phản ánh đúng ý chí của anh Nguyễn Phong. Vì anh Nguyễn Phong là trưởng ban đại diện thành lập đảng Thăng Tiến, và là một trong những thành viên sáng lập đảng Thăng Tiến như 3 thành viên còn lại, chứ anh Nguyễn Phong không phải là thành viên duy nhất sáng lập nên đảng Thăng Tiến, cho nên anh Nguyễn Phong không đủ tư cách và thẩm quyền tuyên bố giải tán đảng TT. Vì vậy đảng TT tiếp tục tồn tại, hoạt động và phát triển một cách bình thường trong quốc nội cũng như hải ngoại.

Riêng về vấn đề Liên Đảng Lạc Hồng thì anh Nguyễn Phong được đảng Thăng Tiến cử làm đại diện của đảng Thăng Tiến tham gia ban điều hành Liên Đảng Lạc Hồng. Bên cạnh đó thì Đảng Thăng Tiến Việt Nam cũng chỉ là một bên của Liên Đảng Lạc Hồng. Cho nên anh Nguyễn Phong không hề có đủ tư cách và thẩm quyền để tuyên bố giải tán Liên Đảng Lạc Hồng. Liên Đảng Lạc Hồng tiếp tục tồn tại, hoạt động và phát triển một cách bình thường.

Thứ tư, Ban Đại diện Thành lập đảng Thăng Tiến Việt Nam không còn tồn tại và hoàn toàn kết thúc vai trò của mình từ ngày 24-2-2007. Ban Điều Hành đảng Thăng Tiến Việt Nam sẽ chính thức làm việc từ ngày 24-2-2007. Danh tính những người trong Ban Điều Hành tạm

thời chưa tiết lộ. Nữ luật sư Lê Thị Công Nhân, tức là tôi, vẫn đảm nhận vai trò người phát ngôn chính thức của đảng Thăng Tiến Việt Nam như bình thường. Địa chỉ 86 Lê Ngô Cát, thành phố Huế, trước đây được sử dụng như văn phòng của đảng Thăng Tiến Việt Nam thì nay không còn được sử dụng làm văn phòng của đảng Thăng Tiến Việt Nam nữa. Tạm thời chúng tôi chưa có văn phòng mới, bởi vì hoàn cảnh hiện nay đang rất ngặt nghèo, khó khăn. Nhưng địa chỉ email và website của đảng Thăng Tiến Việt Nam vẫn giữ nguyên và hoạt động bình thường.

Tôi xin chính thức thông báo những thông tin chính thống và hiệu lực duy nhất của đảng Thăng Tiến Việt Nam đến với Đối Thoại cũng như toàn thể đồng bào Việt Nam của chúng ta. Xin cảm ơn Đối Thoại đã tạo điều kiện cho tôi được thông báo đến toàn thể quý vị, xin cảm ơn anh Duy Khang.”

Đảng CSVN suy nghĩ gì về những điều mà Ls. Lê Thị Công Nhân phát biểu trên đây? Phải chăng tất cả những thủ đoạn âm mưu, bỉ ổi và hèn hạ của CA CSVN đã áp đặt buộc anh Nguyễn Phong phải làm trong mấy ngày qua, đã trở thành công dã tràng trước những lời lẽ hùng hồn, từ người phát ngôn viên chính thức của đảng TTVN?

Qua những chứng cứ như chúng ta đã chứng kiến, chúng ta có thể kết luận một cách rõ ràng là đảng CSVN đang hành động trong sự sợ hãi trước sức mạnh đấu tranh đòi quyền làm người, quyền tự quyết, quyền tự do dân chủ của toàn dân Việt, qua việc bắt bớ, hành hạ, ép buộc và cô lập một số người dân thân đấu tranh trực diện với chúng như anh Nguyễn Phong, Hồng Trung, Lm. Lý... như một trong những hành động của một thể chế đã vào xé chiều cổ vùng vẫy trong vô vọng. Bạo lực không bao giờ đè bẹp được ý chí đấu tranh cho lý tưởng của một dân tộc, mà dân tộc ấy lại là một dân tộc Việt Nam, bất khuất, kiêu hùng. Cho dù bạo quyền ấy xuất phát từ thế lực ngoại bang, hay một bạo lực nội xâm là đảng CSVN. Ý dân là ý trời. Thuận lòng dân sẽ thắng, nghịch lòng dân tất

bại. Thử hỏi những hành động trong sợ hãi này của đảng CSVN có hợp với lòng người hay chăng? Rõ ràng là không!

Đã đến lúc, đảng CSVN phải tự nhìn nhận một thực tế là: đảng CSVN không thể tự tung, tự tác, lừa bịp đại đa số người dân Việt nam như những thập niên của thế kỷ trước, vì vậy, mọi hành động của đảng CSVN cũng phải dừng ở một mức nhất định, kéo “tức nước sẽ vỡ bờ”, ắt thì đảng CSVN sẽ không còn chỗ đứng trong lịch sử dân tộc.

24-02-2007

Văn Việt Hà

Thông báo của Văn phòng Liên lạc Hải ngoại Đảng Vi Dân: Nhà đấu tranh dân chủ Hồng Trung bị bắt ở Gia Lai

Văn phòng LLHN ĐVD trân trọng khẩn báo đến đồng bào VN cùng công luận thế giới là, ngay thời điểm sắp tuyên bố chính thức công khai hoạt động đấu tranh ôn hoà ở VN, nhà cầm quyền CSVN đã khởi sự đàn áp các thành viên của Liên Đảng Lạc Hồng.

Vào ngày mồng một Tết Đinh Hợi (17/2/2007), công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã lần lượt bắt giữ và khủng bố tinh thần các anh Nguyễn Phong, Nguyễn Bình Thành và cô Hoàng T. Anh Đào thuộc Đảng Thăng Tiến Việt Nam. Cơ quan an ninh CSVN đồng thời còn sách nhiễu, cô lập một thành viên khác của Liên Đảng là anh Hồng Trung thuộc Đảng Vi Dân, và vị cố vấn tinh thần là Lm. Nguyễn Văn Lý.

Vào khoảng 9g ngày 22-2 (giờ VN), khoảng hơn 20 CA tỉnh Gia Lai đã bắt ngờ bao vây nhà anh Hồng Trung, áp đảo mọi người trong gia đình, khám xét nhà, tịch thu giấy tờ, hình ảnh và bắt giữ anh đưa về công an tỉnh.

Chúng tôi cực lực lên án chuỗi hành động phản hoà bình và vi phạm nhân quyền trong thời gian qua, và yêu cầu nhà nước CSVN hãy chấm dứt hành động đàn áp, sách nhiễu những người đấu tranh ôn hoà từ Bắc chí Nam. Chúng tôi tha thiết kêu gọi đồng bào cùng các đoàn thể bạn và các cơ quan truyền thông báo chí, đồng thanh lên tiếng ủng hộ những nhà đấu tranh dân chủ trong nước, bằng cách tố cáo hành động vi phạm nhân quyền của nhà cầm quyền CSVN với công luận thế giới, để cùng tạo áp lực buộc họ phải tôn trọng các quyền tự do căn bản của con người.

Trân trọng thông báo,
Ngày 22 tháng 02 năm 2007
Nguyễn Công Bằng
Đại diện VP LLHN/ĐVD

TƯƠNG LAI VIỆT NAM

+++++Lê Văn Ân+++++

Một VIỆT NAM TỰ DO DÂN CHỦ là ước vọng của tất cả người Việt Nam ở trong nước cũng như hải ngoại, ngoại trừ đảng viên Cộng Sản. Tuy nhiên, trong số 3 triệu đảng viên Cộng Sản đã có rất nhiều người phản tỉnh, công khai bày tỏ lập trường của mình, một số khác ngầm ủng hộ hay đồng ý với những cuộc đấu tranh của dân chúng. Điều khiến cho quần chúng rất tin tưởng ở tương lai của đất nước là trong 3 triệu đảng viên CS không có một đảng viên nào tin tưởng vào lý tưởng của Cộng Sản. Sờ dĩ họ còn ở trong Đảng chỉ vì quyền lợi vật chất mà thôi. Năm 2007 sẽ là một năm toàn dân đứng lên lật đổ chế độ Cộng Sản, dứt điểm độc tài đảng trị.

Niềm tin trong năm 2007 chúng ta sẽ có một VIỆT NAM TỰ DO DÂN CHỦ căn cứ vào những thành quả đấu tranh của người dân Việt Nam trong nước, cũng như tại hải ngoại trong những năm qua, đặc biệt là năm 2006, năm con Chó.

Trong năm 2006, những cuộc đình công của trên trăm ngàn công nhân từ trong năm 2005 qua đến tháng 6-2006, các đảng phái đấu tranh cho tự do dân chủ không xin phép Việt Cộng (VC) đã ngang nhiên xuất hiện, và nhất là sau một thời gian dùng internet phổ biến lập trường chống Cộng, một số báo giấy đã xuất bản ở trong nước. Rất nhiều cuộc tự động nổi dậy công khai phản đối Cộng Sản ở nhiều tỉnh khác nhau, nhất là ở Cao Nguyên Trung Phần, ở Thái Bình, Hải Phòng... Hơn một triệu gia đình đã và đang khiếu kiện, một số lớn ra tận Hà Nội, tụ tập trước “Quốc Hội”, trước tư gia của những tên chóp bu VC khiến các “lãnh đạo” phải ra cửa hậu đến cơ quan. Tất cả những sự việc nói trên cho chúng ta thấy: Dân chúng không

còn sợ hãi VC và ngày càng ý thức trách nhiệm của mình. Nếu kết hợp được các lực lượng nói trên và đồng loạt nổi dậy, cuộc “cách mạng xanh” tất phải xảy ra tại Việt Nam, nhất là trong năm 2007, năm VC phải “bầu cử quốc hội” khóa 12 cũng là năm mà áp lực quốc tế khi VC trở thành thành viên của WTO, tài chánh phải công khai, luật lệ phải minh bạch và có hiệu lực. Hệ quả đầu tiên là đảng Cộng Sản sẽ phải dẹp bỏ những cơ sở kinh doanh của đảng, của quân đội, của Mặt trận Tổ quốc, Công an, của các đoàn thể quần chúng. Quyết định này đã khiến cho nhiều thành phần của đảng viên bất mãn mà việc lên tiếng “binh vực nông dân” của Võ Nguyên Giáp là phản ứng đầu tiên đã xảy ra vì, theo tin tức nhận được thì chỉ vì cơ sở kinh doanh Trường Sơn của con rể ông ta bị giao lại cho Nhà Nước.

Nhưng điều đáng quan ngại nhất, lo sợ nhất của VC hiện nay là nội bộ đảng Cộng Sản ngày càng chia 5 x 7 trong khi phong trào đấu tranh của quần chúng ngày càng phát triển và đang cố gắng kết hợp lại, tạo nên sức mạnh đẩy lùi Cộng Sản vào... quá khứ. Hai sức mạnh ngược chiều này khiến VC lo sợ, nhưng “kiến tử bất khả cứu”, thấy chết nhưng không thể cứu được. Ngoài ra, cũng phải kể đến khối người Việt hải ngoại ngày càng yểm trợ đắc lực về thông tin cũng như tài chánh, và làm sáng tỏ dư luận đấu tranh của người Việt quốc nội để cả thế giới thấy không thể nhắm mắt trước sự tàn bạo của VC.

Đề đối phó với tình thế hiện nay, VC tìm “sự đồng thuận” và chấp nhận để VC tiếp tục “kèm kẹp” và “độc đảng” của dân chúng bằng cách kê công đấu tranh thắng lợi 2 cuộc chiến, vào được WTO và hội

nhị APEC thành công, như VC đã nhờ Võ Văn Kiệt phát biểu: “Nếu đồng ý rằng “tự hậu là nguy cơ số một”, các anh phải để yên cho chúng tôi làm việc, bởi vì chính sự kèm kẹp độc đảng của chúng tôi, mới mang lại sự ổn định cho quốc gia”. Và “sự việc Việt Nam được gia nhập WTO và Hội nghị APEC vừa diễn ra ở Việt Nam là hai sự kiện lớn “thể hiện sự đồng thuận cả trong và ngoài nước”!

Vấn đề trước mắt là VC phải giải quyết những vụ tham nhũng “vĩ đại”, trong đó vụ PMU-18 rất được các nước chi viện chú ý, vụ Hải Phòng khiến dân chúng nổi lên phản đối, vụ bê bối trong Hàng Không Việt Nam... Đảng đã liên tục “câu giờ” không giải quyết những vụ tham nhũng này, vì nó liên quan rất nhiều đến các tay lãnh đạo trong Trung Ương Đảng cũng như Bộ Chính Trị. Nhưng nếu không giải quyết minh bạch thì dân chúng sẽ căm phẫn, các nước đối tác thất vọng và ngân hàng thế giới sẽ có quyết định bất lợi cho VC.

Hội nghị Trung Ương lần thứ tư đã quyết định ngày 20-5-2007 sẽ “bầu cử quốc hội” khóa 12. Và cũng đã mặc nhiên chấp nhận “đăng cử dân bầu” gồm 500 đại biểu, nhưng chỉ có 160 người cũ được phép tái ứng cử, số còn lại dành cho đảng viên khác. Mấy năm qua, các nhà đấu tranh trong nước đã đặt vấn đề “đăng cử dân bầu” rất nhiều, họ vạch rõ sự đáng ghê tởm của chiếc bánh vẽ to tướng này mà cứ 5 năm, Đảng lại bắt dân chúng đóng tuồng dân chủ giúp Đảng. Đây là bằng chứng “dân chủ giả hiệu” của VC, đồng thời cũng chứng tỏ các nhà đấu tranh đã có chính nghĩa, có lý do chính đáng để đấu tranh. Nếu lần này cũng bõn cũ soạn lại, chắc chắn sẽ có phản ứng mạnh mẽ từ nhiều phía. Nhưng nếu không làm như thế thì... làm sao? Những cây đại thụ của đảng như Võ Văn Kiệt, Đỗ Mười, Lê Đức Anh... có vấn cho Đảng phải làm sao để “đồng thuận trong ngoài”? Một quốc hội đã bị dân chúng chỉ mặt là quốc hội bù nhìn làm sao ăn nói với quốc tế? Quốc hội này chỉ là cái máy giờ tay lên, hạ tay xuống theo nhịp điệu của

Đảng. Bằng chứng là những quyết định quan trọng của chính quốc hội cũng do hội nghị Trung Ương Đảng quyết định chứ quốc hội không được xía vào!

Đảng dựa vào điều 4 hiến pháp, làm chủ đất nước kể cả sinh mạng của công dân, nên đã tổ chức một bộ máy điều hành công kênh nhất thế giới. Nay tình thế WTO đòi hỏi minh bạch về ngân sách, và ngay trong nội bộ đảng cũng có kẻ đặt vấn đề trong Hội nghị Trung Ương khóa 4 về ngân sách của Đảng. Đảng đã dành cho mình một ngân sách quá lớn, hơn 50 phần trăm ngân sách cả nước. Một gánh nặng mà toàn dân phải ề cổ ra chịu, chưa kể đảng tham nhũng, bòn rút tài chính của nhà nước qua sự thua lỗ giả tạo các cơ sở quốc doanh, tham nhũng qua các vụ án như PMU-18. Cuộc Hội Nghị vừa qua, Đảng đã quyết định giảm các ban ngành của Trung Ương từ 11 xuống còn 6 Ban. Nhưng quyết định đó chưa thỏa mãn được ai. Điều cần yếu là Đảng phải cắt đi hệ thống điều hành song song với hệ thống Nhà Nước, khiến dân phải chạy 2 mặt hồi lộ nếu muốn được việc, khiến các nhà đầu tư ngoại quốc không biết điều đình với ai. Điều khó cho Đảng là dù cho Trung Ương có quyết định sáng suốt cũng chưa chắc địa phương chịu thực hành quyết định của Đảng. Sờ dĩ địa phương “có quyền” không tuân hành quyết định của Đảng vì chính địa phương mới cung phụng tiền bạc tham nhũng cho đảng viên Trung Ương, và chính các phu nhân của đảng viên Trung Ương, cấp cao nhận tiền bạc hồi lộ tham nhũng. Với các bà thì tăng chứ không giảm được. Đó là nan đề.

Cũng tại Hội nghị Trung Ương 4, vấn đề “chiến lược biển” được đặt ra. Nói đến chiến lược biển là phải nói đến sự đụng chạm giữa Trung Cộng và VC, nếu có sự tham dự của Hoa Kỳ “để tìm người mất tích” thì sẽ là vấn đề lớn, một hoạn nạn cho Đảng, Đảng đã né tránh từ nhiều năm qua, nhưng năm nay phải giải quyết. Có khi vì chiến lược biển mà Đảng phải chết chìm. Sự việc đã bắt đầu khi VC công khai

tuyên bố chủ quyền trên 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa năm vừa qua.

Ai có thể giúp Đảng giải quyết tất cả các nan đề này trong năm 2007? Chỉ có toàn dân Việt Nam quốc nội và hải ngoại mới có thể giải quyết được nan đề này cho Đảng mà thôi. Không phải Trung Quốc Vĩ Đại của Đảng, cũng không phải tên Sen Đầm Quốc Tế Hoa Kỳ! Nhưng dân chúng sẽ giải quyết như thế nào? Theo mô hình cách mạng xanh của Ba Lan và Đông Âu hay theo mô hình cách mạng cam của Ukraina?

Có nhiều người cho rằng giải quyết Cộng Sản theo mô hình Ba Lan rất thuận tiện vì một khi công nhân đình công và đòi hỏi những quyền lợi chính đáng của họ thì nhà cầm quyền rất khó giải quyết. Trong năm 2005 và 6 tháng đầu năm 2006, tại Việt Nam đã có những cuộc đình công thu hút cả trăm ngàn công nhân. Việt Nam nay là thành viên của WTO chắc chắn sẽ có nhiều nhà đầu tư vào Việt Nam, số công nhân ngày càng đông và sự tập hợp rất dễ dàng, ảnh hưởng các cuộc đình công rất nhanh chóng và dự luận quốc tế luôn luôn chú ý đến các cuộc đình công lớn trên thế giới. Trong năm 2006, tại Việt Nam đã có 2 tổ chức của công nhân là Công Đoàn Độc Lập Việt Nam và Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam ra đời. Một số anh chị em công nhân đã có can đảm đứng ra điều hành. Một khi cuộc đình công diễn ra chắc chắn sẽ được “dân oan khiêu kiện”, nông dân tham gia v.v... chắc chắn sẽ đi đến thắng lợi, bắt buộc VC phải chấp nhận sự hiện diện hợp pháp của lực lượng công nhân và từ đó, nông dân sẽ đấu tranh để đất đai của họ không thể “qui hoạch” kiếm tiền cho lãnh tụ. Cách Mạng xanh sẽ thành hình.

Năm 2007 cũng là năm bầu cử quốc hội bù nhìn của Cộng Sản. Nhân dân đòi hỏi phải có tự do ứng cử và bầu cử. Muốn có bầu cử và ứng cử tự do dân chủ, phải có những điều kiện tối thiểu: tự do ngôn luận, tự do lập đảng và tự do hội họp. Đây là những điều kiện không thể thiếu trong bất cứ cuộc

bầu cử tự do nào, nhưng nó đòi hỏi một thời gian tối thiểu một năm. Hội nghị Trung Ương 4 cũng biết điều này nên đã có quyết định một thời điểm quá ngắn để “các lực lượng phản động” không trở tay kịp. Nhưng nếu “không trở tay kịp” thì quần chúng phải đứng lên đòi hỏi dời ngày bầu cử lại, phải biểu tình để kiến nghị lên Trung Ương Đảng và Nhà Nước tổ chức lại một cuộc bầu cử tự do đúng nghĩa với hai chữ bầu cử. Thà chậm một năm để có một quốc hội thực, còn hơn là đúng thời hạn mà chỉ có một quốc hội bù nhìn! Đó là cuộc cách mạng cam theo Ukraina. Dù cho VC có muốn “đặt toàn dân trước sự đã rồi”, nhưng một khi phong trào đấu tranh đã đủ sức mạnh thì ngay đảng Cộng Sản cũng bị lật đổ huống hồ một quốc hội bù nhìn.

Nhưng không có cuộc cách mạng nào giống cách mạng nào. Nếu áp dụng mô hình của cách mạng xanh theo mô hình Ba Lan hay cách mạng cam của Ukraina thì Cộng Sản Việt Nam cũng đã học tập, nghiên cứu các cuộc cách mạng đó để ứng phó. Vì vậy, cuộc cách mạng của Việt Nam trong tương lai sẽ là cuộc cách mạng của chính người Việt Nam. Cũng địa thế Việt Nam, cũng sông núi đó, nhưng Vua Quang Trung áp dụng thể đánh thần tốc, công đồn mà dùng đoản đao, mỗi toán quân núp sau tấm mộc lớn để tránh tên nỏ của địch, khi đến gần lại dùng đoản đao khiến giáo dài và cung tên của địch trở nên vô dụng, lúng túng. Ngô Quyền và Hung Đạo Vương lại dùng cọc cắm giữa sông, nước lên thì đánh, nước ròng thì lui làm cho thuyền địch bị cọc đâm thủng phải chìm.

Nhưng, dù chiến thuật nào cũng phải được đông đảo quần chúng tham gia mới nắm phần thắng. Chiến dịch tuyên truyền, cổ động toàn dân kháng chiến chống độc tài đảng trị là yếu tố tất thắng. Tương lai Việt Nam năm 2007 sẽ là một VIỆT NAM TỰ DO VÀ DÂN CHỦ.

Lê Văn Ân

Tuần báo Tiếng Dân

Số 244-245, ngày 17.2.2007



Cuộc bầu cử 20-5-2007

NGỒI Ở BỤI NÀY

Bùi Tín

11-02-2007

- "Lạy ông, con ở bụi này!" là câu nói dân gian kể về một kẻ phạm tội đang bị truy tìm tự biết không sao thoát nổi đã quyết định ra đầu thú để hàng được giảm tội.

Tôi nghĩ đến câu chuyện này khi nghe những thông tin từ Hà Nội nói về cuộc bầu cử quốc hội lần thứ 12 sẽ diễn ra ngày 20-5-2007 sắp đến. Dự luận trong và ngoài nước muốn tìm hiểu xem cuộc bầu cử năm nay có gì khác với các cuộc bầu cử trước đây hay không? có gì đổi mới hay không? vẫn theo kiểu cũ "đảng chọn dân bầu" hay có chút gì dân chủ hay không? cách tuyển chọn vẫn thông qua những cuộc gọi là hiệp thương hoàn toàn hình thức của Mặt trận Tổ quốc - một công cụ do đảng cộng sản tạo ra, dựng lên một cách hoàn toàn giả tạo, hay có cách tuyển chọn nào khác?

Giữa thời đổi mới, sau khi nước ta gia nhập WTO, đảng Cộng Sản rất cần tạo nên hình ảnh chừng chạc, tử tế, lương thiện của mình, xứng đáng với một nước có tốc độ phát triển kinh tế khá cao, vừa được đón nhận vào cộng đồng quốc tế, xứng đáng với lời cam kết của những người lãnh đạo mới là xây dựng một chế độ pháp quyền nghiêm minh, một xã hội dân chủ, bình đẳng, văn minh.

Thế nhưng những gì được công bố sau Hội nghị trung ương đảng Cộng Sản lần thứ 4, qua thông báo về cuộc bầu quốc hội ngày 20-5-2007, qua quyết định về ủy ban bầu cử trung ương, về số lượng và tiêu chuẩn các đại biểu quốc hội khóa 12 chỉ cho thấy rằng đây vẫn sẽ là một quốc hội của đảng Cộng Sản, do đảng Cộng Sản dựng lên, thông qua Mặt trận Tổ quốc cũng là công cụ hoàn toàn do đảng Cộng Sản tạo ra.

Có nhiều điểm còn tệ hơn trước. Trong Ủy ban bầu cử Trung ương hơn 20 vị có hơn một nửa là ủy viên trung ương đảng Cộng Sản, còn lại cũng lại là đảng viên đảng Cộng Sản tuốt; con số 160 đại biểu quốc hội khóa 11 được giữ lại cho khóa 12 do ban tổ chức và ban nội chính trung

ương đảng quyết định, số đại biểu quốc hội chuyên trách được tăng lên cũng do đảng Cộng Sản quyết định.

Ai cũng biết ông chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng cũng như ông chủ tịch ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Phạm Thế Duyệt đều do bộ chính trị đảng Cộng Sản phân công và cử ra, không hề từ một ý kiến nào khác.

Đây là một quốc hội tiền chế, lắp đi lắp lại đến lần thứ 12, trong sự rieu cợt mai mỉa của nhân dân, trong sự lắc đầu chê cười của thế giới.

Sự tiền chế trở trên đến mức ngay lúc này, còn hơn 3 tháng nữa mới bầu cử mà cả nước đã được biết trước là trong 500 đại biểu sẽ có 440 đảng viên cộng sản cùng với 60 người ngoài đảng, còn "cộng sản hơn cộng sản", nghĩa là bảo hoàng hơn vua. Đảng cộng sản chiếm có 4% số cử tri cả nước mà chiếm 88 % ghế quốc hội, thật là nền dân chủ lộn ngược.

Cho nên trong cái quốc hội một mình một chiếu, đã có ai dám chất vấn về những khoản chi tiêu bất minh, không ghi trong ngân sách, hàng trăm nghìn tỷ mỗi năm đảng lấy từ ngân sách nhà nước cho vào túi của đảng, rơi vãi vô vàn, và có ai dám hỏi qua các hiệp định Việt-Trung đảng đã làm quà cho ông đồng chí cộng sản Trung hoa mấy trăm cây số vuông đất liền và hơn trăm nghìn cây số vuông lãnh hải thiêng liêng của Tổ quốc?

Cái "mới" có chăng, đó là những người lãnh đạo Cộng Sản sau khi qua được những nhịp cầu gay go "thót tim", được vào WTO, được gỡ khỏi "mũ lừa" CPC, được mặc áo gấm vàng đón 20 vị đứng đầu nhà nước và chính phủ, được ông Bush xoa đầu khen là "con hổ con", bỗng trở nên cao ngạo hơn đối với nhân dân nước mình. Họ đang biểu diễn một cuộc bầu cử tiền chế hoàn hảo (!), không cần vận động bầu cử, không cần tranh cử, bỏ ngoài tai yêu cầu kéo dài thêm thời gian chuẩn bị và vận động, vì nhiều người cho rằng sau Tết chỉ có 3 tháng để chuẩn bị là

quá gấp, không có nước nào lại làm vội vàng đến thế.

Họ bất chấp công luận. Họ bất cần dư luận thế giới.

Họ từng vỗ ngực: đảng là ta, ta là đảng kia mà.

Thì nay sá gì mà không vỗ ngực: ta là nhân dân, nhân dân là ta.

Báo của đảng Cộng Sản xưa nay vẫn mang tên Nhân dân là gì! Có chết ai đâu.

Màn kịch: đảng chỉ tay (ra lệnh), mặt trận vỗ tay (hoan hô), quốc hội giơ tay (tán thành, biểu quyết), còn nhân dân thì & trắng tay (mất từ của cải, đất đai, nhà cửa đến quyền tự do) sẽ còn trắng tráo diễn ra.

Bộ chính trị đảng Cộng Sản hiện tại cóc cần gân cổ lên cãi chày cãi cối như cái nhà ông người phát ngôn bộ ngoại giao mặt trợ trán bóng Lê Dũng; chỉ cần tự vỗ ngực kiêu Chí Phèo mà rằng: bầu cử tiền chế đấy, quốc hội của đảng đấy, mặt trận Tổ quốc công cụ của đảng đấy, thì đã sao nào. Đây là đặc sản Việt nam. Để rồi sẽ vỡ mặt, sẽ phải trả giá cho mà xem.

Và họ lập tức bằng việc làm trả lời cho Freedom House và Human Rights Watch khi 2 tổ chức quốc tế có uy tín toàn thế giới này đưa ra công trình nghiên cứu về quyền tự do trên toàn thế giới trong năm 2006, trong đó chỉ ra rằng nước Việt nam không có tên trong số 107 nước dân chủ, Việt nam cũng không có tên trong số 40 nước có ít nhiều quyền dân chủ; Việt nam nằm trong số 35 nước độc đoán nhất thế giới. Về vang chưa! đẹp mặt chưa!

- "Lạy ông con ở bụi này." Lẽ ra họ phải nói thế, phải thú nhận với Freedom House và Human Rights Watch một cách minh bạch như thế... Để nhận tội với dân ta, với nước ta, cũng là với thế giới. Để mà sòng phẳng trả lại nhân dân quyền tự do bầu cử theo tiêu chuẩn bình thường của thế giới và được thế giới công nhận. Thế thì đã là đại phúc cho dân tộc.

Nhưng họ còn ngoan cố, còn tham những quyền lực để tham những mọi thứ khác. Và còn cái cố tật cao ngạo, dù cho nhân dân, trí thức, tuổi trẻ nhún vai lắc đầu, hết chịu.

Cho nên họ vẫn cứ gân cổ mà còn thách thức rằng:

- "Không lạy ai hết, chính chúng ông ở bụi này đây!" Vài cái ổ bụi rậm ẩn nấp ô nhục lẻ loi của những chế độ độc đoán cuối cùng của thế giới thời dân chủ và văn minh.

Bùi Tín

Paris 14-2-2007.



HÀO KIẾT

.....*Ngô Nhân Dụng 15-02-2007*.....

Vụ Nhân Văn, Giai Phẩm đang được giới trí thức và văn nghệ Việt Nam, ở trong nước cũng như ở nước ngoài, tìm hiểu và thảo luận rộng rãi, mạng lưới Talawas đang chứa sẵn sáu chục tài liệu khác nhau về vụ này.

Đám tang của nhà văn Nguyễn Hữu Đang là một cơ hội để giới văn nghệ Việt Nam tưởng nhớ tới ông, cùng những nhà văn, nhà thơ trong nhóm Nhân Văn, Giai Phẩm đã bị Cộng Sản dày dọ và làm hao mòn sinh lực, chấm dứt cuộc sống trí thức của họ, cho đến khi qua đời, như Phan Khôi, Trần Dân, Phùng Quán, Nguyễn Mạnh Tường, và các nhạc sĩ Đặng Đình Hưng, Văn Cao. Tất cả các nhà trí thức trên đều từng tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiều người đã gia nhập Đảng Cộng Sản, nhưng khi họ nói lên những ý tưởng đòi cho văn nghệ, báo chí được tự do, đòi xã hội phải sống theo pháp luật, thì họ bị triệt hạ, bị dày ai, từ đó không còn cơ hội được sử dụng óc suy xét, trí thông minh và văn tài của họ nữa. Cả một nguồn tài nguyên trí tuệ của dân tộc đã bị hủy hoại, phí phạm.

Trước khi đàn áp nhóm Nhân Văn, Giai Phẩm, chế độ Hồ Chí Minh đã giết chết rất nhiều nhà trí thức khác, cũng chỉ vì họ không chịu phục tùng Đảng Cộng Sản. Từ năm 1945 Đảng Cộng Sản đã ra lệnh giết những nhà báo cách mạng như Nhượng Tống, Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, vân vân... Đầu năm Đinh Hợi, cách đây đúng 60 năm, nhà văn Khái Hưng đã bị cán bộ Cộng Sản giết rồi ném xác xuống sông mát tích. Tất cả những vị này đều là những người trí thức chính trực, trong sạch, nhiệt thành yêu nước; họ đều muốn dùng trái tim khối óc góp phần xây dựng cho một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, tự do. Nhưng vì họ không chấp nhận những chủ trương, chính sách

của Stalin, người mà Hồ Chí Minh vẫn coi như thánh sống, cho nên bị giết.

Còn Phan Khôi, Trần Dân, Phùng Quán, Nguyễn Mạnh Tường, Trần Đức Thảo và Nguyễn Hữu Đang đều từng chấp nhận đi theo Đảng Cộng Sản trong thời gian kháng chiến chống Pháp, không ai chống lại Hồ Chí Minh. Nhưng sau cùng họ vẫn bị triệt hạ, chỉ vì họ mong muốn người Việt Nam, giới trí thức Việt Nam được sống tự do hơn. Trong khi đó, Đảng Cộng Sản chỉ muốn độc quyền cai quản từ miếng cơm, manh áo cho đến ý kiến, tư tưởng của tất cả mọi người dân. Điều này đã được ông Nguyễn Hữu Đang trình bày trong bài trả lời một nhà nghiên cứu ngoại quốc về phong trào Nhân Văn, Giai Phẩm.

Cuối Tháng 11 năm 1998, sau khi đã được phép về sống ở Hà Nội, ông Nguyễn Hữu Đang trình bày những nguyên nhân sâu xa của vụ Nhân Văn Giai Phẩm cho nhà nghiên cứu trên. Ông tóm tắt trong hai điều. Thứ nhất là nhóm Nhân Văn Giai Phẩm chống lại chủ nghĩa Stalin và chủ nghĩa Mao Trạch Đông, mà ông thấy lúc đó là những thứ mà Đảng Cộng Sản Việt Nam rất tin tưởng. Ông cho biết những người đi kháng chiến chống Pháp đã chấp nhận “chế độ chuyên chính,” như một biện pháp bất đắc dĩ phải dùng trong một thời gian ngắn, để củng cố chính quyền mới lập. Nhưng sau khi Đảng Cộng Sản nắm quyền trên một nửa nước Việt Nam, năm 1956, thì “nó đã trở thành chế độ cực quyền, toàn trị.” Ông mô tả chế độ này, “trong đó con người bị cưỡng bức toàn diện, triệt để, nhiều khi tàn nhẫn đến vô nhân đạo, phi nhân văn, biến con người bị trị thành nô lệ của một tập đoàn thống trị... hành động... phản tiến hóa.”

Nhóm Nhân Văn Giai Phẩm đã

trông thấy trước, từ năm 1956, là chế độ cực quyền, toàn trị này “nó sẽ kéo dài không thời hạn.” Cho nên, ngay sau khi quân Việt Minh về Hà Nội được hai năm, những nhà văn, nhà báo, trí thức trong nhóm này đã mở cuộc tấn công vào guồng máy điều khiển văn nghệ, báo chí của Đảng Cộng Sản. Họ biết, chỉ khi nào các nhà văn, nhà báo, giới trí thức được tự do thì mới có tiếng nói bảo vệ tự do cho mọi người dân. Chính quyền Cộng Sản đã vu cáo cho nhóm Nhân Văn Giai Phẩm là gián điệp của miền Nam Việt Nam, hoặc vu cáo là những người trong nhóm này chỉ muốn tranh giành địa vị lãnh đạo văn nghệ với các tay chân của Đảng Cộng Sản như Tô Hữu, Nguyễn Đình Thi. Những lời trình bày trên của ông Nguyễn Hữu Đang cho thấy động cơ chính của nhóm Nhân Văn Giai Phẩm đã họ nhìn thấy mối nguy hại cho dân tộc nếu chủ trương cực quyền toàn trị kiểu Stalin và Mao Trạch Đông tiếp tục được Hồ Chí Minh tiếp tục sử dụng tại nước ta. Ngày nay thì ai cũng thấy, nhưng năm 1956 mà một người trí thức ở miền Bắc đã nhìn thấy trước những điều đó, thật đáng phục.

Nguyên nhân thứ nhì phát sinh vụ Nhân Văn Giai Phẩm đã được Nguyễn Hữu Đang nêu lên trong cuộc phỏng vấn trên là từ mấy năm cuối cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiều người trí thức, văn nghệ đã có tư tưởng chống đối các chiến dịch “chinh huấn” và “cải cách ruộng đất” của Đảng Cộng Sản. Trong lúc cần đoàn kết toàn dân để đánh Pháp, Hồ Chí Minh đã mở ra những chiến dịch trên để đàn áp những người bất đồng ý kiến ngay trong hàng ngũ kháng chiến, kể cả các đảng viên Đảng Cộng Sản. Rồi sau đó tổ chức đấu tố, giết mấy chục ngàn người. Cả hai chiến dịch này đều làm theo khuôn mẫu của Mao Trạch Đông, những vụ tố khổ nhiều khi được các cố vấn Trung Cộng tới tận địa phương chỉ đạo trực tiếp. Gần đây, nhà văn Tô Hoài mới dám đưa ra, trên mạng lưới Talawas, một tác phẩm mô tả cảnh đấu tố đã man trong thời gian này, nhưng trong

những năm từ 1953 chắc ông đã thấy mình có bốn phận phải ghi lại các hình ảnh về tội ác của Đảng Cộng Sản đối với những người nông dân Việt Nam. Nguyễn Hữu Đang cho biết các tư tưởng ngấm ngấm chống đường lối Cộng Sản đã có từ trước năm 1954, tới khi hòa bình, “gặp hoàn cảnh thuận lợi, nó nở bùng ra thành động cơ sôi nổi của một cuộc đấu tranh mãnh liệt trong nội bộ dân tộc Việt Nam.” Ông gạch dưới nhấn mạnh hai chữ “nội bộ” trong bản viết tay, một cách để phủ nhận những lời vu cáo của Cộng Sản, gán cho nhóm Nhân Văn Giai Phẩm là làm theo lệnh ngoại quốc. Hoàn cảnh thuận lợi mà ông nhắc đến là vụ nổi dậy của nhân dân Hungary, tháng 10 năm 1956, lật đổ một tổng bí thư Đảng Cộng Sản - nhưng sau đó bị quân Nga đàn áp và tiêu diệt. Nguyễn Hữu Đang coi biến cố Nhân Văn Giai Phẩm là một “cái mốc đánh dấu bước chuyển tiếp từ giai đoạn đấu tranh giành độc lập sang giai đoạn đấu tranh đòi tự do.” Ông nhấn mạnh, “Trước mắt, nó là nguyện vọng cao cả của nhân dân.”

Đến năm 2007 này, nguyện vọng đó vẫn còn nung nấu. Đọc lại những lời phân tích của Nguyễn Hữu Đang, chúng ta hiểu rằng ước nguyện đòi dân chủ tự do của dân Việt Nam lúc nào cũng có. Sau năm 1956, Đảng Cộng Sản đã đàn áp dã man các nhà trí thức và văn nghệ sĩ miền Bắc. Đọc lại những hồi ký và sáng tác như của Trần Dần, Phùng Cung, mới xuất bản sau này, chúng ta thấy cả một thế hệ những con người tài ba, trí tuệ phải sống hao mòn, không đủ cơm ăn áo mặc. Những hồi ký của Bùi Ngọc Tấn, Tô Hoài, vân vân, cũng là những chứng tích cho lịch sử phán xét chế độ cực quyền toàn trị đối với các nhà văn nghệ. Biết bao tinh hoa của dân tộc Việt Nam đã bị hủy hoại, bị uổng phí, vì chủ trương cực quyền, toàn trị của Stalin, Mao Trạch Đông được Hồ Chí Minh trung thành áp dụng ở nước ta. Chính vì bị các nhà trí thức nhóm Nhân Văn Giai Phẩm cưỡng lại và tố cáo chính sách đó, cho nên đích thân Hồ Chí Minh đã kết án họ, “Nhân Văn Giai Phẩm là

những hạt giống xấu mọc trên những tư tưởng lạc hậu.” (trích trong sách của Tô Hữu, “Xây dựng một nền văn nghệ lớn...” nhà xuất bản Văn Học, Hà Nội, 1973, trang 216).

Nhưng bây giờ chúng ta đều công nhận, Nhân Văn Giai Phẩm đã gieo những hạt giống dân chủ tự do đầu tiên trong lòng những người phải sống dưới chế độ Cộng Sản ở Việt Nam. Đó là những tư tưởng tiến bộ nhất của nhân loại, và ngày nay những hạt giống đó vẫn tiếp tục nảy mầm. Như Phùng Quán vinh danh ông, Nguyễn Hữu Đang xứng đáng được gọi là một bậc hào kiệt. Những điều mà Mạnh Tử mô tả bậc đại trượng phu, ông đã gồm đủ: Phú quý bất năng dâm, bần tiện bất năng di, uy vũ bất năng khuất (Sống giàu sang mà không xa xỉ, bị nghèo khó cũng không thay đổi, gặp sức mạnh không chịu quy gối). Trong một bài của Nguyễn Bản, đăng trên talawas, ông nhắc lại lời của một người bạn, ông Nguyễn Văn Khoa, kể rằng trong thời gian làm Nhân Văn Giai Phẩm, Nguyễn Hữu Đang đã “xin phép quốc hội tổ chức biểu tình đòi tự do dân chủ.” Lập tức, trùm văn nghệ Cộng Sản Tô Hữu và Tổng bí thư Trường Chinh lần lượt gọi ông tới yêu cầu hủy bỏ dự định biểu tình. Ông không nghe, cho nên bị bắt. Cuộc đời ông sau đó gồm 18 năm tù ở những trại kinh hoàng nhất như Cống Trôi, nơi đã giam giữ nhà thơ Nguyễn Chí Thiệu, nhà văn Kiều Duy Vĩnh. Sau đó là 20 năm tù giam lỏng ở làng quê, sống nghèo khó rách rưới hơn một người ăn mày. Nhưng tinh thần ông vẫn điềm nhiên, chí khí ông vẫn bất khuất, như Phùng Quán đã mô tả trong thiên ký sự viết năm 1992 mà khi đọc ai cũng muốn nhỏ lệ và phải cúi đầu khâm phục. Đúng là một bậc hào kiệt. Dân tộc Việt Nam mỗi thời vẫn thường sinh ra hàng triệu những con người hào kiệt như vậy. Phan Văn Hùm, Tạ Thu Thâu, Khái Hưng đã bị Cộng Sản giết. Trần Dần, Phùng Quán, Nguyễn Mạnh Tường, Đặng Đình Hưng, Nguyễn Hữu Đang vì lòng yêu nước mà phải đi theo, rồi cũng bị trù dập, cuộc sống bị hủy hoại, tài năng bị

bỏ phí. Chỉ vì họ là những tay hào kiệt không khuất phục.

Thế bây giờ Đảng Cộng Sản đã “đổi mới” hay chưa? Khi đại diện chính quyền Cộng Sản tới đọc bài điều văn trước thi hài Nguyễn Hữu Đang, người thay mặt đảng và nhà nước vẫn không quên kết tội lần nữa, rằng cụ đã “mắc sai lầm tham gia nhóm Nhân Văn Giai Phẩm!” Trong thế giới của loài người sống văn minh, có tình thương và hiểu biết, chúng ta không hiểu nổi tại sao trong tang lễ một người vừa năm xuống, một cụ già 94 tuổi mới qua đời, mà người ta lại nhắc lại những lời vu cáo, kết tội từ 50 năm trước! Những người biết phép lịch sự tối thiểu không ai viếng tang mà nói xấu người quá cố như vậy. Chẳng khác gì khi đại diện Đảng Cộng Sản đến viếng tang Trung tướng Trần Độ, họ cũng kể tội ông. Những lời “thiếu giáo dục” đó khiến thân nhân ông cũng phải nổi giận.

Các nhà trí thức trong nước chắc không nổi giận khi nghe những lời lỗ măng của đại diện cái bộ gọi là “giáo dục” của chính phủ Nguyễn Tấn Dũng. Người ta khinh. Ở đời không nên để cho người ta khinh.

Ngô Nhân Dụng

**Hòa Thượng Thích Quảng Độ
được đề cử Giải Nobel
Hoà Bình 2007**

(Sài Gòn - VNN) Theo tin RFA cho hay, đã có 181 người trên thế giới được đề cử giải Nobel Hoà Bình 2007, trong đó có Hoà thượng Thích Quảng Độ, tu sĩ Phật Giáo đối kháng bị nhà cầm quyền CSVN quản thúc lâu nay. Theo thông lệ hàng năm, danh sách những người đang được cứu xét luôn được giữ kín, nhưng nguồn tin thân cận từ Ủy Ban Tuyển Chọn Giải Nobel Hoà Bình ở Na Uy tiết lộ rằng, những nhân vật tên tuổi được đề cử năm nay có cựu Phó tổng thống AI Gore của Hoa Kỳ, nhà môi trường học người Canada Sheila Watt Cloutier.

Đặc biệt, người Việt Nam duy nhất có tên trong danh sách là hoà thượng Thích Quảng Độ, người từng bị giam giữ nhiều năm ở Việt Nam.

Ngoài ra còn có Tổng thống Bolivia Evo Morales, cựu Thủ tướng Mã Lai Mahathir Mohamad, thương thuyết gia chuyên về hoà đàm và cũng là cựu Tổng thống Phần Lan Martti Ahtissari, ngôi sao hội luận của truyền hình Mỹ Oprah Winfrey.

NGƯỜI HỤ NỮ

đấu tranh can trường dũng cảm

Đào Văn Thụy

Nhan đề nguyên thủy
Chuyến thăm chị Hồ Thị Bích
Khuong tại bệnh viện huyện Nam
Đàn - tỉnh Nghệ An.

Đêm ngày 12-02-2007 sau khi nhận được cú điện thoại từ em trai chị Hồ Thị Bích Khuong, nhà báo Nguyễn Khắc Toàn rất nóng ruột về tình hình tai nạn của chị, nên đã cử tôi gấp rút lên đường vào quê chị để trực tiếp tìm hiểu ngọn ngành. Tôi vội vã lên đường ngay, đến khoảng 22 giờ tối ngày 13-02-2007 tôi có mặt tại bệnh viện đa khoa huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Khi tôi vào được bệnh viện thì chị vẫn còn chìm sâu trong cơn hôn mê suốt từ đêm qua đến gần chiều tối ngày 13-02-2007. Tôi thấy chị bị băng đầu phía trên mang tai với nhiều mũi khâu. Tôi vào một lúc khá lâu mà chị không nhận nổi ra tôi đưa em trai yêu quý của chị. Mắt chị bị mờ vì vết thương loét nhức. Giọng của chị nhòa đi, tôi chỉ nghe chập chững câu được, câu không. Chị nhăn nhủ tôi: "Chồng chị đã bị chúng nó hãm hại. Chị cũng chẳng biết mình sống chết thế nào. Nếu chị có mệnh hệ gì, chị nhờ anh em hãy nuôi dạy thằng Đức (con trai của chị) giúp chị..." Sau đó chị thiếp đi vì tình trạng sức khỏe rất yếu do quá mệt mỏi, bị mất máu và mất sức nhiều. Cả đêm chị thường xuyên bị mê sảng. Chị nhắc tên nhiều anh chị em trong phong trào dân chủ như Vũ Thanh Phương, Lê Thị Kim Thu, nhà báo Nguyễn Khắc Toàn... Tối hôm đó tôi vô cùng lo lắng cho chị, bởi những lời chị nói không còn minh mẫn được nữa. Tôi sờ lên đầu chị thấy những mảng máu bị đông lại bao kín xung quanh đầu.

Sáng hôm sau 14-02-2007 tình hình có vẻ sáng sủa hơn. Chị đã ngồi dậy được và nói chuyện khá nhiều. Nhưng khi ngồi dậy hay nằm xuống phải có tôi đỡ vì toàn thân chị bị đau nhức, rất khó cử động. Bụng dưới đau nặng, chân phải bị thâm tím. Chị cho tôi hay về tình hình vụ xe máy đâm vào hôm qua như sau:

Khoảng 9 giờ tối, bước ra khỏi quán Internet sang đường một đoạn ngắn, thì chị nhìn thấy ba chiếc đèn pha xe máy loang loáng lao tới. Tránh

được hai chiếc đầu thì bị chiếc thứ ba đâm vào mặc dù đã cố gắng thoát thân. Chị chỉ kịp đưa hai tay lên ôm đầu rồi ngã xuống và ngất lịm ngay tại chỗ. Khi chị tỉnh dậy thì thấy mình đã nằm trong bệnh viện và băng bó xong xuôi, còn chiếc USB chị vẫn xâu dây như một vật trang sức trên cổ và có chứa nhiều tài liệu quý đã không cánh mà bay. Nghe mọi người nói lại, chị được nhân dân xung quanh đó đưa vào bệnh viện, còn người nhà thì hoàn toàn không hay biết gì. Chiếc xe máy gây nạn cho chị bị nhân dân cư trú gần đấy và người đi qua đường có mặt nơi xảy ra "tai nạn" bắt giữ ngay tại chỗ.

Chị cũng cho biết đúng vào buổi sáng hôm gặp "tai nạn", chị bị một thanh niên lạ mặt cướp chiếc điện thoại, nơi bị cướp chỉ cách đồn công an vài trăm mét. Cũng ngày hôm đó, mẹ chồng chị đi lĩnh lương cũng bị bọn trộm móc hết tiền. Ba sự việc liên tục xảy ra trong một ngày, thật là sự trùng lặp có vẻ ngẫu nhiên đến khó hiểu.

Đến chiều, tình hình sức khỏe của chị có tiến triển tốt đẹp hơn. Chị ăn được nhiều hơn một chút và nói cũng nhiều hơn hôm trước. Chị đòi bệnh viện cho về vì lúc này năm đã hết, Tết đã đến. Thêm nữa là hoàn cảnh mẹ già, con nhỏ ở quê không có ai chăm sóc và lo Tết nhất, đầu cái Tết ở vùng quê còn rất nghèo khổ. Mặc dù bác sỹ yêu cầu "**Vết thương ở đầu của chị còn nhiều diễn biến phức tạp. Chị cần phải ở lại ít nhất một tuần để tiếp tục theo dõi thêm...**". Cũng do tình cảnh gia đình rất khó khăn nên chị không đành lòng ở lại vì viện phí, thuốc thang sẽ là gánh nặng cho cả nhà.

Tôi trở lại nhà chị đang ở cùng người mẹ chồng (nhà chị ở khi lập gia đình bên quê chồng đã bị nhà cầm quyền cộng sản địa phương cướp đoạt từ nhiều năm trước; gia đình chị hiện nay đang ở nhờ xóm 4 xã Xuân Hòa, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An). Hoàn cảnh gia đình thật lam lũ và bị thâm. Khi tôi đến, cháu Đức con trai chị (10 tuổi) vẫn đang bận bắt cua, mò cá ngoài đồng để bán lấy tiền ăn

học. Người cháu đen nhẻm, chân tay đầy bùn đất, chạy về mở cửa cho tôi.

Trong nhà tuềnh toàng chẳng có gì đáng giá ngoài chiếc ti-vi do đồng bào ta ở hải ngoại thương cảm hoàn cảnh của mẹ con chị, nên đã giúp đỡ và con chị mới có cái để xem. Đến đây tôi nhớ lại: khi còn đang đi làm thuê ở Hà Nội và tham gia đấu tranh đòi dân chủ hóa đất nước cùng anh em phong trào, chị đã được đồng bào yêu nước hải ngoại gửi giúp vài trăm đôla để hỗ trợ hoàn cảnh nghèo túng cho mẹ con chị bớt khó khăn. Thấy vậy, chị ái ngại dứt khoát không nhận vì sợ mang tiếng về chuyện tiền bạc. Cuối cùng, anh chị em trong phong trào phải động viên thuyết phục mãi, chị mới vui vẻ đồng ý. Chị nói sẵn sàng tiếp tục đi làm thuê hoặc đi nhặt rác phế liệu và vẫn tham gia đấu tranh với anh chị em trong phong trào vì những mục tiêu cao cả.

(Ở đây chúng tôi xin phép tác giả lược bỏ một đoạn. BBT)

Khi tôi về thăm ngôi nhà chị đang ở với mẹ chồng tại xóm 4 xã Xuân Hòa, huyện Nam Đàn thì thấy đồ đạc trong nhà chẳng có thứ gì là lành lặn cả. Chân bàn rách rưới, ấm chén sứt vỡ cấu bẩn, soong nồi bát đĩa chỉ có vài ba cái... Bước trong nhà chị mà tôi có cảm tưởng như đang sống trong một cuốn phim quay về cảnh khổ cực của người nông dân Việt nam ở thế kỷ 17-18-19, khi cả dân tộc ta còn chịu ách ngựa trâu dưới chế độ phong kiến, thực dân lam than tằm tối...

Tôi ngược mắt nhìn lên mái nhà thấy lỗ chỗ những mảng trời xanh. Tôi quay sang hỏi bà mẹ chồng chị Khuong:

- Nhà cửa xiêu vẹo, mái dột nát thế này, mưa gió thì bà, cháu và chị trú ở đâu?

Bà nói:

- Cũng còn ở được vài năm nữa chú ạ, ngày mưa gió thì chỗ giường nằm không bị dột.

Được biết chồng chị đã mất hồi tháng 6-2006 vì theo dõi một băng nhóm tội phạm ma túy có dính líu đến các quan chức chính quyền tỉnh Nghệ An. Một cái chết bất ngờ và đầy bí ẩn, nhiều tình tiết chưa được làm sáng tỏ liên quan đến nhà cầm quyền cộng sản, mà trong đơn thư tố cáo chị đã vạch mặt. Điều đó cũng giải thích được vì sao trong lúc nằm tại bệnh viện, chị đã nhăn nhủ với tôi về cháu Đức, vì lo ngại mình nếu có mệnh hệ gì, thì bà mẹ đã già không thể bảo vệ cho con chị được.

Cảnh ngộ gia đình chị hiện nay rất bi đát: không tiền bạc, không nhà không cửa, một nách phải nuôi cả bà

và cháu, lại bị tai nạn rất thương tâm. Tất cả tội lỗi này đều do nhà cầm quyền CSVN gây nên. Nhưng chị dứt khoát lựa chọn con đường đấu tranh cho nền dân chủ tự do và tương lai đất nước, để thế hệ những đứa trẻ như con của chị không còn phải sống trong lầm than, nghèo khổ nữa. Điều bi kịch là quê hương Nam Đàn Nghệ An cũng là quê hương sản sinh ra ông Hồ Chí Minh, mà sau đó đã trở thành lãnh tụ của ĐCSVN, cái đảng độc tài, độc đoán đang nắm quyền sinh sát cả dân tộc hơn 83 triệu dân. Biết bao nhiêu báo chí trong nước độc quyền ca ngợi một chiến về công đức của ông với dân tộc, đất nước và quê hương... Vậy mà giờ đây lần đầu tiên đến Nam Đàn Nghệ An, tôi nào đâu thấy cảnh quê hương phú cường, người dân no ấm, tự do ! Tôi chỉ thấy toàn là cảnh làng quê đói hiu, nghèo khổ tăm tối. Tôi chứng kiến đâu đâu trong vùng người dân cũng ta thán về bất công, áp bức, bóc lột. Hai chị em tôi tâm sự trao đổi rất nhiều về công cuộc đấu tranh cho tự do dân chủ đang diễn ra trong nước ngay khi chị còn đang trên giường bệnh... Thế rồi vô tình có một người đàn ông là cha của một thanh nữ có giường bệnh cũng nằm kế đó, ông ta nghe lỏm được câu chuyện và oang oang chỗ sang chỗ 2 chị em chúng tôi đang trò chuyện : “Các cô các chú nói năng toàn chuyện phản động chống đảng và nhà nước VN XHCN! Quê hương ta hiện nay tuy còn rất nghèo, nhưng rất tự hào là nơi sinh ra chủ tịch Hồ Chí Minh. Tại sao cô chú không nghĩ được vậy như nhiều người dân và cả như tôi? Tôi sẽ đi báo công an thị trấn bắt giam cô chú ngay bây giờ”. Nói xong ông ta vội đi nhanh ra cửa phòng. Còn chị Khương thì nói với theo khá to: “Ông có đi báo bắt chúng tôi thì đi nhanh nhanh lên, không công an thị trấn nó về quê ăn Tết hết nhé! Chúng tôi ở đây chờ ông và công an đến bắt giam!” Chúng tôi ngồi tiếp tục trò chuyện và chờ mãi chẳng thấy ông ta quay lại phòng bệnh nữa.

Hồ Thị Bích Khương là người phụ nữ thật can trường, dũng cảm và mạnh mẽ! Quanh vùng quê chị, ở đâu tôi cũng thấy dân chúng căm phục tính ngay thẳng, thật thà, quyết đoán và dũng khí đấu tranh chống bạo quyền, bênh vực dân nghèo, bắt khuất trước đàn áp khủng bố của công an, nhà tù chế độ của chị.

Hồ Thị Bích Khương sinh năm 1967 quê xã Xuân Hòa, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Chị đã học hết lớp 12 phổ thông. Nhưng vì nhà quá nghèo nên đã phải lặn lội kiếm sống

và không thể tiếp tục theo học cao hơn nữa, mặc dù chị rất thông minh và học rất khá.

Khi còn trẻ chị đã tham gia đấu tranh xoá bỏ nhiều tệ nạn xã hội ở địa phương. Khi ra Hà Nội khiếu kiện tại Mai Xuân Thường vào năm 2002, trước trụ sở tiếp dân của trung ương đảng CSVN. Chị đã xách cổ tên Hoàng Đăng Tý, một quan chức cấp cao phục vụ bộ máy đảng cộng sản tại văn phòng tiếp dân, và quất vào mặt tên cán bộ xối thịt này : **“Mày đang ngồi tiếp dân mà dám bắt ti vi xem à ?”**

Năm 2003, một mình chị mặc váy có viết khẩu hiệu, chặn đầu đoàn xe của quốc hội cộng sản VN tại ngã tư Chu Văn An, Hà Nội rồi hô to: **“Đả đảo sự bất lực của đảng, đả đảo sự bất lực của quốc hội”**. Năm 2004 Chị đến nhà tổng thanh tra chính phủ Quách Lê Thanh đọc bài thơ chọc vị tổng thanh tra ăn hại, ăn bẩn này. Vị tổng thanh tra quyền lực ngút trời nói: **“Khương ơi mày làm thơ hay nhỉ... Được rồi, tao sẽ báo công an”**. Chị đồng dạc nói : **“Hồ Thị Bích Khương này sẵn sàng chết dưới sự chỉ đạo của cán bộ trung ương đảng cộng sản”**.

Ngày 1-3-2005, công an phường Diên Biên Phủ quận Ba Đình Hà nội, được tổng cục an ninh bộ công an chỉ đạo, đã bắt cóc chị tại vỉa hè số nhà 37 Hùng Vương, Hà Nội. Sau đó chúng lên lút tổng chị vào trại giam Hỏa Lò Hà Nội như một tội phạm nguy hiểm. Chị bị nhà cầm quyền CSVN bỏ tù 6 tháng vì tội dám đi kiện những đảng viên của đảng cộng sản từ địa phương đến đâu nào trung ương. Chị dám dẫn đầu các cuộc biểu tình tố cáo Mai Xuân Thường và quanh các vị trí nhạy cảm ở khu vực làng Hồ Chí Minh, phủ thủ tướng trên đường Hoàng Hoa Thám, phủ chủ tịch nước trên đường Hùng Vương và tất cả các tư dinh sang trọng đầy quyền uy của các nhà lãnh đạo chế độ độc tài ĐCSVN như Nông Đức Mạnh, Phan Văn Khải, Nguyễn Tấn Dũng, Lê Hồng Anh...

Tại phiên toà phúc thẩm, trước sự gian trá, xảo quyệt của toà án chế độ cộng sản chị đã chỉ thẳng vào mặt chúng quát lớn: **“ Ta chẳng có gì để phải mất bình tĩnh cả, chỉ tại vì ta khinh bỉ các người. Công an, toà án các người chỉ là một lũ cướp ngày...”** Dân chúng đến xem rất đông, họ kinh ngạc vì một người phụ nữ dũng cảm, kiên cường mà chưa bao giờ họ được gặp. Chúng vẫn kiên quyết khép chị 6 tháng tù giam và yêu cầu chị nói lời cuối cùng. Chị chỉ vào mặt tên quan toà khốn nạn và đồng

đặc tố cáo : **“Kẻ có tội chính là quan toà”**, và chị dùng 1 ngón tay chỉ một vòng hội đồng xét xử, đánh thép kết tội tất cả bọn chúng: **“Các người là một lũ lười biếng, ra xã hội không thể kiếm đủ ăn phải bám vào ghế công quyền để kiếm sống, để cướp đi mồ hôi xương máu của những người dân luôn thiện như tôi, hút hết xương tuỷ của chúng tôi. Tôi biết rằng, nếu các người tuyên cho tôi một ngày tù thì các người sẽ bị trả giá. Bản án nào tuyên cho tôi một ngày tù thì bản án đó sẽ bị huỷ bỏ, bởi tôi trong sạch và vô tội”** Sự can trường của chị làm toàn thể nhân dân hoan hô dậy sấm rung chuyển cả phiên toà cộng sản bắt công, tàn ác.

Cuộc đời đấu tranh khiến chị nhiều năm qua đã bị bộ máy đàn áp của công an CSVN đánh đập, đày đoạ, bắt cóc, bỏ tù.... nhiều như cơm bữa mà chị cũng không thể nào nhớ hết nổi. Chị là một tấm gương sáng về lòng dũng cảm trước bạo quyền cho tuổi trẻ hôm nay.

Sau khi được nhà báo Nguyễn Khắc Toàn giác ngộ hòa nhập vào phong trào đấu tranh chung đòi dân chủ tự do, nhân quyền, chị đã hiểu ra nguồn gốc của sự bất công chính là chế độ cộng sản độc tài mà đảng CSVN đang ngoan cố bám giữ đến cùng. Đến nay chị chỉ có một mơ ước cháy bỏng, là có người trông nom con cái từ tế để chị dành hết thời gian, tâm trí cho cuộc đấu tranh công khai, đấu tranh trực diện với chế độ cộng sản VN để đòi tự do, dân chủ, công bằng xã hội. Và chị cũng hoàn toàn chấp nhận sự dẫn thân rất gian khổ, nguy hiểm, thậm chí phải đánh đổi bằng cả mạng sống này. Thật hiếm thấy có người phụ nữ nào can đảm như chị. Nhưng trường hợp đó cũng không có gì khó hiểu, bởi vì nhân cách, đạo đức của chị đã được truyền lại từ một gia đình, dòng họ có truyền thống yêu nước trong sáng và lâu đời.

Khi hoàn thành bài báo ngắn này, tôi chợt có ý nghĩ là thiết tha mong muốn đồng bào ta ở trong và ngoài nước hãy giúp đỡ cảnh ngộ của chị trực tiếp tại quê nhà để chị sớm qua cơn hiểm nghèo, trở về cuộc sống, tiếp tục góp sức tranh đấu cho sự nghiệp chung của cả dân tộc.

**Viết từ Nam Đàn, Nghệ An
ngày 14 và 15-02-2007
Đào Văn Thụy
Thành viên Công đoàn Độc lập
Việt Nam**

